

Tiệm Đồ Cổ Á Xá

Contents

Tiệm Đồ Cổ Á Xá	1
1. Chương 1-1: Phần Mở Đầu	1
2. Chương 1-2: Gương Ngư Vãn	2
3. Chương 2: Vòng Hương Phi	11
4. Chương 3: Nền Nhân Ngư	21
5. Chương 4-1: Gối Hoàng Lương (1)	32
6. Chương 4-2: Gối Hoàng Lương (2)	35
7. Chương 5-1: Kiếm Việt Vương (2)	41
8. Chương 5-2: Kiếm Việt Vương (2)	44
9. Chương 5-3: Kiếm Việt Vương (3)	49
10. Chương 6-1: Sơn Hải Kinh (1)	54
11. Chương 6-2: Sơn Hải Kinh (2)	58

Tiệm Đồ Cổ Á Xá

Giới thiệu

Một cuốn sách kể về những món đồ cổ. Những món đồ mang hơi thở thời gian ngàn năm vọng lại. Mỗi đồ vật đều chứa

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tiem-do-co-a-xa>

1. Chương 1-1: Phần Mở Đầu

Khóa Trường Mệnh, tương truyền có thể tránh nạn, trừ tà cho trẻ con, “khóa” chặt sinh mệnh. Đeo cho trẻ sơ sinh tới năm mười hai tuổi, đây là tập tục của Hoa Hạ.

Có một cặp vợ chồng nọ vô cùng yêu thương nhau. Một ngày, người chồng bất ngờ qua đời, người vợ đau đớn tới độ, đứa trẻ trong bụng mẹ sinh non. Đứa trẻ thân thể yếu ớt, e rằng chưa đầy tháng sẽ đi theo cha nó. Người vợ đi nhiều nơi cầu cứu, gặp một người, người này hỏi: “Để đứa bé này được sống, cô chấp nhận trả bằng mọi giá? Cô chấp nhận dùng mạng của mình đánh đổi?”.

Người vợ gật đầu.

Người này nói: “Tôi có một chiếc khóa Trường Mệnh, có thể đem mười hai năm tuổi thọ còn lại của cô đổi lấy mười hai năm tuổi thọ cho con trai cô, khóa tới năm mười hai tuổi, khóa gãy, người chết. “Khóa Trường Mệnh” thực ra là “khóa đèn mệnh”.

Người vợ tiếp tục cầu xin, thề thốt nếu đứa trẻ có thể khôn lớn trưởng thành, mình dù rơi xuống địa ngục, chịu mọi khổ cực cũng cam lòng.

Người này trầm ngâm một hồi, cuối cùng chấp thuận, nói chiếc khóa Trường Mệnh này có thể khóa mệnh đứa trẻ tới năm hai mươi tư tuổi, hai mươi tư năm sau sẽ đích thân tới lấy lại chiếc khóa.

Người vợ ngâm cười ra đi.

Hai mươi tư năm sau...

2. Chương 1-2: Gương Ngư Vãn

Type: chuot tery

1.

Hà Diệc Dao ngây người nhìn chiếc gương cổ hình tròn đặt trong tủ kính trước mặt, mắt không nỡ chớp.

“Thích không? Nếu thích thì lấy ra xem”. Gã chủ tiệm đồ cổ mỉm cười gợi ý.

Hà Diệc Dao gật đầu lia lịa, mặc dù cô biết có thể mình không đủ khả năng mua chiếc gương cổ này nhưng vẫn muốn tận tay chạm vào nó.

Gã chủ tiệm đồ cổ mở khóa ngăn tủ, lấy chiếc gương đồng ra: “Đây là chiếc gương đồng ngư vãn đời Hán rất hiếm gặp, bởi gương đồng đời Hán chủ yếu có họa tiết tứ thần long, hổ, phượng, điêu. Chiếc gương này có màu gỉ xanh đỏ rất đẹp (*), trong truyền thuyết đây là vật yêu thích nhất của danh tướng Hoắc Khứ Bệnh đời Hán, em gái, em thật tinh mắt”.

(*) Đồ đồng ở lâu trong lòng đất sẽ sinh ra gỉ đồng, thường có hai màu xanh đỏ. Đây là một trong các tiêu chí để thẩm định đồ cổ.

Hà Diệc Dao cẩn thận cầm chiếc gương cổ bằng hai tay, mắt không chớp nhìn bốn con cá chép sống động như thật hơi nổi ở mặt sau gương. Họa tiết điêu khắc đơn giản nhưng mượt mà, hình thù mỗi con khác nhau, giống như đang bơi lội trong nước thật. Chiếc gương chỉ to bằng lòng bàn tay cô, thân gương rất mỏng, nhẹ, ít nhất là nhẹ hơn cô tưởng. Trong lòng Hà Diệc Dao đang thầm nghĩ chiếc gương cổ này có phải hàng giả không, đến khi lật lại nhìn thấy dấu vết trên mặt gương cô lại không dám khẳng định nữa.

Trên mặt gương khá trơn này đâu đâu cũng có vết xước, từng vết xước đại diện cho sự vô tình của năm tháng, loáng thoáng có thể nhìn thấy hình ảnh mờ mờ của bản thân trên mặt gương, mỹ cảm mờ ảo của chiếc gương khiến Hà Diệc Dao không cam tâm đặt nó xuống.

Cô vô tình bước vào tiệm đồ cổ này khi đang trên đường tới lớp học thêm, bởi vì tiệm đồ cổ này có tên “Á Xá”, tấm biển mang đậm hương sắc cổ xưa mời gọi cô bước vào. Cô tò mò hỏi lai lịch của tên cửa tiệm, chủ tiệm đáp, mỗi món đồ cổ trong cửa tiệm đều có câu chuyện của riêng nó, mang trong mình câu chuyện ấy rất nhiều năm, không ai lắng nghe. Bởi, chúng đều không biết nói, vì thế nơi này mang tên Á Xá(*).

(*) “Xá” tức là nơi ở, “Á” tức là cầm

Rất có thâm ý, Hà Diệc Dao bỗng cảm thấy thích nơi này.

Mặc dù trong tiệm rất tồi tàn, chẳng có ai đến mua, nhưng cô biết nếu mọi thứ được bày biện ở đây là đồ thật, giá cả chắc chắn một học sinh lớp mười hai như cô không thể mua nổi.

Nhưng, đúng lúc chuẩn bị quay người bước đi, cô phát hiện ra chiếc gương cổ này.

Hà Diệc Dao biết mình là người có mối nối cũ, vì thế khi thích thứ gì nếu có thể không mua thì quyết không mua, đỡ để móc meo trong phòng lại phải nghe mẹ cảm râm.

Nhưng cô rất muốn có chiếc gương cổ này! Phải làm sao đây?

Trong đầu Hà Diệc Dao chợt lóe lên một cái có hoang đường, bản thân cô cũng không hiểu tại sao mình lại muốn có chiếc gương cổ này như vậy, cô nghe thấy giọng mình vang lên rất bình tĩnh, rất bình tĩnh: “Anh chủ tiệm, nhóm kịch trường em sắp biểu diễn một vở kịch, cần dùng một chiếc gương cổ, anh có thể cho bọn em thuê một tháng được không?”. Cô nghĩ mình chỉ ham cái mới, đợi một tháng sau có thể sẽ không còn thích chiếc gương cổ bản bản này nữa.

Nhưng ngay cả bản thân cô cũng thấy yêu cầu này của mình có phần hơi quá đáng, đang định nói thêm vài câu để vớt vát thì không ngờ nghe thấy gã chủ tiệm đồ cổ trẻ tuổi nói “Được”.

“Dạ?”. Hà Diệc Dao ngậy người ra, sau đó mừng rỡ hỏi cần đặt cọc thứ gì, đặt cọc bao nhiêu tiền mới đủ. Kết quả gã chủ tiệm chỉ cần ghi lại thông tin thẻ học sinh của cô, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Phù, có lẽ mình nghĩ quá nhiều rồi, chiếc gương đồng này vốn là đồ rởm. Nhưng cô không muốn đặt chiếc gương này xuống, cảm giác mát lạnh khi chạm vào chiếc gương thoải mái vô cùng, giống như chạm vào một nơi mềm mại nào đó trong tim.

“Tiền thuê chỉ là hình thức thôi, mười tệ nhé”. Gã chủ tiệm đồ cổ tùy ý nói.

Rẻ thế á? Hà Diệc Dao hơi hồi hận, sớm biết thế này cô đã hỏi thẳng giá của nó. Nhưng cô đã nói là thuê nên vẫn miễn cưỡng ký tên mình vào sổ ghi chép. Trong lòng nghĩ nếu một tháng sau mình vẫn thích chiếc gương cổ này thì nhất định sẽ hỏi giá tiền.

Gã chủ tiệm trẻ tuổi nhìn tên cô trong sổ đăng ký, cặp mắt dài nheo lại, những ngón tay thon dài lướt qua chữ “Dao” trong sổ, nói đầy ẩn ý: “À đúng rồi, còn một việc nữa”.

“Việc gì ạ?”. Hà Diệc Dao thích thú mân mê chiếc gương, khi nghe thấy chủ tiệm nói vậy liền ngẩng đầu lên theo phản xạ.

“Có một điểm em phải nhớ kỹ, tuyệt đối không được lau chùi chiếc gương này, tuyệt đối không được”.

Nghe thấy vậy Hà Diệc Dao hoang mang nhìn nụ cười khác lạ dường như vừa nhếch lên bên khóe môi gã chủ tiệm có vẻ ngoài bình thường này, nhưng cô không để tâm. Lúc này cô chỉ mãi cho gương vào cặp, vội vã lao tới chỗ học thêm.

Đợi đến tối khi về nhà, Hà Diệc Dao bật ngọn đèn nhỏ trên bàn học, đặt chiếc gương vào lòng bàn tay ngắm nghía từng chút một, dường như muốn ghi nhớ nó vào trong đầu.

Nhưng buổi tối vẫn phải làm bài. Hà Diệc Dao ngắm đủ rồi liền dựng chiếc gương bên chồng sách tham khảo, để chiếc gương quay lưng về phía mình, có điều cô luôn cảm thấy mặt gương bị xước có sức hấp dẫn hơn mặt lưng được chế tác tinh xảo, nên cô bèn lật mặt gương quay lại.

“Bị xước thế này làm sao các cô gái thời cổ đại trang điểm được nhỉ?”. Hà Diệc Dao nhìn bóng mình mờ ảo trong gương, buột miệng lẩm bẩm. Cô nhìn những vết xước trên mặt gương, định lấy miếng vải cotton dùng lau màn hình máy tính lau nó, nhưng khi vừa chạm vào mặt gương lời dặn dò của gã chủ tiệm đồ cổ đột nhiên vang lên bên tai cô.

“Có một điểm em phải nhớ kỹ, tuyệt đối không được lau chùi chiếc gương này, tuyệt đối không được”.

Hà Diệc Dao đành đặt miếng vải xuống, chắc chiếc gương đồng này là đồ rởm rồi, gã chủ tiệm sợ cô càng lau càng mới đây mà. Ha ha!

Hà Diệc Dao liền vui vẻ vùi đầu làm bài tập, mỗi lần nghỉ giải lao lại ngẩng đầu nhìn vào gương. Không hiểu sao mỗi khi nhìn thấy những vết xước trên mặt gương cô đều không nhịn được cười, tâm trạng cũng vui vẻ thoải mái hơn nhiều.

Cô viết xong nét bút cuối cùng vào vở bài tập, vươn vai một cái sau đó nhìn về phía chiếc gương theo quán tính. Chỉ một cái nhìn vô tình đó khiến trái tim cô chậm một nhịp. Bởi cô phát hiện ra bóng hình mờ ảo trong gương... hình như không phải là mình...

Chí ít, trên đầu cô không thể mọc thêm một búi tóc, hơn nữa, bóng người kia cũng không di chuyển theo cô...

“Ai... ai đấy?”. Hà Diệc Dao tò mò lên tiếng hỏi, mặc dù biết chắc chắn không có ai trả lời mình.

Không tiếng hồi đáp.

Hà Diệc Dao thở phào nhẹ nhõm, đưa tay dụi mắt, chắc chắn do hôm nay cô giáo dạy sử cho bài tập kinh khủng quá nên mình mới bị ảo giác. Cô dứt khoát úp mặt gương xuống, đi ra phòng khách lên mạng, ăn chút điểm tâm.

Từ sau khi lên lớp mười hai, máy tính bị mẹ chuyển từ phòng cô ra ngoài phòng khách. Mỗi ngày phải làm bài tập xong cô mới được lên mạng mười phút. Tìm tài liệu? Đương nhiên là không cần, sách tham khảo và sách tài liệu dựng đầy một bên tường trong phòng cô rồi. Mẹ cô nói không được dựa hoàn toàn vào máy tính, chẳng phải bây giờ thi đại học vẫn phải dùng bút viết hay sao? Đợi đến khi nào thi đại học tiến hóa như thi TOEFL cần sử dụng tới máy tính, sẽ phê cho cô dùng máy tính để luyện tập.

Hà Diệc Dao đăng nhập QQ, tám chuyện hôm nay với bạn thân một chút là đến giờ tắm giặt, đi ngủ. Cuộc sống năm cuối cấp của cô bắt đầu từ kỳ nghỉ hè đã thê thảm như thế này, có thể đoán được sau khi khai giảng chắc chắn buổi tối sẽ học thêm học bù học nhiều đến điên đầu luôn.

Lúc nằm xuống giường Hà Diệc Dao đã rơi vào trạng thái nửa ngủ nửa thức. Nhưng đúng lúc sắp rơi vào giấc ngủ, đột nhiên cô nghe thấy một giọng nói mỏng manh hư ảo vang lên trong căn phòng yên tĩnh: “Người... người là ai?”.

Giọng nói nhẹ tới mức khiến Hà Diệc Dao lầm tưởng là ảo giác. Nhưng ngay sau giây sau đó cô ngồi bật dậy, đi tới bàn học bật đèn lên, trừng mắt nhìn vào chiếc gương trong tay.

“... Là ai?”. Lần này giọng nói rõ hơn một chút, chắc chắn là vọng ra từ trong chiếc gương này.

Dưới ánh đèn, những vết xước chẳng chịt trên mặt gương càng rõ hơn, nhưng lần này Hà Diệc Dao khẳng định chắc chắn bóng người mờ mờ trong gương không phải là cô.

“Người là ai?”. Người trong gương rõ ràng cũng nhìn thấy cô nên ngạc nhiên hỏi.

“Tôi không phải là ai... ta tên là Hà Diệc Dao”. Hà Diệc Dao khề giọng dùng cổ ngữ đáp lại, mặt tối sầm, không biết có phải thần kinh mình có vấn đề không? Chiếc gương đồng này xem ra không phải hàng rởm, nó còn giam giữ một con quỷ nữa! Đương nhiên, cô hoàn toàn không thấy chuyện này có gì đáng sợ, con quỷ này rõ ràng không thể xông ra, nó có thể làm gì được cô chứ?

“Ta là Hoắc Khứ Bệnh”. Lần này người trong gương đáp lại rất nhanh, hơn nữa giọng nói cũng rõ ràng hơn nhiều, còn có thể nghe ra đây là giọng đàn ông.

“Keng”. Chiếc gương tuột khỏi tay cô rơi xuống bàn phát ra tiếng động lớn.

“Tiểu Dao! Con chưa ngủ à? Bây giờ là mười rưỡi rồi đấy! Mai không định đi học hả?”. Mẹ cô đứng ngoài đập cửa, Hà Diệc Dao vội kẹp chiếc gương cổ vào quyển sách và tắt đèn.

Đó là u hồn ngàn năm à? Đường đường đại tướng quân Hoắc Khứ Bệnh lại bị nhốt trong một chiếc gương cổ sao? Thật là phẫn khích! Hà Diệc Dao không hề cảm thấy sợ hãi, ngược lại còn thấy vui, cô trằm chằm cười thầm.

2.

Hà Diệc Dao phát hiện ra, ban ngày dù cô có nghịch chiếc gương cổ này thế nào nó đều không có phản ứng gì, chỉ có chừng mười giờ tối chiếc gương mới thay đổi.

“Anh là Hoắc Khứ Bệnh? Là tướng quân nhà Hán rất nổi tiếng?”.

“Tướng quân? Bây giờ ta chỉ là hiệu úy, có điều rất nhanh chóng trở thành tướng quân thôi!”.

“Trong sách viết anh là tướng quân mà.”. Hà Diệc Dao mở sách lịch sử đời Hán hôm nay cô đặc biệt tới thư viện mượn về, lẽ nào trùng tên trùng họ?

“Ha ha! Không biết người đang nói tới sách gì. Còn người thì sao? Chết vì nguyên cớ gì? Tại sao người lại xuất hiện trong chiếc gương đồng mà di mẫu tặng ta?”.

Những lời của người trong gương khiến Hà Diệc Dao giật mình, cô chết rồi? Chết khi nào vậy? Cô vội vã đưa tay lên bọ mặt mình. Á, đau quá!

“Tôi còn sống sờ sờ, còn đang đi học!”.

“Hả? Vậy người dựa vào cái gì mà bảo ta chết rồi? Tiểu gia ta đây cũng đang sống khỏe mạnh! Đang cười ngửa! Đang bắn tên!”.

Hà Diệc Dao sống người, cô không chết, anh ta cũng chưa chết, vậy thì... chiếc gương này có thể vượt không gian thời gian liên kết hai thế giới sao?

“Ê, nếu người nói mình không phải ma nữ vậy mau cho tiểu gia ta xem dung mạo của người! Đừng vì có bộ dạng người chết mà sợ gặp người khác!”.

Hà Diệc Dao đã sớm quên những lời dặn dò của gã chủ tiệm nhắc cô không được lau mặt gương, cô sợ miếng vải cotton lau máy tính của mình sẽ làm hỏng chiếc gương, nên lén vào phòng sách của bố tìm miếng da hươu vốn dùng để lau kính, nhẹ nhàng lau chiếc gương với tâm trạng thử chút xem sao.

Mỗi lần lau, mặt gương lại sáng lên một chút, cho đến khi tay cô mỏi nhừ, cô nghe thấy giọng nói đáng ghét trong gương reo chóc: Ê! Tóc buông xõa thế kia còn bảo mình không phải ma nữ!”.

“Keng”. Hà Diệc Dao ném chiếc gương xuống bàn, mặc kệ tiếng gọi phát ra từ trong gương, cô tắt đèn, leo lên giường đi ngủ trước khi mẹ cô đập cửa.

Sau lần đó Hà Diệc Dao hoàn toàn quên chiếc gương cổ trong suốt ba ngày, bài tập ở lớp học thêm cộng với bài tập giáo viên giao trên lớp đủ khiến cô không có thời gian nghĩ tới những việc khác nữa.

Cho đến hôm nay cô về nhà, thấy bàn học bữa bọn của mình được dọn dẹp sạch sẽ, còn chiếc gương cổ đang được úp ngay ngắn trên bàn học, cô mới bỗng dưng nhớ ra.

“Mẹ! Mẹ lại tự tiện động vào đồ của con!”. Hà Diệc Dao hét vọng ra ngoài, sau đó đóng cửa nhốt tiếng làu bàu của mẹ cô bên ngoài.

Cô cầm chiếc gương đồng lên nhìn một hồi, không phát hiện ra điều gì khác lạ. Vẫn phải đợi tới sau mười giờ tối sao?

Hà Diệc Dao đặt chiếc gương đồng dựa vào chồng sách tham khảo, đang định cúi đầu làm bài tập thì thấy mở tóc xõa xuống của mình, nhớ tới những lời trước đó của Hoắc Khứ Bệnh, cô đành buộc tóc đuôi ngựa gọn gàng, sau đó bắt đầu làm bài.

Đợi đến mười giờ, quả nhiên có giọng nói đùa cợt phát ra từ chiếc gương đồng:

“Ô! Đã lâu không gặp! Phải một tháng rồi nhỉ? Ấy? Lần này buộc tóc lên rồi à? Chẳng phải ma nữ không chạm vào tóc mình được sao?”.

Ngồi chiếc bút bi trong tay Hà Diệc Dao gãi “rắc” một cái. “Anh mới là ma nữ! Từ từ, anh nói cái gì một tháng? Ở chỗ tôi mới có ba ngày mà!”. Cô nhìn về phía chiếc gương cổ, phát hiện thấy nó rõ nét hơn lần trước một chút, có thể loáng thoáng nhìn thấy ánh nền đang nhảy nhót và khuôn mặt một chàng trai phía bên kia gương.

“Ê, nữ nhân, người... cô lau mặt gương tiếp đi, lần trước sau khi lau xong dường như nhìn rõ hơn một chút”. Hoắc Khứ Bệnh bắt chước Hà Diệc Dao đối xứng hô từ “người” sang “cô”. Mặc dù có chút gượng gạo nhưng lại khiến chàng cảm thấy xô cùng mới mẻ. Chàng không quan tâm chuyện một tháng hay là ba ngày, chàng tò mò muốn biết có thể nhìn rõ gương mặt của nữ nhân này hay không thôi. Một nàng ma nữ! Theo những truyền thuyết trong dân gian, ma nữ chắc chắn có nhan sắc xinh đẹp tuyệt trần!

Hà Diệc Dao nhìn bài tập đã làm xong, liền cầm miếng vải lên lau gương: “Anh nói một tháng không gặp tôi? Sao lại thế nhỉ? Lần trước anh gặp tôi là khi nào?”.

“Ban đầu là mừng Một tháng Sáu, sau đó lần trước là Mười một tháng Sáu, hôm nay là Mười một tháng Bảy. Ta nhớ rất rõ mà, hôm mừng Một tháng Sáu ta tới Lâm Uyển săn bắn, uống say bí tỉ, lúc về thì phát hiện ra cô ở trong gương”.

“Hả? Lê nào thời gian của chúng ta không khớp nhau? Có lẽ chiếc gương cổ này giống như cái webcam, liên kết hai không gian thời gian đó! Chỉ có điều, dây mạng này có lẽ quá dài nên chậm trễ. Có điều tại sao chúng ta nói chuyện lại không bị chậm nhỉ?”.

“Nữ nhân, hãy nói những lời ta hiểu đi! Webcam là cái gì? Dây mạng là cái gì?”. Hoắc Khứ Bệnh chăm chú lắng nghe nhưng rốt cuộc vẫn không hiểu gì.

“Webcam là một ống kính nối với máy tính... thôi bỏ đi, coi như tôi chưa nói gì”. Hà Diệc Dao trợn mắt, cảm thấy mình nói chuyện với webcam với cổ nhân làm gì chứ? Bọn họ chỉ hiểu thông thiên kính thôi.

“Ê, anh cũng lau đi chứ? Sao lại bắt một mình tôi làm việc thế”.

“Ta lau? Chiếc gương trong tay ta còn mới mà! Sáng lắm rồi! Lau cái gì mà lau?”. Hoắc Khứ Bệnh búng lên mặt gương: “Nữ nhân, ta búng vào gương cô có đau không? Mọi người đều nói nếu làm tổn hại tới đồ vật thì ma quỷ sống trong đó cũng bị đau”.

“Đau cái đầu anh!” Hà Diệc Dao ra sức lau gương, tưởng tượng đó là khuôn mặt Hoắc Khứ Bệnh, càng lau mạnh hơn nữa. “Tôi không phải ma nữ gì hết!”.

“Biết rồi, thế nên ta gọi cô là nữ nhân mà”. Ai đó trả lời với giọng điệu hời hợt.

Hà Diệc Dao tức giận nghĩ rằng, cô không thèm quan tâm cái tên Hoắc Khứ Bệnh này có phải danh tướng nhà Hán nào đó hay không, tên Hoắc Khứ Bệnh này thực sự rất đáng đánh đòn! Nếu có thể đánh anh ta qua chiếc gương này thì hay biết mấy!

Có điều Hà Diệc Dao cũng chỉ dám nghĩ điều này trong lòng, nếu phía đối diện của chiếc gương thực sự là Hoắc Khứ Bệnh danh tướng một thời, vậy thì khả năng cô bị đánh gục vô cùng lớn.

Trong lúc nghĩ ngợi lung tung, Hà Diệc Dao tới gần phả một hơi vào mặt gương, tiếp tục cố gắng lau, sau đó giọng nói đáng ghét kia lại vang lên:

“Nhìn thấy cô rồi! Cái gì chứ! Mấy đại thúc kia lừa người ta! Ma nữ có xinh đẹp tuyệt trần đâu! Trông đáng sợ mới đúng!”.

“Cạch”. Hà Diệc Dao thẳng tay úp mặt gương xuống bàn, sau đó cầm sách đập mấy cái như muốn trút giận.

Cô trông rất đáng sợ sao? Hà Diệc Dao bất giác nhìn về phía chiếc gương trên bàn trang điểm, trong gương là một khuôn mặt thanh tú đáng yêu.

Mất tên đó có vấn đề! Còn nói cái gì mà cười ngựa bắn tên! Không bắn vào người mình là tốt lắm rồi!

Trong gương vẫn không ngừng vang lên tiếng gọi “Nữ nhân, nữ nhân”.

Hà Diệc Dao vuốt ve những đường vân trên mặt sau của gương, nhớ lại trước khi lật úp gương xuống dường như cô đã nhìn thấy một gương mặt điển trai.

Cô đỏ mặt cái gì chứ? Ai thèm quan tâm tới tên đó? Tắt đèn, đi ngủ!

“Ê, nữ nhân, cô có ở đây không?”. Mười giờ tối trong gương lại vang lên tiếng của ai đó rất đúng giờ, chỉ là lần này không còn đùa cợt nữa mà nghe rất thâm trầm.

Hà Diệc Dao đấu tranh nội tâm chừng hai giây rồi lật mặt gương lại. Cô không thể không thừa nhận, có người bạn qua mạng hơn hai nghìn năm trước cũng khá hoành tráng, hơn nữa người ấy còn là danh tướng Hoắc Khứ Bệnh.

Trên mặt gương xây xát, các vết xước ít hơn trước hiện lên một khuôn mặt tuần tú. Vẫn còn chút mờ mờ nhưng đôi mắt sáng ngời, trong veo và sâu thẳm ấy lập tức thu hút Hà Diệc Dao, khiến cô không thể rời mắt đi được.

“Có chuyện gì?”. Hà Diệc Dao thấy Hoắc Khứ Bệnh đang trợn mắt nhìn cô nên bất an thu mình lại trên ghế. Không phải anh ta sẽ bò ra từ trong gương đấy chứ?

“Nữ nhân, sao cô lại ăn mặc thế này?”.

Hà Diệc Dao cúi đầu nhìn váy ngủ hai dây của mình, trong lòng thầm chửi “đồ háo sắc” sau đó lập tức đi tìm áo khoác ngoài mặc vào. Ăn mặc như thế này có lẽ quá kích thích với đàn ông thời cổ đại. Có điều, đàn ông? Hà Diệc Dao nhìn kỹ gương mặt Hoắc Khứ Bệnh, tò mò hỏi: “Ê, anh bao nhiêu tuổi?”.

“Tiểu gia ta năm nay mười sáu tuổi rồi, thì sao nào? Bọn họ từ chối, không cho ta vào quân đội!”. Hoắc Khứ Bệnh cầm bình rượu trong tay lên tu một ngụm: “Hừm! Tiểu gia ta đã đủ tư cách ra trận giết địch rồi! Đừng nói với ta cô cũng như bọn họ chê ta tuổi nhỏ!”.

Mười sáu? Hèn chi anh bạn qua mạng này ngũ quan non nớt thế, hóa ra là trẻ vị thành niên, Hà Diệc Dao nhướn mày: “Ngoan, gọi chị đi!”.

“Không gọi! Nữ nhân, cô có thể ngay nào cũng nói chuyện với ta được không? Mỗi lần đều phải đợi mười ngày! Không thể gọi lúc nào xuất hiện lúc đó được à?”. Hoắc Khứ Bệnh nắc rượu, yêu cầu một cách rất vô lại.

“Ngày nào tôi chẳng nói chuyện với anh chứ”. Hà Diệc Dao chu môi, gọi lúc nào xuất hiện lúc đó? Hoắc thiếu gia tưởng cô là bạn cùng trường của Harry Potter, biết phép độn thổ chắc?

“Ừ, xem ra một ngày trên trời bằng mười ngày dưới đất”. Hoắc Khứ Bệnh thở dài tiếc nuối.

“Hả? Lẽ nào anh vừa khen tôi là tiên nữ?”. Hà Diệc Dao bừng mặt ngại ngùng, cố tình hiểu nhầm ý của Hoắc Khứ Bệnh.

Hiếm khi Hoắc Khứ Bệnh không tranh cãi với cô, chàng đã uống tới mức không tỉnh táo, miệng chu lên nói những lời không rõ ràng: “Nữ nhân, muốn... có muốn xem... phong cảnh ở ngoài biên ải không? Muốn... luôn ở bên ta, đừng, đừng đi... ta sẽ đưa cô đi... cô đi xem!”. Lời vừa dứt người đã ngã gục trên bàn.

Hà Diệc Dao lặng lẽ nhìn vị tướng quân trẻ tuổi lòng nuối chí lớn buồn bã uống say trong gương, cảm thấy lồng ngực có chút nghèn nghẹn... cô nhớ trong lịch sử, Hoắc Khứ Bệnh chết trẻ năm hai mươi tư tuổi...

Có nên nói cho anh ta biết không? Nhưng nói rồi chắc anh ta cũng coi như đùa thôi...

“Nữ nhân, Hoắc Khứ Bệnh ta sinh ra là nô bộc, lớn lên trong nhung lụa, nhưng chưa bao giờ đắm chìm trong vinh hoa phú quý. Đại trượng phu vốn nên chết trên sa trường, bảo vệ quốc gia! Những kẻ phóng túng đam mê thanh sắc ở Trường An, hưởng sự che chở của các bậc trưởng bối sẽ có ngày trở thành rác rưởi. Bọn chúng dám cười nhạo ta! Ta sẽ khiến bọn chúng không bao giờ mở miệng được!”.

“Nữ nhân, cô biết không? Hung Nô liên tục quấy nhiễu biên cương của triều đình ta, thánh thượng lại dùng liên hôm và của cải để duy trì thứ hòa bình không chắc chắn đó!”.

“Nữ nhân... Đây! Cô có nghe ta nói không đấy?”.

“Đang nghe, đang nghe đây”. Hà Diệc Dao ngoáy tai, tiếp tục cúi đầu làm bài tập.

Tình hình này đã kéo dài vài tuần liền, mười giờ mỗi tối cô đều thông qua chiếc gương đồng để gặp mặt “anh bạn qua mạng” hai nghìn năm trước, khoảng chừng nửa tiếng là cường chế offline. Còn Hoắc Khứ Bệnh cứ mười ngày mới được gặp cô một lần nên tính ra cũng sắp một năm rồi.

“Cô lừa ai thế? Cái mặt ta cô còn chẳng thèm nhìn một cái. Đang viết cái gì thế, thú vị không? Có thú vị bằng tiểu gia ta không?”.

Đây là bài tập cô phải nộp ngày mai, mai là buổi học cuối cùng ở lớp học thêm, sau đó là khai giảng! Có điều, Hà Diệc Dao chớp chớp mắt, ngẩng đầu nhìn lên tấm lịch bàn, đột nhiên nhớ ra mai đã đến ngày cô phải mang chiếc gương đồng này trả lại tiệm đồ cổ.

Mặc dù Hoắc Khứ Bệnh hay lâu bầu cũng có chút phiền phức, nhưng cô phát hiện ra mình đã quen với việc nghe anh ta than phiền mỗi tối rồi. Cô không kiểm chế được bèn hướng mắt nhìn về phía chiếc gương đồng, trên mặt gương đầy vết xước là gương mặt tuy còn non nớt nhưng không dấu nổi vẻ mạnh mẽ của đối phương.

“Anh...”, Hà Diệc Dao muốn nói lời tạm biệt với anh ta, nhưng không sao nói được. Chiếc gương đồng này chắc chắn là đồ thật, cho dù có bán cô đi cũng không đủ tiền mua.

Hơn nữa, cô thực sự không thể nói chuyện với anh ta thế này mãi được. Suốt một tháng qua vì không muốn thay đổi tiến trình lịch sử nên cô không nói gì cả, ngoan ngoãn làm một thính giả lắng nghe, có lẽ đến giờ anh ta vẫn nghĩ cô là ma nữ trú ngụ trong chiếc gương này.

“Nữ nhân, cô biết không? Thực ra ta rất ít khi nói chuyện với người khác, nhưng với cô lại nói mãi không hết chuyện. Có lẽ bởi vì ta không quen biết cô, cô cũng không quen biết ta...”.

Hà Diệc Dao sững người, không biết phải nói gì.

Những lời phàn nàn mấy ngày qua của Hoắc Khứ Bệnh cô đều nghe hết. Hoàng hậu Vệ Tử Phu là di mẫu của anh ta, cữu cữu của anh ta Vệ Thanh là tướng quân đại Hán, anh ta muốn ra trận giết địch, không muốn sống cuộc sống an lành ở Trường An... Hà Diệc Dao luôn cảm thấy đó là một thế giới khác không liên quan tới cô, nhưng mỗi ngày anh ta tiết lộ từng chút từng ít khiến cô cảm thấy như mình đang tận mắt chứng kiến mọi thứ, ở bên cạnh anh ta, qua chiếc gương cổ mờ ảo nhìn thấy những buổi yến tiệc xa hoa tráng lệ, được nhìn thấy hoàng cung hoa lệ, được thấy anh ta cười ngửa trên bãi săn...

“Nữ nhân, nhớ có lần ta nói sẽ đưa cô đi ngắm thảo nguyên sa mạc không? Mười ngày nữa ta sẽ dẫn cô đi!”. Hoắc Khứ Bệnh vui vẻ nói, Hà Diệc Dao có thể nhìn thấy đôi mày nhướn lên của anh ta, giống như hai thanh kiếm sắc đâm vào giữa làm mây, đặc biệt và sắc bén: “Ta đã chủ động xin đi giết giặc, thánh thượng phong ta làm Phiêu Diêu Hiệu Úy xuất chinh tông quân rồi! Mười ngày nữa nhất định phải đợi ta!”

Mặt gương đã trở lại như ban đầu nhưng giọng nói phấn chấn của Hoắc Khứ Bệnh dường như vẫn vang vọng bên tai cô.

Hà Diệc Dao mềm lòng, một tay chống cằm thẫn thờ nhìn chiếc gương cổ. Cô không nói những lời thừa thãi, chỉ làm một người nghe thầm lặng, như thế cũng được, đúng không? Ngày mai tới Á Xá hỏi gã chủ tiệm xem có thể tiếp tục cho cô thuê chiếc gương này không. Cô muốn moi hết xu trong bụng chú lợn tiết kiệm của mình ra trả trước tiền thuê một năm, chắc không có vấn đề gì chứ?

3.

Từ sau hôm đó mỗi buổi tối của Hà Diệc Dao đều trở nên vô cùng thú vị. Thông qua chiếc gương cổ này, cô nhìn thấy ánh trăng sáng vàng vạc quỳn rũ lòng người ở ngoài biên ải, nhìn thấy mưa máu gió tanh trên sa trường, nhìn thấy đại mạc mênh mông...

Cô vừa lật sách sử, vừa nhìn vào gương cổ.

Từ những câu chữ trong sách sử cô nhìn thấy gió mưa sa trường trong tấm gương cổ.

Cô không nói gì, chỉ lặng lẽ ở bên chàng, cổ vũ chàng, an ủi chàng, bước qua khoảng thời gian trôi đi chậm chạp.

Một ngày của cô bằng mười ngày của chàng.

Năm Nguyên Sóc thứ sáu, Hoắc Khứ Bệnh dẫn đầu tám trăm kỵ binh, đi tìm tung tích kẻ địch trên đại mạc mênh mông trăm dặm, chiến thuật tập kích đường dài của chàng giành chiến thắng ngay trận đầu, chém chết hơn hai nghìn quân địch, hai thúc phụ của Thiển Vu Hung Nô một tên bị bắt sống, một tên bỏ mạng. Chàng dẫn quân trở về. Hán Vũ Đế lập tức phong chàng làm “Quán Quân hầu”, khen chàng dũng mãnh vô song.

Qua tấm gương cổ, cô nhìn thấy chàng bốn ba trăm dặm, vó ngựa cuốn tung bụi trần, máu chàng chảy trước ngực đỏ nhuốm trọn mặt gương suốt đêm dài.

Chàng nói, đây là lần đầu tiên chàng ra trận mà đã giành được chiến tích đáng tự hào như vậy.

Cô không nói gì, chỉ lặng lẽ nhìn vết máu trên mặt gương, bởi vì đây là lần đầu tiên chàng bị thương nặng như vậy.

Mùa xuân năm Nguyên Thú thứ hai, chàng được phong làm Phiêu Kỵ tướng quân, một mình dẫn đầu một vạn tinh binh xuất chinh đánh Hung Nô. Vừa tròn mười chín tuổi, chàng tấn công quân địch chớp nhoáng trên đại mạc ngàn dặm, sáu ngày liên tục tấn công năm bộ lạc của Hung Nô, đánh một trận sinh tử ở núi Cao Lan. Trong trận chiến này, chàng thắng, mặc dù chém được gần vạn quân địch nhưng một vạn tinh binh dưới trướng chàng cũng chỉ còn hơn ba nghìn người.

Cô theo dõi qua chiếc gương cổ, không thấy cảnh tượng chàng chinh chiến trên sa trường. Khi gặp mặt đã là lúc chiến thắng.

Chàng nói, vì không muốn để cô nhìn thấy cảnh máu tanh nên lựa chọn khoảng thời gian trống giữa hai lần hai người nói chuyện để đi đánh trận.

Cô không nói gì, trên mặt gương lần này không có vết máu tươi. Nhưng cô phát hiện ra mặt sau gương đã có thêm một vết đao khá sâu.

Cô biết, chiếc gương cổ này được chàng đeo trước ngực.

Cô có thể nhìn thấy những vết đao trên gương cổ, nhưng trên người chàng có bao nhiêu vết thương, cô không thể nhìn thấy.

Mùa hè năm đó, Hán Vũ Đế quyết định triển khai trận chiến thu phục Hà Tây. Trận chiến này chàng trở thành thống soái của quân Hán, một lần nữa đơn độc tiến sâu vào vùng địch, và tiếp tục giành thắng lợi. Chính trên núi Kỳ Liên này quân của chàng đã chém chết hơn ba vạn quân địch. Vương triều Hán thu phục bình nguyên Hà Tây. Từ đó, quân Hán quân uy đại chấn, còn chàng năm mươi chín tuổi đã trở thành chiến thần khiến quân Hung Nô nghe danh đã khiếp sợ.

Cô theo dõi qua chiếc gương cổ, nhìn thấy đại địa Hà Tây dưới chân chàng, nhìn thấy chàng bồng bồng khí thế, nhìn thấy ngàn vạn binh sĩ ngưỡng vọng chàng...

Chàng nói, thật mong có cô ở bên cạnh chàng, cảm nhận mọi thứ.

Cô không nói gì, bởi cô biết không thể nào...

Mùa thu năm đó, Hồn Tà vương và Hưu Đồ vương muốn đầu hàng triều Hán, chàng tiến về phía Hoàng Hà nhận quân đầu hàng. Khi chàng dẫn quân vượt sông Hoàng Hà đột nhiên số quân đầu hàng Hung Nô bất ngờ tạo phản. Chàng chỉ dẫn theo thân binh xông thẳng vào doanh trại Hung Nô, đối mặt Hồn Tà vương, hạ lệnh truy sát sĩ tốt phản động, Hồn Tà vương hoàn toàn có cơ hội bắt chàng làm con tin hoặc giết chàng báo thù. Nhưng cuối cùng Hồn Tà vương bỏ cuộc, khí thế của chàng thiếu niên dám đơn thân mạo hiểm không sợ sống chết này không những đã trấn áp được Hồn Tà vương, đồng thời cũng trấn áp được hơn bốn vạn quân Hung Nô. Cuối cùng cuộc phản loạn không tiếp tục lan rộng, việc thu quân đầu hàng ở Hà Tây kết thúc thuận lợi.

Cô theo dõi qua chiếc gương cổ, nhìn đêm tối ánh sáng nền bập bùng hiểm nguy rình rập bốn phía, chàng đứng sừng sững giữa doanh trại của quân địch, chỉ một biểu cảm, chỉ một cử chỉ cũng đủ trấn áp bốn vạn sĩ tốt, tám nghìn loạn binh ngoài trướng. Thần dũng vô địch, thiên hạ chấn động.

Chàng nói, lần này thực sự mạo hiểm, nhưng có cô bên cạnh, cô chính là nữ thần hộ vệ của chàng.

Cô không nói gì, chỉ lặng lẽ thả gấu áo đã bị mình xoắn tít lại ra.

Năm Nguyên Thú thứ ba, Hán Vũ Đế xây cho chàng một tòa nhà đẹp để và dặn dò chàng tới xem.

Qua tấm gương cổ, cô nhìn thấy ánh mắt trọng dụng chàng của vị hoàng đế trẻ tuổi, nhìn thấy công chúa tươi cười rạng rỡ bên cạnh chàng. Cô biết, Hán Vũ Đế không chỉ ban tặng chàng một toà nhà mà còn muốn chàng và công chúa liên hôn.

Chàng nói, Hung Nô chưa diệt, sẽ không thành thân.

Cô không nói gì, chỉ là khi nghe chàng nói những lời ấy, cô nhìn rõ những đường chỉ tay của bàn tay đặt trên gương.

Lần đầu tiên cô giơ tay ra áp vào tay chàng.

Bàn tay của họ không chỉ cách một mặt gương lạnh lẽo mà còn cách hai ngàn năm.

Nhưng vẫn có thứ gì đó đang âm ỉ chảy.

Năm Nguyên Thú thứ tư, vì muốn tiêu diệt hoàn toàn quân chủ lực của Hung Nô, Hán Vũ Đế phát động đại chiến Mạc Bắc quy mô lớn chưa từng có. Chàng dẫn quân tiến sâu hơn hai ngàn dặm vào Mạc Bắc, tiêu diệt hơn bảy vạn quân địch. Vì truy sát Thiên Vu Hung Nô, chàng theo tới núi Lang Cư Tư, dẫn đầu đại quân tiến hành diễn lễ tế trời đất. Sau khi phong tỏa Lang Cư Tư, chàng tiếp tục dẫn quân vào sâu hơn, cứ thế đánh đến mé hồ Baikal thuộc nước Nga, đánh đâu thắng đó. Sau trận chiến này, Hung Nô chạy xa, Mạc Nam không có vương đình (*). Trận chiến “Phong tỏa Lang Cư Tư” của chàng từ đó đã trở thành mục tiêu theo đuổi cao nhất của nhiều đời nhà binh Trung Quốc, là giấc mơ phần đầu cả đời. Mà năm ấy chàng mới hai mươi hai tuổi.

(*)Vương đình: Trung tâm quyền lực của các dân tộc thiểu số thời cổ đại.

Qua chiếc gương cổ, cô được thấy lễ tế trời cao nhất trong lịch sử của binh gia, nhìn thấy chàng đứng trên đỉnh cao nhất của đời người, nhìn thấy vinh quang rực rỡ của chàng.

Trong suốt sáu năm chàng chinh chiến, cô luôn bên cạnh chàng, bảo vệ trước ngực chàng.

Chàng nói, nữ nhân, cô thực sự là ma nữ sao? Bao nhiêu năm rồi, dung mạo của cô lại chẳng hề thay đổi...

Trên chiếc gương chẳng chít vô số vết gươm đao, nhưng mặt gương lại càng lúc càng sáng rõ. Thậm chí cô có thể nhìn thấy hình bóng cô trong mắt chàng.

Chàng nói, lý tưởng tiêu diệt Hung Nô của chàng đã thực hiện xong. Giấc mộng tướng quân của chàng cũng đã thành hiện thực. Dường như chàng đã hoàn thành hết những nguyện vọng thời thơ ấu của mình, và hầu như đã giành được hết những gì chàng muốn có.

Chàng nói, chàng muốn có cô. Cô không nói gì, chỉ lặng lẽ lắc đầu, đặt tấm gương vào trong hộp kín khóa chặt trong tủ.

Đủ rồi, cô nói với bản thân như vậy. Cô ở bên cạnh chàng hơn bảy tháng, nhìn chàng từng bước từng bước vượt qua gian khổ, nhìn chàng cuối cùng đã bước lên đỉnh cao của cuộc đời, như thế là đủ rồi. Hai người xét cho cùng vốn không ở cùng một thế giới, cô thà để chàng coi mình là một ma nữ, mãi mãi mất đi pháp lực, đã hồn bay phách tán, không bao giờ gặp lại nữa.

Cô phải quên chàng.

Cô vui đầu vào học tập, dồn hết sự chú ý vào bài vở, quyết không để mình có thời gian rảnh rỗi nghĩ tới chàng. Ngoài việc mỗi khi tới mười giờ tối cô lại thấy nhói đau trong tim, theo thói quen ngược nhìn vị trí vốn đặt chiếc gương cổ, sau đó ép bản thân rời mắt đi chỗ khác.

Chàng đang làm gì? Nghĩ gì? Ở bên ai?

Cô cần rằng, chàng và cô đã không còn quan hệ gì nữa rồi.

Sao cô có thể mở miệng nói cho chàng biết, chàng chỉ còn sống được hai năm nữa? Sao cô có thể nhìn chàng từ từ bệnh tật đau yếu cho tới khi chết? Cô đã chịu đựng quá đủ việc chỉ có thể nhìn chàng qua tấm gương mà chẳng làm gì, chẳng thể chạm vào. Cô thừa nhận mình rất nhu nhược, vì thế cô chọn cách trốn tránh.

Cuộc sống vẫn tiếp tục như trước, lên lớp, học thêm, làm bài tập... chỉ là mỗi sớm thức giấc, trên má đầy vệt nước mắt.

4.

Cuối cùng cũng thi xong đại học. Cô làm bài rất tốt, khi thông báo với bố mẹ cô có thể vào được trường đại học mơ ước từ nhỏ, bố mẹ vui mừng ra mặt còn cô lại đóng cửa ủ ê buồn bã.

Thi xong rồi, cô đã rảnh rỗi. Không còn cái cơ bận học, cô bắt đầu không thể kiềm chế được nỗi nhớ chàng.

Cuối cùng không kiềm chế được cô lấy chiếc hộp được khóa kỹ trong tủ ra, ngắm chiếc gương cổ đã lâu không thấy, khẽ chạm vào nó.

Lần này nhất định phải nói với chàng. Mặc dù không thể ở bên nhau nhưng cô nhất định phải nói cho chàng biết.

Cô thích chàng.

Căn phòng yên tĩnh và tĩnh mịch, cô cứ ngây người ngồi đó, đợi tới mười giờ tối.

Cô không nghe thấy giọng chàng, chỉ có tiếng vỡ giòn tan, chiếc gương cổ trong tay cô đột nhiên xuất hiện một vết nứt.

Sau đó, cô nhìn thấy một miếng vải lụa phủ lên tấm gương bên kia.

Trên tấm lụa là mấy chữ với nét bút khỏe khoắn:

A Dao, kiếp sau chúng ta nhất định phải gặp nhau.

Cô khóc không thành tiếng.

“Chủ tiệm”, Hà Diệc Dao đứng trước quầy, mở hộp ra, trên mặt chiếc gương cổ trong hộp có một vết nứt, hôm nay là ngày khai giảng ở trường đại học, cũng tròn một năm kể từ ngày cô thuê chiếc gương cổ này.

“Chiếc gương cổ này bao nhiêu tiền, em muốn mua nó”.

Gã chủ tiệm đồ cổ trẻ tuổi cúi đầu nhìn vết nứt trên mặt chiếc gương cổ, khuôn mặt không có vẻ ngạc nhiên cho lắm: “Không cần, tiền thuê gương của em vừa vặn bằng giá của nó”.

“Thật sao?”, Hà Diệc Dao không tin, chiếc gương cổ này đối với cô là vật báu vô giá, cho dù chủ tiệm có báo một cái giá trên trời đi chăng nữa, cô cũng sẽ nghĩ cách kiếm tiền bù vào số nợ.

Gã chủ tiệm đẩy nắp hộp lại, đưa cho cô, mỉm cười nói: “Bây giờ nó là của em rồi”.

Hà Diệc Dao cụp mắt xuống cẩn thận cầm chiếc hộp lên.

Đây là vật quý giá nhất của cô.

“Đúng rồi, vẫn còn một thứ đi cùng với chiếc gương này. Đợi tôi tìm”. Chủ tiệm đi vào gian phòng phía sau lục tìm một hồi, sau đó cầm một tấm lụa cũ rách thong thả bước ra.

Hà Diệc Dao như bị sét đánh, run run đón lấy miếng vải lụa.

Những ngón tay run rẩy mở tấm lụa ra, trên đó là mấy chữ với nét bút khỏe khoắn:

A Dao, kiếp sau chúng ta nhất định phải gặp nhau.

Cầm chiếc hộp đựng gương cổ, nắm chặt tấm lụa trong tay, cô không biết mình bước ra khỏi Á Xá thế nào nữa, chỉ biết khi hồi tỉnh lại cô đã được bố mẹ đưa tới trường đại học.

Nơi tiếp đón sinh viên mới rất ồn ào, cô còn cảm thấy mình dường như đang đứng ở một không gian khác.

Trong lúc mơ màng cô bị ai đó va phải, ngã xuống đất. Cô ra sức ôm chặt chiếc gương, còn tấm lụa lại rơi xuống đất.

Một bàn tay nhặt lên thay cô, đó là một bàn tay có khớp xương rõ ràng. Tim cô chợt thất lại, không còn sức đứng vững.

Ngẩng đầu lên bắt gặp gương mặt quen thuộc. Lần này không phải qua chiếc gương cổ, không phải cách hai ngàn năm xa xôi, không có chiến mã hí vang, binh đao giao kích, gió bụi tung bay... gương mặt chàng rõ ràng mà chân thực.

Chỉ khác là, chàng không mặc bộ giáp sắt bất ly thân ấy nữa, chỉ mặc áo phong trắng đơn giản với quần bò xanh.

Nước mắt chợt tuôn rơi.

Người ấy bước tới trước mặt cô, mở tấm lụa ra, dường như vô tình thấy những chữ ấy mà đọc lên, lại giống như sớm đã biết trên đó viết gì, người ấy đọc to:

“A Dao, kiếp sau chúng ta nhất định phải gặp nhau”.

Cổ vật trong Á Xá, mỗi vật đều có câu chuyện của riêng mình, mang trong mình câu chuyện ấy rất nhiều năm, chẳng ai lắng nghe. Nhưng, chúng đều đang chờ đợi...

3. Chương 2: Vòng Hương Phi

Type: chuot tery

Thứ Sáu ngày 7 tháng 5 năm 2010, mưa rào.

Tô Văn Lạc ôm cặp sách, ngồi trên bậc thang ở quảng trường, chẳng hề để tâm tới việc mình bị mưa ngấm ướt hết người, người qua đường che ô bước vội vã, thỉnh thoảng có người nhìn cô với ánh mắt khó hiểu.

Cô cũng mặc kệ, chỉ ngậy người ngồi nhìn những giọt mưa rơi trên những viên gạch xanh trơn bóng, bắn lên bọt nước hình chiếc vương miện.

Mưa rơi xuống người cô, vừa rất vừa lạnh nhưng cô không hề có ý định trú mưa. Những hạt mưa lạnh buốt dọc theo tóc chảy xuống má, hòa với nước mắt rồi xuống cổ.

Tô Văn Lạc đang thờ thẩn ngồi nhìn những bọt nước bắn lên rồi tan biến, đột nhiên có người che ô cho cô, chắn những giọt mưa đang rơi xuống.

“Muộn lắm rồi sao còn chưa về nhà?”. Giọng nói của một chàng trai dịu dàng dễ nghe vang lên bên tai.

Cô ngẩng đầu lên, một chàng trai mặc bộ đồ Trung Sơn (*) màu đen, tay trái xách một chiếc túi thân thiện với môi trường, tay phải cầm chiếc ô lớn màu đen, đang nhìn cô với vẻ quan tâm.

(*) Một kiểu áo cổ đứng được đặt theo tên của Tôn Trung Sơn, nhà cách mạng dân chủ Trung Quốc. Đây có thể coi là bộ đồ nam giới thịnh hành nhất trong thập niên bảy mươi, tám mươi thế kỷ XX ở Trung Quốc.

Người này còn rất trẻ, chỉ chừng ngoài hai mươi, ngoại hình vô cùng bình thường, đi trên đường chỉ nhìn qua một cái là quên, nhưng lại mặc bộ đồ Trung Sơn khiến người khác không thể rời mắt. Vải lụa đen tuyền sâu thẳm như màn đêm, mấy chiếc cúc vải đỏ thắm như máu, tay áo phải có thêu một con rồng màu đỏ sậm, thân rồng mềm mại men theo tay áo uốn lượn lên trên, đầu rồng nằm đúng vị trí cổ áo, nhìn sống động như thật, như thể ngay giây sau đó sẽ cắn đứt cổ gã. Hình thêu vừa lạ lùng vừa sinh động này khiến người ta cảm thấy gã có khí chất thần bí không thể diễn tả được bằng lời.

Tô Văn Lạc rất muốn nói không cần gã nhiều chuyện, nhưng khi mở miệng lại không kiềm chế nổi cảm xúc của bản thân, cô buồn rầu nói: “Tôi đã đánh rơi một thứ rất quan trọng...”.

“Thật đáng thương”. Người trẻ tuổi thở dài tiếc nuối.

Tô Văn Lạc mím môi, lại bật khóc. Cô làm mất chiếc ô bạn cùng bàn cho mượn rồi.

Lúc tan học mưa đã rất to, bạn cùng bàn thấy cô lúng túng bèn tốt bụng đưa cho cô một chiếc ô. Cô sững người một lát, đang định mừng rỡ đuổi theo cảm ơn thì thấy cậu ấy che chung ô với một cô gái khác, nói cười vui vẻ bước ra khỏi trường.

Thế giới trong cô dường như sụp đổ trong nháy mắt. Thế là ô cũng chẳng che, cô đi bộ về nhà, giữa đường chợt phát hiện ra chiếc ô cậu ấy cho mượn không biết đã rơi từ lúc nào.

Thực ra mất ô chỉ là chuyện nhỏ, điều khiến cô đau lòng nhất chính là cô nhận ra đã đánh rơi trái tim mình.

Người trẻ tuổi không đi ngay, im lặng một lát mới hỏi: “Em rất muốn tìm lại nó phải không?”.

Tô Văn Lạc ra sức gật đầu.

“Vậy có muốn tới cửa tiệm của tôi ngồi một lát không?”. Người trẻ tuổi nhỏ nhẹ đề nghị.

Tô Văn Lạc sững người, ngẩng đầu lên lần nữa. Người này có bề ngoài rất bình thường nhưng lúc này khi gã mỉm cười, cô lại có cảm giác như một tia sáng chiếu xuống qua làn mây đen đặc, bỗng chốc quét sạch bóng xám ngưng tụ đã lâu trên trời, khiến người ta bất giác cảm thấy tâm trạng trở nên vui vẻ hơn.

Giống như bị thôi miên, Tô Văn Lạc khẽ gật đầu.

Mưa càng lúc càng nhỏ, tiếng mưa tí ta tí tách rớt lên mặt ô nghe trong trẻo, vui tai.

Nhưng lúc này Tô Văn Lạc lại thấy hối hận, sao cô lại như bị ma xui quỷ khiến đồng ý đi theo người lạ chứ? Không được, phải mau chóng kiểm soát chuẩn thôi!

Người trẻ tuổi dịu dàng nói: “Đến rồi”.

Tô Văn Lạc ngược mắt nhìn, đây là một cửa tiệm nhỏ hẹp, bài trí theo phong cách cổ xưa, cửa sổ cũng mang vẻ cổ điển tinh tế, nằm kẹp giữa hai cửa hàng đồ ăn nhanh hiện đại càng khiến nó chẳng ra sao cả. Trên tấm biển trước cửa là hai chữ được viết theo lối chữ tiểu triện rất đẹp, lơ mơ có thể nhận ra là hai chữ “Á Xá”.

“Á Xá?”, Tô Văn Lạc hỏi về đây nghi vấn.

“Đây là tiệm đồ cổ của tôi, mỗi món đồ cổ ở đây đều mang trong mình rất nhiều, rất nhiều câu chuyện nhưng chúng không biết nói, vì thế cũng không thể kể cho người khác nghe những tâm sự của chúng”.

Gã chủ tiệm trẻ tuổi đẩy cánh cửa gỗ khắc hoa cũ kỹ ra, điều khiến Tô Văn Lạc cảm thấy kỳ lạ là, trong cửa tiệm không có người nhưng chủ tiệm cũng không khóa cửa.

“Đừng lo, tôi không bao giờ khóa cửa, không có tên trộm nào dám tới đây ăn trộm đâu”. Dường như biết được sự băn khoăn trong lòng cô, gã chủ tiệm trẻ tuổi đứng trong góc tiệm mở tối, chậm rãi quay đầu lại, mỉm cười nói.

“Chào mừng tới thăm ‘Á Xá’”. Nụ cười của gã chủ tiệm chìm trong gian phòng tối tăm khiến Tô Văn Lạc nhìn thế nào cũng cảm thấy vô cùng kỳ lạ.

Tiệm đồ cổ quái lạ, gã chủ tiệm thần bí.

Tô Văn Lạc nuốt nước bọt nhưng không lùi về phía sau, ngược lại ma xui quỷ khiến thế nào lại ôm cặp sách, bước vào trong.

Á Xá không nhĩ như khi nhìn từ bên ngoài, mà giống như một thông điệp hẹp, dài, đen thui, cũng không biết rốt cuộc dài tới đâu. Gã chủ tiệm thấp sáng hai ngọn đèn cung đình ngoài cửa, Tô Văn Lạc nhìn qua, suýt chút nữa nhảy dựng lên, hai ngọn đèn cung đình này sao giống đèn Trường Tín (*) được ghi chép trong sách lịch sử thế?

(*)Đèn cung đình Trường Tín là loại đèn bằng đồng xanh thời Tây Hán, được khai quật ở tỉnh Hà Bắc, Trung Quốc vào năm 1968, có hình dạng một cung nữ đang quỳ gối cầm chiếc đèn. Đèn có tên Trường Tín vì thời đó, nó được đặt trong cung Trường Tín.

Là đồ giả thôi... chắc chắn là đồ giả...

Khóe môi Tô Văn Lạc giật giật, cảnh giác nói: “À này... tôi không có tiền, nếu muốn bán hàng cho tôi thì tôi không mua nổi đâu”.

Gã chủ tiệm nghe thấy vậy liền khẽ cười: “Tôi không bán hàng cho em đâu, ở đây có một vật tôi nghĩ hợp với em. Nếu em thích tôi tặng em đấy”.

Tặng? Lại có chuyện tốt đẹp vậy sao? Đôi mắt Tô Văn Lạc đảo liên hồi, trong lòng nghĩ đợi xem gã ta lấy ra vật gì đã, cũng chẳng mất mát gì cả... Cô ngồi xuống chiếc ghế gỗ hồng mộc bên cạnh. Chỉ một lát sau gã chủ tiệm cầm một chiếc hộp bước ra.

Dưới ánh đèn vàng mờ mờ, chiếc hộp khắc hoa văn rồng trên tay gã chủ tiệm từ từ mở ra, trên lớp vải lụa màu vàng sáng là một chiếc vòng tay khảm đầy đá quý.

“Cái này, cái này quá quý giá!”, Tô Văn Lạc bật dậy, tròn tròn mắt.

“Chủ nhân đầu tiên của chiếc vòng tay này là một vị sủng phi của vua Càn Long nhà Thanh, cũng chính là Hương Phi - ‘Gót ngọc chưa tới, hương thơm đã nồng’”.

Tô Văn Lạc mở to mắt hơn, gã chủ tiệm cũng không vội, thông thả nói tiếp: “Nghe nói nàng vốn là vợ của tù trưởng Hoắc Tập Chiếm của tộc Hồi ở Tân Cương, tộc Hồi phản loạn, Hoắc Tập Chiếm bị triều Thanh truy sát, tướng quân Triệu Huệ bắt sống Hương Phi dâng tặng Càn Long. Nhưng Hương Phi lòng ôm chí nguyện ‘Nước mất nhà tan, lòng này nguyện chết’, trước sau không chịu khuất phục Càn Long, tương truyền vì muốn lấy lòng mỹ nhân, Càn Long đã thu thập bảy viên đá quý màu sắc khác nhau, chứa đựng linh khí, chế tạo thành chiếc vòng này để tặng nàng”.

Gã chủ tiệm chậm rãi kể chuyện, giọng kể dịu dàng và cuốn hút: “Bảy viên đá quý này gồm đá Đản Bạch, đá Thanh Kim, đá Thác Bạc, đá Nguyệt Quang, đá Cẩm Lãm, đá Thạch Lựu và đá Hắc Diệu, truyền thuyết nói người đeo chiếc vòng tay này có thể tìm lại thứ mình đánh mất”.

“Bảy viên? Trên chiếc vòng này có hai viên bị mất”. Tô Văn Lạc có chút nghi ngờ.

“Mỗi lần tìm được một thứ, một viên đá quý sẽ biến mất. Thứ đầu tiên Hương Phi muốn tìm lại là hài cốt của người chồng Hoắc Tập Chiếm. Thứ thứ hai nàng muốn tìm lại là...”, gã chủ tiệm ngập ngừng “là cổ hương của nàng, vì thế nàng bị thái hậu ban chết, cuối cùng hồn về cổ hương. Nguyện vọng của nàng lần

lượt được thực hiện nên hai viên đá quý tương ứng là đá Đản Bạch, đá Thanh Kim đều đã biến mất. Bây giờ chỉ còn lại năm viên đá quý này”.

Gã chủ tiệm đặt chiếc vòng vào lòng bàn tay đưa cho Tô Văn Lạc: “Chẳng phải em mất đồ sao? Đeo thử xem thế nào”.

Tô Văn Lạc biết những người bán đồ cổ đều biết kể chuyện hay, nhưng không ngờ lại có câu chuyện ly kỳ thế này.

Đeo chiếc vòng này sẽ tìm được thứ bị mất? Lừa con nít còn được, nhưng cô đã qua cái tuổi tin những câu chuyện cổ tích rồi.

Nhưng... cho dù là lừa gạt, cho dù chiếc vòng tay thiếu hai viên đá quý, cũng không thể phủ nhận chiếc vòng tay này vô cùng xinh đẹp. Mỗi viên đá quý đều to bằng đầu ngón tay cái, những mảnh vụn đá quý được khảm xung quanh, toát ra thứ ánh sáng lóa mắt dưới ánh đèn mờ mờ, dường như có ma lực nào đó.

Đeo mấy hôm chắc cũng không sao nhỉ?

“Tặng tôi thật sao?”. Cuối cùng Tô Văn Lạc hỏi lại cho chắc chắn.

“Đúng thế”. Gã chủ tiệm mỉm cười: “Có một điều mong quý khách nhất định phải nhớ kỹ, đó là sau khi đeo chiếc vòng này thì không được tháo ra, nếu không thứ em tìm được sẽ mất đi một lần nữa”.

Tô Văn Lạc gật đầu, đưa tay trái ra, gã chủ tiệm cúi đầu đeo chiếc vòng lên cổ tay trắng ngần thanh mảnh của cô gái và tỉ mỉ đóng nút khóa lại.

Cổ tay có cảm giác mát lạnh.

Mưa bên ngoài tạnh hẳn, ráng chiều giăng khắp trời, đỏ tươi như lửa cháy.

Thứ Bảy ngày 8 tháng 5 năm 2010, trời nhiều mây chuyển mưa nhỏ

Tô Văn Lạc bị tiếng đục tường ồn ào ở tầng trên đánh thức. Nhìn trần nhà màu trắng, trong đầu dường như có ai đó đang ra sức đục đục.

Tiếng sửa chữa nhà cửa nhức đầu quá! Cô chán nản đưa tay xoa huyệt Thái Dương đang râm râm đau. Chiếc vòng ở cổ tay kêu lách cách, lúc này cô mới nhớ ra hôm qua có người tự nhiên tặng cô một chiếc vòng tay.

Cô giơ tay trái lên ngắm nhìn những viên đá quý nhiều màu sắc trên đó dưới ánh nắng sớm đang chiếu vào phòng, đá Thác Bạch màu vàng cam như lê tuyết, đá Thạch Lựu màu đỏ tía rực rỡ như rượu nho, đá Cẩm Lãm xanh như Tổ Mẫu Lục, đá Nguyệt Quang màu trắng sữa có quầng sáng xanh bạc... Ấy? Sao chỉ còn bốn viên đá quý thế này?

Tô Văn Lạc vội vã thu dọn phòng với tốc độ nhanh chưa từng có, nhưng không tìm thấy viên đá quý nào. Cô nhớ rất rõ tối qua khi đi ngủ trên vòng tay vẫn còn năm viên đá quý.

Lẽ nào... đúng như lời gã chủ tiệm nói? Mỗi khi tìm được một đồ vật bị mất, sẽ có một viên đá quý biến mất?

Viên biến mất là đá Hắc Diệu mất cầu vòng.

Nhưng trong chiếc cặp đang phơi ngoài ban công vẫn không có chiếc ô cô làm mất hôm qua.

Quả nhiên là lừa gạt. Chút hy vọng vừa lóe lên trong lòng Tô Văn Lạc lại bị dập tắt.

Cô lại gửi gắm hy vọng vào một chiếc vòng tay chứ... Cô đúng là hết thuốc chữa, ra ngoài mua một chiếc ô đen cho cậu ấy còn thiết thực hơn...

Tô Văn Lạc vò mái tóc rối bù như tổ chim, đi qua phòng khách, đang định vào bếp kiểm chút gì ăn thì thoáng nghe thấy có tiếng chó kêu ngoài cửa vọng vào.

Chuyện gì thế? Cô nhớ khu chung cư này cấm nuôi chó mà.

Tô Văn Lạc nghi hoặc mở cửa rồi sững lại ngay tại chỗ, sau đó mừng rỡ kêu lên: “Mẹ ơi! Mẹ ơi! Khả Lạc về rồi!”.

“Con nói linh tinh gì thế? Làm sao Khả Lạc tìm tới đây được? Chẳng phải nó đi lạc rồi sao?”. Mẹ Tô lau tay bước từ trong bếp ra.

“Không! Là Khả Lạc đó mẹ, đây chắc chắn là Khả Lạc!”. Tô Văn Lạc ôm lấy chú chó đang lao vào lòng cô. Chú chó nhỏ lông trắng như tuyết, bên miệng có một nhúm lông đen, nghịch ngợm như ăn vụng không chùi sạch mép, tạo hình độc nhất vô nhị thế này ngoài Khả Lạc của cô ra thì còn ai nữa chứ?

“Khả Lạc, em bẩn quá. Nào, chị dẫn em đi tắm”. Tô Văn Lạc vui vẻ ôm Khả Lạc đang sủa không ngừng vào phòng tắm, cô không để ý tới sắc mặt lạ lùng khác hẳn với mọi ngày của mẹ cô.

Tắm cho Khả Lạc sạch sẽ thơm tho xong, Tô Văn Lạc lấy máy sấy sấy lông cho nó, đột nhiên cô nhớ ra Khả Lạc cũng là một trong “những vật cô làm mất”.

Khả Lạc bị lạc mất trước khi nhà cô chuyển tới chung cư mới, đã hai năm rồi, bằng cách nào nó tìm được tới đây vậy?

Lẽ nào... thực sự do sức mạnh của chiếc vòng này?

Cô cúi đầu nhìn chiếc vòng bị khuyết mất ba viên đá quý, tim đập loạn xạ.

E rằng chiếc vòng này thật sự có ma lực, chỉ là không tìm lại được chính xác thứ cô muốn mà sẽ lần lượt tìm lại những thứ cô làm mất.

Trên chiếc vòng vẫn còn bốn viên đá quý, điều đó có nghĩa cô vẫn còn cơ hội tìm lại bốn thứ bị mất.

Bốn thứ, cô đã bị mất rất nhiều thứ! Nên tìm lại thứ gì bây giờ?

Tô Văn Lạc kích động suy nghĩ, Khả Lạc vui vẻ lăn qua lăn lại trên giường, chốc chốc lại liếm má cô, thân thiết vô cùng.

“Đừng nghịch nữa, Khả Lạc. Đói lắm rồi hả? Để chị tìm xem có gì ăn không, ngoan ngoãn ở đây. Ngồi xuống”. Tô Văn Lạc ra lệnh một tiếng, chú chó nhỏ ngoan ngoãn ngồi xuống như trước đây, thè lưỡi ra như muốn nịnh cô.

Bỗng dưng Tô Văn Lạc như được trở về mấy năm trước, khi đó bố cô vẫn chưa thăng chức, gia đình ba người và Khả Lạc chen chúc trong một căn phòng chật hẹp. Cuộc sống vất vả, mặc dù chỉ có Khả Lạc bên cạnh nhưng Tô Văn Lạc vẫn cảm thấy rất vui.

Cô ra lệnh gì Khả Lạc đều ngoan ngoãn tuân theo không biết mệt mỏi. Mỗi chiều tà cô đều dẫn theo Khả Lạc ra ngoài đi dạo một vòng, người và chó thường ngồi trên chiếc ghế dài ngắm ánh tịch dương đang dần khuất phía chân trời.

Khi cô cô đơn, Khả Lạc sẽ dùng cơ thể nhỏ bé ấm áp của mình nép vào người cô. Khi cô buồn, nó sẽ dùng chiếc lưỡi ấm nóng liếm lòng bàn tay cô, dùng hết sức để mang lại chút an ủi dù chỉ là nhỏ bé cho cô.

Nó luôn lặng lẽ ở bên cô như vậy, bất kể khi cô vui vẻ hay buồn đau. Đối với cô mà nói nó là thú cưng, đồng thời cũng như cậu em trai cùng cô lớn lên.

Hồi ức đẹp đẽ được gợi nhớ lại khiến khóe môi Tô Văn Lạc cong lên, cô vỗ vỗ đầu Khả Lạc rồi quay người đi xuống bếp, thấy mẹ mình không có ở đó.

Lúc đi qua phòng khách, Tô Văn Lạc thấy cửa lớn khép hờ, tò mò tiến lại gần bất chợt nghe được những chuyện cô không ngờ tới.

“Bố nó này, Khả Lạc về rồi! Làm sao bây giờ? Đúng thế, em không nhìn nhầm, chắc chắn là Khả Lạc. Hồi đó... chẳng phải anh đưa nó về quê rồi sao? Làm sao nó trở lại đây được? Đúng thế! Khu chung cư này không được nuôi chó mà. Hay là, anh vứt nó đi một lần nữa... thì lại nói với Văn Văn là bị mất thôi! Con rất ngoan, chúng ta nói gì nó cũng tin...”.

Cái gì? Tô Văn Lạc đứng trong bóng tối bên cửa, chân động như bị sét đánh.

Người đang khẽ nói chuyện kia đúng là mẹ cô sao? Vậy tạ sao... mẹ lại nói những điều lạ lùng này? Không phải tự Khả Lạc đi lạc? Là do người bố trông rất hiền từ của cô vứt bỏ ư?

Tô Văn Lạc dường như có thể tưởng tượng ra cảnh Khả Lạc bé nhỏ nằm đó ra sức đuổi theo xe của bố cô, ra sức chạy, cuối cùng chỉ biết nằm bò ra đường tuyệt vọng, yếu ớt nắc nghẹn...

Nước mắt trào ra mà không hề báo trước, cô đưa tay lau nước mắt nhưng không hiểu sao, chiếc vòng móc vào đầu chỉ trên áo, khóa tự nhiên bung ra.

Chiếc vòng rơi xuống đất, những lời gã chủ tiệm trẻ tuổi nói bất giác vang vọng bên tai “Có một điểm mong quý khách nhất định phải nhớ kỹ, đó là sau khi đeo chiếc vòng này thì không được tháo ra, nếu không những thứ em tìm được sẽ mất đi một lần nữa”.

Cô vẫn chưa hiểu hết ý nghĩa của câu nói này, đúng lúc tầm mắt đang nhòe đi, cô thấy một bóng hình bé nhỏ màu trắng chạy qua phòng khách, chạy qua hành lang, chạy ra ngoài từ khe cửa.

“Khả Lạc”. Tô Văn Lạc vội vã đuổi theo.

“Văn Văn! Thay dép lê đã rồi hẵng ra ngoài”, mẹ cô thất thanh gọi phía sau, sao nghe mà đáng ghét tới vậy.

Tô Văn Lạc lau những giọt nước mắt đang tuôn rơi, rảo bước chạy xuống dưới lầu nhanh hơn, đuổi theo ra ngoài. Cô nhất định phải tìm được Khả Lạc! Tuyệt đối không thể để mất nó một lần nữa!

Chiều tà, có hai bà đi chợ về chuyện phiếm với nhau.

“Cô bé kia sao vẫn tìm con chó bị lạc nhỉ?”.

“Tối qua nghe nói ở con phố phía trước có một con chó bị xe cán chết! Đúng lúc tôi đi qua nhìn thấy, đúng là thảm không dám nhìn! Con chó màu trắng, bên khoe miệng có nhúm lông đen, đáng yêu lắm”.

Tô Văn Lạc đi qua hai người họ như người mất hồn, cô đã không phân biệt nổi rốt cuộc đâu là ảo giác, đâu mới là thực tế...

Thời tiết bên ngoài không đẹp, gió rất lớn, rất lớn, lớn tới mức có thể thổi khô những vệt nước mắt trên má cô.

Nhưng chẳng bao lâu sau, nước mưa rơi xuống, chảy qua má cô thay những giọt nước mắt.

Đá Hắc Diệu: Còn có tên khác là “nước mắt Apache”. Trong truyền thuyết của Indian, một đội quân bị trúng mai phục của kẻ địch, quân ít không đấu được địch nhiều, toàn quân bị tiêu diệt. Tin dữ truyền về, người thân đau đớn rơi lệ, nước mắt rơi xuống đất liền biến thành những viên đá nhỏ màu đen. Còn được gọi là đá quý không rơi nước mắt nữa, ai có viên đá màu đen này sẽ mãi mãi không bao giờ khóc nữa. Bởi vì thiếu nữ Apache đã khóc cạn nước mắt thay bạn, tặng đá Hắc Diệu cho người bạn thích, với hàm ý không bao giờ khóc, luôn hạnh phúc, vui vẻ.

Chủ nhật ngày 9 tháng 5 năm 2010, trời âm u có lúc mưa rào.

Trời vừa sáng Tô Văn Lạc đã tỉnh dậy. Chính xác hơn, cả tối qua cô không tài nào ngủ nổi. Cứ nhắm mắt lại là nhìn thấy bộ dạng ngoan ngoãn của Khả Lạc.

Hôm qua cô đội mưa lang thang ở ngoài cho tới khi trời tối, cho đến khi bố cô cầm tay lôi về nhà cô vẫn chưa tìm thấy Khả Lạc. Trước sự lo lắng của bố mẹ, cô không nói gì cũng không hỏi gì. Cô rất sợ, hỏi rồi có thể thay đổi được điều gì chứ? Cô sợ hình tượng hoàn hảo của bố mẹ trong lòng mình sẽ sụp đổ từ đây.

Cô thà coi như mình không nhìn thấy gì, không nghe thấy gì.

Tiếng sữa chữa trên tầng lại vang lên đúng giờ, lần này đổi thành tiếng khoan điện còn nhức óc hơn. Tô Văn Lạc đầu đau như búa bổ ngồi dậy, mắt liếc nhìn chiếc vòng trên cổ tay.

Tối qua cô đấu tranh tâm lý một hồi, cuối cùng vẫn đeo lại chiếc vòng, cô nghĩ như thế này... Khả Lạc có thể sẽ trở về? Cô đếm, quả nhiên lại thiếu mất một viên đá quý. Lần này là viên Thác Bạc màu vàng cam như lê tuyết. Tô Văn Lạc vội vàng xuống giường chạy ra ngoài cửa, không ngừng đóng mở cửa, nhưng không thấy bóng dáng Khả Lạc đâu.

Như người mất hồn đứng đợi ở cửa một tiếng đồng hồ, Tô Văn Lạc mới nghe lời mẹ vào nhà. Vừa đẩy cửa bước vào, cô phát hiện trên bàn học đặt một hộp băng ghi hình nhỏ.

Tô Văn Lạc cầm lên xem, trên hộp ghi - Tiệc sinh nhật mười lăm tuổi của Văn Văn.

Đúng rồi, năm sinh nhật mười lăm tuổi, lần đầu tiên cô và bạn bè tới KTV tổ chức sinh nhật. Cuộn băng ghi hình này được thu vào lúc đó. Đáng tiếc sau khi chuyển nhà xong không thấy nó nữa, lẽ nào... đây là món đồ thất lạc do viên đá Thác Bạc tìm lại?

Vì cuộn băng không thể mở bằng máy tính nên Tô Văn Lạc đành lục tìm chiếc máy quay cũ, sau khi cắm điện cô liền nhét băng vào.

Kỳ Kỳ, Mân Tử, Ưu Nhi... những gương mặt quen thuộc và thơ ngây xuất hiện trên màn hình bé xíu của máy quay, tiếng cười vui và tiếng hát hò không ngừng vang lên, những gương mặt thiếu nữ đã mơ hồ từ lâu giây phút này lại dần trở nên rõ nét.

Tiếng cười nói vui vẻ phát ra từ máy quay khiến Tô Văn Lạc tạm thời quên đi nỗi đau mất Khả Lạc, nụ cười nở trên khóe môi, trong đầu dần xuất hiện những cảnh tượng về ba người bạn tốt của mình. Kỳ Kỳ luôn được người khác yêu mến, nụ cười trên khuôn mặt ngọt ngào như mật; Mân Tử tính tình phóng khoáng, không câu nệ tiểu tiết, là đứa con gái giỏi kết thân với đám con trai nhất lớp; còn Ưu Nhi là người xinh đẹp nhất lớp, cứ cách một thời gian lại mặc những bộ cánh, đi những đôi giày thời thượng nhất tới lớp, ngay cả balo cũng chỉ đeo một mùa rồi đổi.

Còn cô đứng bên cạnh ba người bạn thân nổi bật, để tóc mái và tóc đuôi ngựa rất ngố, rõ là sinh nhật của mình nhưng lại mặc bộ đồng phục cũ kỹ nhàu nhàu, vừa vụng về vừa ngượng ngùng, ngoài thành tích học tập ưu tú ra thì không có ưu điểm nào khác.

Trong băng ghi hình, cô nữ sinh ngây ngô có nụ cười e ấp đứng giữa ba cô bạn ai cũng có điểm nổi bật riêng lại lạc loài đến vậy. Thậm chí cô không hát một bài nào, chỉ ngồi trong góc ra sức vỗ tay.

Tại sao cùng chơi đùa với bạn bè mà trông cô lại giữ kẽ tới vậy? Tại sao những người được coi là bạn tốt này lại không hề nhìn thẳng vào cô lấy một cái? Tại sao buổi tiệc sinh nhật vui vẻ trong ký ức của cô nhiều năm sau nhìn lại bỗng trở nên khó chịu và sượng sùng thế này?

Nghĩ tới đây nụ cười trên môi Tô Văn Lạc dần đông cứng lại, dường như sau buổi tiệc sinh nhật này cô và bạn bè đã cắt đứt liên lạc. Mặc dù có gọi điện cho họ vài lần nhưng chẳng ai đồng ý cùng cô đi dạo phố hay đi chơi cả... có lẽ vì họ học những trường cấp ba khác nhau, không có thời gian tụ tập, cô tự an ủi mình như vậy.

Tô Văn Lạc chăm chú xem hết cuộn băng, cho đến khi chỉ còn hình muối xèo xèo, cô cũng không vội tắt đi mà chìm vào suy nghĩ.

“Lộp bộp”, khóa của chiếc vòng tay chột bung ra, rơi xuống bàn.

Trái tim Tô Văn Lạc cũng giật thót theo tiếng rơi giòn tan, câu dặn dò của gã chủ tiệm đồ cổ vẫn vang vọng bên tai, nhưng cô cảm thấy mình quá dễ giật mình. Chỉ ít cuộn băng cũng không tự mình chạy ra ngoài được.

Đúng lúc cô đang cười nhạo bản thân thì màn hình muối biến mất, tiếp theo đó là hình ảnh rõ nét.

Trước ống kính là Kỳ Kỳ. Trên gương mặt cô ấy không còn nụ cười ngọt ngào nữa, thay vào đó là sự khinh miệt: “Văn Văn, có lẽ chẳng bao giờ cậu xem được đoạn ghi hình này đâu, nhưng chúng tôi vẫn muốn nói ra. Thực ra chúng tôi rất ghét làm bạn với cậu”.

“Đúng thế. Cậu là lớp trưởng, là học trò cưng của cô giáo, không lấy lòng cậu thì chúng tôi chép bài của ai được chứ?”. Lần này người lên tiếng chính là cô gái nhìn không có chút toan tính, luôn thích cười lớn - Mân Tử. Nụ cười luôn khiến Tô Văn Lạc cảm thấy tươi sáng như mặt trời trong giây phút này lại gai mắt tới vậy.

“Thực ra bọn tôi đều ghét cậu, cậu ăn mặc quê mùa, ăn nói cứng nhắc, đi cùng với cậu bọn tôi còn sợ bị rớt giá. May mà sắp tốt nghiệp rồi, không cần phải qua lại với cậu nữa”. Gương mặt trang điểm kỹ càng của Ưu Nhi khó chịu nhìn ống kính nói.

“Ấy ấy, cậu nói thẳng thế Văn Văn không chịu được đâu. Hi hi hi”.

“Sao có thể? Chủ ý này chẳng phải cậu nghĩ ra sao?”.

“Mau lên mau lên. Nó đi thanh toán sắp quay lại rồi”.

Màn hình lắc lư rồi trở lại thành màn hình muối. Căn phòng tĩnh lặng như chết, dường như những tiếng ồn ào ban nãy đến từ một thế giới khác.

Tô Văn Lạc thần thờ ngồi chờ người ra đó cho đến khi đoạn băng chạy hết, máy quay cũng dừng lại.

Bọn họ đang nói gì thế? Tại sao cô không hiểu tiếng nào vậy? Năm xưa người nhất quyết muốn làm bạn với cô chẳng phải cũng là bọn họ sao?

Tiếng máy khoan điện trên tầng lại vang lên lần nữa mà không hề báo trước, đánh thức Tô Văn Lạc đang chìm trong ác mộng, cô ôm chặt đầu, chỉ cảm thấy trái tim và đầu óc đau lắm, đau lắm...

Trong phòng khách, bố mẹ cô đang ngồi xem ti vi.

Bố cô lo lắng nói: “Hai hôm nay Văn Văn lạ lắm, không phải nó lại ra ngoài tìm Khả Lạc đấy chứ?”.

“Chắc không đâu, em vừa thu dọn phòng, tìm thấy cuộn băng quay tiệc sinh nhật mười lăm tuổi của con nên đặt trên bàn con rồi”. Mẹ cô vui mừng nói: “Có lẽ con sẽ mau chóng đi chơi với đám Kỳ Kỳ thôi, con bé này từ nhỏ chẳng có bạn bè gì nên mới coi trọng một con chó như vậy”.

“Hả? Cuộn băng bị mất lâu lắm rồi mà tìm thấy à?”.

“Đúng thế, nhưng đặt cùng hộp cờ tướng nam châm, có lẽ cuộn băng bị mất từ tính, không phát nổi đâu...”.

Đá Thác Bạc: Được gọi là “Viên đá của tình bạn”, đại diện cho tình yêu chân thành và kiên định, có nghĩa xinh đẹp và thông minh. Tượng trưng cho sự giàu có, sinh khí, có thể tiêu tan mệt mỏi, có thể không chế cảm xúc, có tác dụng hỗ trợ xây dựng lòng tin và mục tiêu.

Thứ Hai ngày 10 tháng 5 năm 2010, nắng

Tô Văn Lạc thần thờ ngồi trong lớp học, hôm nay cô tới trường rất sớm, sớm đến nỗi ngoài cô ra trong lớp không có một ai khác.

Có điều nói chính xác hơn, có người còn tới sớm hơn cô. Tô Văn Lạc nhìn chỗ ngồi bên cạnh mình, cặp sách của bạn cùng bàn đã lặng lẽ nằm ở đó. Sáng sớm vì tập bóng rổ nên cậu ấy luôn là người đến sớm nhất lớp, vì vậy chìa khóa của lớp cũng luôn ở chỗ cậu ấy.

Tô Văn Lạc thu mắt lại, nhìn cuộn băng mình mang tới đang đặt trên bàn, không biết tại sao cô lại mang theo món đồ mới tìm lại được bên mình, vòng tay rõ ràng bị rơi một lần nhưng cuộn băng này vẫn không biến mất.

Nhưng như thế có thể giữ lại được điều gì chứ? Tình bạn quý giá cô từng tưởng mình tìm lại được thực ra đã bị vứt bỏ từ rất lâu rất lâu rồi.

Bọn họ biết cô rất nhu nhược và cô đơn, khao khát tình bạn hơn ai hết. Họ nắm được điểm yếu này của cô nên gượng ép trở thành bạn bè với cô.

Mấy năm qua rồi, cô vẫn không thay đổi, thậm chí ngay cả dũng khí để đi tìm họ nói lý cũng không có. Giống như cô biết rõ Khả Lạc do bố mình bỏ rơi nhưng vẫn lựa chọn trốn tránh... Thực sự, cô rất ghét bản thân mình như thế này.

Tô Văn Lạc vô ý đùa nghịch chiếc vòng trên cổ tay, sáng sớm nay tỉnh dậy viên đá Nguyệt Quang đã biến mất. Nhưng không giống hai lần trước, lần này cô không thấy vật gì đã mất của mình xuất hiện trở lại. Thậm chí, đến bây giờ vẫn chưa thấy.

Tô Văn Lạc đang chờ người ra thì cậu bạn cùng bàn ôm bóng rổ đẩy cửa bước vào.

“Sao hôm nay vào sớm thế?”. Tô Văn Lạc hỏi với vẻ không tự nhiên, ngày nào cậu ấy cũng luyện tập tới trước giờ vào lớp mới về.

Cậu bạn nhe răng cười: “Lúc ở sân tập tớ nhìn thấy cậu đến rồi. Cậu thì sao? Sao hôm nay đến sớm thế? Trước đây ngày nào cũng sát giờ vào mới thấy cậu tới”.

Tô Văn Lạc vội cúi đầu, tay luống cuống mở cặp lấy chiếc ô cô mới mua ra, nhưng không ngờ cậu bạn lấy ra một chiếc ô từ trong ngăn bàn của mình.

“Cậu này. Tớ đã có ý tốt cho cậu mượn ô vậy mà cậu còn quên cầm”. Cậu bạn bực dọc nói: “May mà tớ gặp cô bạn ở cùng khu, nếu không việc tốt thì không thành, còn bị ướt như chuột lột nữa”.

Trước những lời tố tội của cậu bạn Tô Văn Lạc chỉ biết câm nín. Cô nhớ rõ ràng mình đã cầm ô xuống dưới lầu, ai biết được sao nó lại xuất hiện trong ngăn bàn của cậu ấy?

Lẽ nào là chiếc vòng đã tìm lại thay cô?

“Tớ... tớ tưởng tớ làm mất rồi...”, Tô Văn Lạc bối rối nói: “Chiếc ô mới này... tớ định mua đền cậu”.

Về nghi hoặc trên khuôn mặt cậu bạn biến mất, cậu lắc đầu cười lớn: “Tớ phục cậu thật đấy! Sao cậu lại hồ đồ như vậy, vậy cậu về nhà bằng cách nào?”.

Hai má Tô Văn Lạc càng lúc càng ửng hồng trong tiếng cười của cậu bạn. Cô không biết người con gái cùng cậu về nhà hôm ấy là thế nào với cậu? Giống như cô không biết thứ cuối cùng mình đánh mất là chiếc ô của cậu hay là chính cậu?

Tô Văn Lạc nhu nhược không dám lên tiếng hỏi, thậm chí còn đặc biệt xác nhận lại lần nữa xem chiếc vòng trên cổ tay đã đeo chặt hay chưa. Nếu lần này cũng vậy, bất kể chiếc vòng có rơi xuống hay không, cô sẽ vẫn mất đi thứ đã tìm lại sao?

Cô ngẩn ngơ nghĩ ngợi, rốt cuộc từ bao giờ mình bắt đầu chú ý tới cậu?

Là lúc ở trên sân bóng rổ ngập nắng, cậu đập bóng rổ chạy về phía cô, trên gương mặt là nụ cười rạng rỡ? Là giữa lễ đường mấy nghìn người, cậu cất tiếng hát mà không hề e sợ? Hay là có lần vô tình hai người đưa mắt nhìn nhau, gần tới mức cô nhìn thấy bóng mình trong mắt cậu, từ đó khiến cô không dám nhìn vào mắt cậu nữa?

Cô xác định được trái tim mình, nhưng không xác định được trái tim cậu. Giống như chuyện của Khả Lạc hay những người bạn cũ, cô quá ngốc nghếch, mãi không bao giờ hiểu rõ rốt cuộc mình đang sống trong thế giới như thế nào.

Có lẽ, không nhận được đáp án mới chính là kết quả tốt nhất dành cho cô?

“Sao thế? Hôm nay hình như cậu không vui?”. Dường như cậu cảm nhận được sự im lặng khác lạ trong cô.

Cô nhìn mái tóc hơi dựng lên của cậu, khẽ hỏi: “Cậu có thứ gì thả nó mất đi chứ không muốn tìm lại không?”.

“Hả?”. Cậu không ngờ cô lại hỏi câu này.

“Mà. Mà thôi quên câu ban nãy đi”. Tô Văn Lạc biết mình đã nói một câu kỳ quặc nên mím chặt môi không biết phải làm thế nào.

Cậu trầm mặc một hồi, khẽ đáp: “Hồi còn nhỏ, tớ nhìn thấy đứa nhóc nhà hàng xóm có một chiếc xe điều khiển từ xa rất ngẫu, tớ ngưỡng mộ lắm, nên dùng tất cả tiền mừng tuổi của mình để mua nó. Tớ chơi ở ngoài suốt một buổi chiều, cảm giác thỏa mãn ấy cả đời này tớ không quên được. Chỉ là khi về nhà, anh chị họ biết tớ dùng hết số tiền mừng tuổi để mua chiếc xe này bèn cười nhạo tớ ngốc nghếch, và nói số tiền ấy đủ mua ba chiếc xe giống y hệt, tớ vừa xấu hổ vừa hối hận, lúc ấy liền òa khóc”.

Cậu ngượng ngùng gãi đầu: “Chiếc xe điều khiển từ xa này bị tớ nhét xuống dưới đáy hòm, không chơi nó nữa, mỗi lần nhớ lại việc này cảm giác xấu hổ và hối hận còn lớn hơn niềm vui mà chiếc xe mang lại cho tớ. Vì thế có lúc tớ nghĩ nếu khi ấy tớ bất cẩn đánh mất chiếc xe này thì hay biết bao. Như thế những gì còn lại trong lòng tớ cũng chỉ là chút tiếc nuối nhạt nhòa mà thôi”.

Tô Văn Lạc nhìn cậu như hiểu ra điều gì, nhìn đến nỗi khiến cậu bạn cảm thấy mất tự nhiên.

“Xin lỗi, tớ ra ngoài một chút”. Tô Văn Lạc đột nhiên đứng dậy chạy ra khỏi lớp.

“Này”. Cậu lo lắng gọi với theo, cuối cùng chỉ biết thở dài bất lực.

Cậu đưa mắt nhìn lớp học vắng tanh không một bóng người, nén ý định chạy đi tìm cô xuống.

Cậu đặt quả bóng rổ trong tay sang một bên, không phải lúc ở sân bóng rổ cậu nhìn thấy cô nên mới về lớp học, mà từ rất lâu rất lâu rồi, cậu rút ngắn một tiếng trong quỹ thời gian chơi bóng xuống.

Cậu lấy sách vở trong cặp ra, bắt đầu chăm chỉ học bài.

Cậu biết thành tích học tập của mình còn lâu mới theo kịp cô bạn cùng bàn là cô. Nhưng vì muốn cùng cô học chung trường đại học, nên bản thân cậu cố gắng vào học như điên. Bởi vì đến khi ấy, cậu sẽ nói với cô những điều từ trước tới giờ mình không dám nói...

Đá Nguyệt Quang: Còn được gọi là “viên đá tinh nhân”, vì có “hiệu ứng ánh trăng” - giữa viên đá xuất hiện màu xanh tối hoặc màu trắng sáng của ánh trăng, mà đá Nguyệt Quang từ mấy thế kỷ trở lại đây chính là một trong những loại đá quý được yêu thích nhất, người ta tin rằng nó có thể đánh thức sự nhiệt tình dịu dàng của người trong lòng mình, đem tới tình yêu lãng mạn đẹp đẽ như ánh trăng.

Tô Văn Lạc chạy ra khỏi trường, chạy một mạch tới cửa Á Xá mới dừng lại, thở hổn hển. Cô nhìn chiếc vòng chỉ còn lại hai viên đá quý, hít sâu một hơi rồi đẩy cánh cửa gỗ khắc cũ kỹ bước vào.

“Chào mừng quý khách”. Giọng nói nhã nhặn của gã chủ tiệm đồ cổ vang lên, khi nhìn thấy người bước vào là Tô Văn Lạc, trên mặt gã không hề có vẻ ngạc nhiên, ngược lại, nụ cười như càng sâu thêm vài phần.

“Tôi... tôi muốn trả lại chiếc vòng này cho anh”. Tô Văn Lạc đặt chiếc vòng lên quầy, sau đó lùi lại một bước như tránh rắn độc. Mặc dù là sáng sớm nhưng trong tiệm vẫn tối tăm, chỉ có hai ngọn nến trong hai chiếc đèn Trường Tín ở cửa nhảy nhót bên tay áo cung nữ.

“Ồ. Đã tìm được thứ em muốn tìm lại rồi chứ?”. Gã chủ tiệm nhìn chiếc vòng tay chỉ còn lại hai viên đá quý, vẻ thất vọng vụt qua đôi mắt phượng hẹp dài.

“Không, chưa tìm lại được”. Tô Văn Lạc lắc đầu như trống bỏi: “Có điều, tôi không muốn tìm lại nữa”.

“Thế à?”. Gã chủ tiệm nhướn mày, tò mò hỏi: “Có thể nói cho tại hạ biết vì sao không?”.

Tô Văn Lạc chăm chú nhìn chiếc vòng tay đang phát sáng lấp lánh trên quầy, trong tim vụt qua hình ảnh của Khả Lạc và mấy người bạn tốt, đau đớn nói: “Bởi vì tôi hiểu ra, những thứ đã mất đi, thực ra chưa bao giờ thực sự thuộc về tôi, tôi không cần hối hận và cũng chẳng cần nuối tiếc”.

Thậm chí cô còn không nghĩ tới cậu bạn cùng bàn nữa. Cô chưa bao giờ có được cậu ấy thì nói gì tới chuyện mất đi?

Thực ra ban nãy cậu ấy nói đúng, chiếc xe điều khiển từ xa của cậu ấy chỉ đại diện cho tuổi thơ chưa trưởng thành của cậu, giống như Khả Lạc và những người bạn của cô vậy. Cô vốn có thể cảm nhận được vấn đề nằm ở đâu, nếu năm đó cô nói rõ ràng với bố mẹ về chuyện của Khả Lạc, cởi mở tâm lòng trò chuyện với những người bạn tốt, thì sẽ không đau đớn khi phát hiện ra chân tướng sự việc.

Nhưng cô chẳng phát hiện ra điều gì cả, chỉ như con đà điểu trốn trong thế giới của chính mình. Chiếc vòng tay không làm gì cả, nó chỉ dẫn lối để cô nhìn rõ con đường đã qua mà thôi.

Và cô đã nhìn thấy rất rõ rồi.

Vì thế chiếc vòng tay không còn tác dụng với cô nữa.

“Hiểu rồi”. Gã chủ tiệm mỉm cười: “Vậy chúc em sau này sẽ không mất bất cứ vật gì nữa”.

“Chắc chắn thế”. Tô Văn Lạc khẽ nắm hai bàn tay lại, kiên định bước ra khỏi cửa tiệm. Lần này cô muốn dùng sức mình nắm chặt những thứ đang có trong hiện tại, nỗ lực vì một tương lai không hối hận.

Gã chủ tiệm nhìn theo bóng lưng đã kiên cường lên nhiều của cô gái, như có điều suy nghĩ, cho đến khi bóng dáng ấy khuất khỏi tầm mắt, gã mới quay lại, cầm chiếc vòng tay đặt trên quầy lên ngắm nghía tỉ mỉ.

“Này, sao anh lại để cô ấy đi như vậy?”. Từ trong góc tối của tiệm đồ cổ một bóng người cao ráo từ từ bước ra. Đó là một chàng trai mặc áo blouse trắng, kiểu tóc thời thượng, ngoại hình tuấn tú. Anh ăn mặc rất

thời thượng nhưng trên cổ lại đeo một sợi dây đỏ què mùa, đầu sợi dây có đeo một miếng ngọc trắng như tuyết, sáng bóng, trên đó có bốn chữ “trường mệnh bách tuế” được khắc rất tinh tế.

Trên tay chàng trai đang ôm một chú chó màu trắng, bên khoe miệng có một nhúm lông màu đen, vô cùng đáng yêu.

Gã chủ tiệm cười nói: “Cậu cũng thấy rồi đấy, là cô ấy tự nói không hối hận và cũng không cần nuôi tiếc những thứ mất đi”.

“Vậy còn chú chó này thì sao? Không trả cho cô ấy à? Tối qua anh vội vàng vàng gọi tôi tới vì muốn cứu chú chó này. Nhưng tôi là bác sĩ ngoại khoa chứ có phải bác sĩ thú y đâu”. Anh chàng đẹp trai bắt mắt lâu bầu. Chú chó trong lòng anh liếm liếm tay anh như muốn lấy lòng.

Gã chủ tiệm thấy vậy bèn cười nhạt: “Nhà cô ấy không cho nuôi chó, cho dù có trả lại cũng mang đi cho người khác thôi. Có điều nó khá thích cậu đấy, cậu nuôi luôn đi”.

Anh chàng đẹp trai cúi đầu nhìn chú chó trong lòng mình: “Nuôi mày cũng được, có điều cái tên Khả Lạc què quá, gọi mày là Apache nhé!”. Gã chủ tiệm không quan tâm tới tên con chó, thứ gã quan tâm là chiếc vòng tay vừa trở về tay gã.

“Ế? Tối qua gặp anh, con rồng trên áo chẳng phải ở trên cánh tay phải của anh sao? Sao giờ chạy ra sau lưng rồi?”. Bác sĩ luôn tưởng rằng hôm nay gã chủ tiệm chỉ mặc một chiếc áo kiểu Trung Sơn màu đen giản dị, cho đến khi gã quay người lại anh mới giật mình phát hiện ra, sau lưng gã chủ tiệm là một con rồng màu đỏ thẫm đang uốn lượn, chiếm cả tấm lưng của gã, đang nhìn chăm chăm vào cái gáy trắng bóc của gã. Do được thêu vô cùng tinh tế nên dưới ánh sáng mờ mờ, thoát nhìn con rồng này sống động như thật.

“Cậu nhìn nhầm rồi”. Gã chủ tiệm không quay đầu lại, thản nhiên nói.

“Không, làm sao tôi có thể nhìn nhầm được?”. Bác sĩ nói chắc nịch. Anh là bác sĩ đấy! Làm sao có thể nhìn nhầm một bộ quần áo được? Đặc biệt là con rồng trên chiếc áo kiểu Trung Sơn này sống động như thật, muốn người ta quên cũng khó.

Gã chủ tiệm trầm ngâm một hồi: “Đây là bộ khác, bộ hôm qua với bộ hôm nay tôi mặc không phải một bộ”.

Sự ngập ngừng đáng ngờ... bác sĩ chau đôi mày đẹp dễ của mình lại, từ từ lại gần gã chủ tiệm, nghiên cứu tỉ mỉ con rồng trên người gã.

Gã chủ tiệm kéo giãn khoảng cách một cách tài tình, chuyển ngay chủ đề: “Đáng tiếc cho chiếc vòng Hương Phi này quá, chỉ khi các viên đá quý đều biến mất thì mới tu luyện viên mãn. Bỏ lỡ cơ hội lần này, lần sau muốn thấy ánh mặt trời e là phải đợi một trăm hai mươi lăm năm nữa”.

Khoe miệng bác sĩ giật giật, ngượng ngùng cười: “Anh đúng là chỉ hay nói những lời lừa người. Cứ như là có chuyện này thật vậy”.

Gã chủ tiệm trịnh trọng đặt chiếc vòng tay vào trong hộp, quay đầu lại mỉm cười đáp: “Tôi không bao giờ nói dối, thật đấy”.

Đúng lúc gã nói những lời này, con rồng đỏ sau lưng gã lặng lẽ nhe nanh sắc...

4. Chương 3: Nền Nhân Ngự

Type: Trang Phòng

1.

Bác sĩ quen gã chủ tiệm đã được hai năm, nhưng mãi vẫn không biết tên gã là gì, gã cũng chưa từng hỏi tên anh. Có trời mới biết gã chủ tiệm đã làm thế nào để gọi anh vừa từ phòng phẫu thuật ra để cứu một con chó! Gã có điện thoại sao? Và làm sao gã biết số của anh? Khi đó trên điện thoại di động của anh hiển thị “không có số”.

Lúc này Apache – con chó anh mới đặt tên nhân lúc anh không để ý đã chạy sâu vào gian trong của tiệm đồ cổ.

Gã chủ tiệm đang cắt chiếc vòng Hương Phi vào ngăn tủ, tinh thần tập trung nên không hề có phản ứng gì với việc này. Bác sĩ đuổi theo con chó tới trước một bức bình phong bằng ngọc.

Bức bình phong điêu khắc từ ngọc cao bằng một người, bên trên khắc phong cảnh vườn cây. Người thợ điêu khắc vô cùng giống thật, khéo léo vận dụng màu sắc của ngọc quý, tùy theo bước chân của người xem, sơn thủy có thể nhìn thấy rõ ràng xa gần, lầu gác còn như nổi lên sống động. Thậm chí nhân vật được khắc trên đó biểu cảm phong phú tới nỗi có thể nhìn rõ vẻ buồn vui giận giữ. Hoa cá chim còn trùng trùng ẩn hiện, dường như có thể tưởng tượng ra cảnh tiếng chim hót giữa hoa lá và tiếng cá nhảy.

Bác sĩ lập tức bị cuốn hút, nhìn thấy cùng với sự thay đổi của ánh sáng, trên mặt ngọc xuất hiện những quang cảnh khác nhau, bất giác muốn đưa tay chạm vào nó.

“Gâu gâu”. Tiếng Apache vang lên sau bức bình phong, bác sĩ đang định gọi gã chủ tiệm giúp đỡ, vừa quay đầu lại đã không thấy bóng người vừa đứng trước quầy đầu nữa.

Thôi vậy, dù sao cũng phải bắt được chó đã, nếu làm hỏng đồ ở gian trong thì anh không đền nổi. Gã chủ tiệm nói rằng đồ cổ ở đây đều vô cùng quý giá.

Sau bức bình phong bằng ngọc là một thông đạo sâu hút, hai bên là từng căn phong nhỏ, không có biển hiệu, ánh sáng mờ mờ, càng khiến nơi đây có vẻ u ám đáng sợ hơn.

Trong tiệm đồ cổ dường như không có lấy một món đồ điện, ngay cả việc chiếu sáng gian ngoài cũng dùng hai ngọn đèn cung đình Trường Tín. Bác sĩ lấy điện thoại ra soi, vừa khẽ gọi tên Apache vừa men theo thông đạo tiến về phía trước.

Một cánh cửa ở không xa phía trước đang hé mở, bên trong có tia sáng yếu ớt hắt ra. Bác sĩ đi tới đó thử đẩy vào trong. Cửa gỗ kêu “cọt kẹt” rồi mở ra, không khí trong suốt đoạn đường đi tới đây quá bí bách khiến tim bác sĩ như vọt lên tận cổ họng, nhưng khi anh nhìn thấy mọi thứ bày biện trong phòng bèn thở phào nhẹ nhõm.

Một căn phong nhỏ chỉ rộng vài mét vuông, mùi thơm lạ bay khắp phòng nhưng không có gì cả, ngoài một cây nến đỏ đang cháy. Không thấy bóng dáng con chó đâu, bác sĩ định tiếp tục đi tìm, vừa quay đầu lại anh đã thấy gã chủ tiệm đứng sau lưng từ lúc nào không hay, lặng lẽ nhìn anh chăm chăm trong bóng tối.

“Anh định dọa chết tôi à?”. Một hồi sau bác sĩ mới hoàn hồn, anh đưa tay vuốt ngực, cảm thấy nhịp tim mình nhảy vọt lên 120 nhịp/phút, đây đúng là một tổn hại lớn tới trái tim khỏe mạnh của anh.

Trong bóng tối, gương mặt trắng trẻo của gã chủ tiệm trông càng trắng bệch. Gã lạnh nhạt đưa mắt nhìn bác sĩ, nói: “Ai cho cậu tự tiện vào đây?”.

“Tôi tìm Apache”. Bác sĩ chột dạ cười trừ.

Gã chủ nhướn đôi mày phượng: “Con chó đó hả? Ban nãy tôi nhìn thấy nó nhảy lên quầy của tôi, đang ăn đồ ăn sáng cậu mua”.

“Con chó chết tiệt”. Bác sĩ giả vờ nổi giận, biện hộ cho bản thân: “Tôi chưa động chạm vào cái gì đâu đấy! Hơn nữa căn phong này cũng chẳng có gì mà”.

Nghe thấy vậy biểu cảm trên khuôn mặt gã chủ tiệm mới giãn ra, cười nói: “Cổ vật đều rất dễ hỏng đương nhiên phải bày riêng theo từng loại. Có thứ cần môi trường khô ráo, có thứ cần tránh ánh sáng trực tiếp, có thứ cần cách ly không khí. Ngọn nến này được đốt cháy sẽ sinh ra độ ẩm, ánh sáng và bụi, đương nhiên không thể đặt cùng các cổ vật khác trong một phòng”.

Bác sĩ không dám tin: “Ý anh là ngọn nến này cũng là cổ vật? Tôi cong tưởng nó dùng để thắp sáng”. Ngọn nến này toàn thân một màu đỏ, chỉ dài hơn một thước, không có gì khác những ngọn nến bình thường. Nhìn kỹ mới thấy dưới chân bị khuyết một miếng.

Gã chủ tiệm gật đầu nói: “Ngọn nến này được làm bằng mỡ của nhân ngư dưới biển sâu, có thể đốt hơn một nghìn năm. Đến nay nó đã cháy được hơn bảy trăm năm rồi”.

Bác sĩ há hốc miệng, trong lòng thầm nghĩ đem chuyện này đi lừa trẻ con chắc chúng cũng không tin. Gã chủ tiệm nhìn anh, mỉm cười hỏi: “Muốn nghe câu chuyện về ngọn nến này không?”.

“Kể đi, tôi muốn nghe”. Bác sĩ muốn nghe kể chuyện, dù sao hôm nay anh cũng không phải đi làm, nghe gã kể cũng không sao. Nhìn làn khói đang dần bay lên từ ngọn nến thơm, gã chủ tiệm lặng lẽ nói: “Câu chuyện bắt đầu từ hơn bảy trăm năm trước...”.

2.

Ngày xưa có một ngọn núi, trên núi có một ngôi miếu, trong miếu có một gã hòa thượng.

Trong câu chuyện này không có núi, nhưng có một ngôi miếu, trong miếu cũng không chỉ có một gã hòa thượng. Khi đó chiến họa liên miên, đói khát xảy ra khắp nơi, rất nhiều người chết đói. Trong ngôi miếu có vài tiểu hòa thượng, đều do gia cảnh nghèo khó không thể nuôi được nên mới đưa vào miếu cạo đầu, cầu mong Phật tổ từ bi, gắng gượng sống qua ngày.

Nhân vật chính của câu chuyện là một tiểu hòa thượng, tiểu hòa thượng tên gì bản thân hắn cũng không nhớ nữa, ngay cả phương trượng trong miếu cũng gọi hắn là tiểu hòa thượng. Chức trách của hắn là chăm sóc hương hỏa trong Già Lam thần điện. Bất kể lúc nào cũng luôn phải giữ hương hỏa trong điện không tắt.

Ban ngày có rất nhiều thiện nam tín nữ tới thắp hương, hắn trốn dưới hương án nằm ngủ, buổi tối thức dậy trông coi đại điện cả đêm, châm hương hỏa, thay hương nến.

Chưa bao giờ có người nói chuyện với hắn, hắn cũng luôn trầm mặc ít nói, thậm chí lúc niệm kinh cũng ít khi phát ra tiếng, vì thế bị phương trượng cho rằng hắn không có duyên với Phật, bị phái đi coi giữ đại điện vào buổi tối. Trong thế giới của tiểu hòa thượng chỉ có mùi hương hỏa xộc vào mũi và những ngọn nến nhảy múa.

Thời cục ngày càng hỗn loạn, người tới chùa dâng hương cũng ngày càng ít, hương nến cung phụng cũng ngày càng ít đi. Tiểu hòa thượng muốn giữ cho ánh nến không tắt đành phải giảm bớt số nến bày ra, đến cuối cùng mỗi tối chỉ được châm một ngọn nến.

Cho đến một tối nọ, tiểu hòa thượng lấy ra ngọn nến cuối cùng và buông tiếng thở dài. Ngày mai hắn phải nói với phương trượng, đến lúc phải mua thêm nến rồi. Nhưng miếu còn tiền mua nến không? Tiểu hòa thượng vừa lo nghĩ vừa đốt lửa châm ngọn nến cuối cùng, cung kính đặt bên phải tượng thần Già Lam.

Sau đó như thường lệ, hắn lặng lẽ ngồi nhìn hình dáng ngọn lửa như đang nhảy múa, không nghĩ ngợi gì, để đầu óc trống rỗng, ngây người ra thực sự.

“Ê! Tiểu hòa thượng”. Giọng nói vang lên từ phía trên, tiểu hòa thượng phản ứng chậm chạp từ từ ngẩng đầu lên. Trên đỉnh đầu của tiểu hòa thượng có một người bán trong suốt đang lơ lửng giữa không trung.

Tiểu hòa thượng chớp chớp mắt, phát hiện người bán trong suốt là một nữ nhân. Nàng neho đôi mắt phượng lại, cụp mắt xuống nhìn tiểu hòa thượng từ trên cao.

“Tiểu hòa thượng, đời người rốt cuộc dài bao lâu?”. Giọng nàng như hư như thực, giống như làn khói đang bao quanh thân nàng vậy.

“Đời người, có lẽ chỉ trong mấy chục năm”. Tiểu hòa thượng sững lại rồi ngậy người ra đáp. Hắn rất ít khi nói chuyện vì thế giọng khàn khàn, mang theo chút ngại ngùng và căng thẳng.

Nữ tử nhướn đôi mày lá liễu của mình, mở to mắt hơn, nhìn tiểu hòa thượng hỏi đầy hứng thú: “Là người đã đánh thức ta?”

“Đánh thức?”. Tiểu hòa thượng chần chừ: “Nữ thí chủ, sao cô lại lên được chỗ cao như vậy?”.

“Người tưởng ta là người à? Ta không phải người đâu. Người không sợ ta là quỷ sao?”. Nàng chớp mắt, nhan sắc vốn đã nghiêng nước nghiêng thành giờ lại càng đẹp rung động lòng người hơn.

Tiểu hòa thượng thật thà lắc đầu: “Đây là Già Lam đại điện, yêu ma quỷ quái không vào được”.

“Thật là thành kính”. Nàng nhướn mày, liếc mắt nhìn xuống tượng thần Già Lam bất động, khoe miệng nhếch lên cười khinh miệt.

Tiểu hòa thượng mặc dù ngốc nhưng không mù. Nhìn thấy nữ thí chủ không có chân, nhìn xuống nữa chính là ngọn nến ban này hắt vừa châm, làn khói bốc lên khi đốt nến tạo thành hình dáng một nữ tử.

“Cô...cô là ngọn nến này?”, tiểu hòa thượng ra sức chùi mắt, ngỡ như mình đang nằm mơ.

“Đúng thế, ta chính là ngọn nến này. Người có thể gọi ta là Chúc”.

Tiểu hòa thượng sững sờ nhìn Chúc đang lơ lửng giữa không trung.

Làn khói xanh bay lên từ ngọn nến càng lúc càng nhiều, hình hài của nàng cũng càng lúc càng rõ nét hơn. Trên khuôn mặt trắng mịn như ngọc là đôi mắt phượng quyền rũ và sâu thẳm, dường như có thể hút lấy linh hồn của những người ngưỡng mộ nàng. Thân thể nàng thanh thoát, tư dung mỹ miều, trên người vận bộ đồ sang trọng mà hắt chưa bao giờ nhìn thấy, mái tóc mềm như gấm của nàng như có sinh mệnh, lơ lửng bao quanh người nàng.

“Này tiểu hòa thượng, có thích những gì ngươi nhìn thấy không?”. Chúc từ tốn và ưu nhã xoay một vòng trên không rồi nhẹ nhàng bay xuống, dừng lại ở khoảng không cao hơn tiểu hòa thượng một chút, cúi xuống nhìn hắt, khe hé môi nói những lời đầy hấp dẫn: “Chỉ cần ngươi thổi tắt ngọn nến này, ta sẽ biến thành người thật, xuống dưới chơi với ngươi”.

Giọng Chúc êm ái và tự nhiên giống như hồi nhỏ hắt được gói đầu lên chiếc gối gấm hoa. Mái tóc được hình thành từ làn khói của nàng đang mịt mù bao quanh người hắt. Sợi tóc thơm mơ hồ quện vào mũi, khiến cả người hắt lâng lâng không biết đang ở nơi nào.

Tiểu hòa thượng bản thân mất một lúc mới hiểu lời yêu cầu của Chúc, vội vã lắc đầu như trống bỏi.

“Không được...”. Hắt chỉ nói nửa câu rồi vội ngậm miệng lại. Bởi hắt phát hiện nếu mình nói chuyện hơi thở phả ra sẽ thổi bay nàng.

Hắt nín thở, sợ thổi bay nàng. Chúc dẩu môi, trừng mắt nhìn tiểu hòa thượng một cái rồi lại bay lên giữa không trung, quay lưng lại với hắt.

Tiểu hòa thượng cố gắng ngẩng đầu lên, hắt không nhìn thấy biểu cảm trên mặt Chúc nhưng có thể tưởng tượng ra nàng thất vọng đến nhường nào. Hắt muốn an ủi nàng nhưng hắt không khéo nói, không biết phải mở miệng ra sao. Có điều chắc nàng không cần phải thất vọng quá lâu, ngọn nến này trưa ngày mai sẽ cháy hết, đến lúc đó nàng sẽ được toại nguyện thôi.

Suốt đêm, lần đầu tiên tiểu hòa thượng không nhìn ngọn nến nhảy nhót nữa, mà luôn ngẩng đầu chăm chú nhìn bóng Chúc, ánh mắt không rời khỏi nàng dù chỉ giây lát.

Sáng sớm hôm sau, tiểu hòa thượng mở mắt, phát hiện thấy ngọn nến mình châm tối qua vẫn đang cháy. Kỳ lạ ở chỗ nó vẫn dài như lúc hắt lấy ra châm lửa, ngay cả một tác cũng không hề ngắn đi.

Sao có thể như thế được? Tiểu hòa thượng dụi mắt, nhưng hình ảnh trước mặt vẫn không có gì thay đổi.

“Tiểu hòa thượng thật kỳ lạ, lúc nhìn thấy ta ngươi không ngạc nhiên, bây giờ phản ứng lại kích động đến vậy”. Chúc nằm trên xà nhà ở đỉnh điện, nói với vẻ chán ghét.

Tiểu hòa thượng ngẩng đầu lên: “Ngọn nến này cháy mãi không tắt ư?”.

Chúc thoải mái gật đầu: “Ngọn nến này được làm từ mỡ của nhân ngư nghìn năm, đáng ra đã được cháy vạn năm trong mộ Tần Thủy Hoàng. Ta bị bỏ sót bên ngoài, không biết tại sao lại lưu lạc tới đây”.

“Nhân ngư?”. Tiểu hòa thượng dù kiến thức không nhiều nhưng cũng biết nhân ngư là một truyền thuyết vô cùng đẹp đẽ, sinh sống ở biển lớn, thân trên là người, thân dưới là đuôi cá... tiểu hòa thượng nhìn Chúc trước mắt, khói nến tạo thành nàng với thân trên là dáng người, còn thân dưới là làn khói uốn lượn bay lên.

“Chúc, cô vốn là nhân ngư à?”.

Chúc không thừa nhận cũng không phủ nhận, chỉ mỉm cười xinh đẹp xao xuyến lòng người: “Tiểu hòa thượng, thổi tắt ngọn nến này đi, như thế ta sẽ mãi mãi được giải thoát! Ta sẽ đi làm loạn lăng mộ Tần Thủy Hoàng. Tần Thủy Hoàng muốn trường sinh bất lão, nhưng đời người chẳng qua chỉ mấy chục năm, hà cớ gì hắt bắt bao nhiêu người cùng chết như vậy?”.

Tiểu hòa thượng ngửa cổ lâu có phần nhức mỏi, hần gần như bị nụ cười của nàng mê hoặc, nhưng lại nhìn thấy bức tượng thần Già Lam bên cạnh nàng.

“Tiểu hòa thượng, đơn giản lắm, chỉ cần người thổi một hơi vào ngọn nến thôi”. Chúc vội vàng bay xuống, cả thân hình hư ảo quần quanh tiểu hòa thượng. Từ tai trái bay sang tai phải hần, bay qua bay lại hạ giọng dụ dỗ.

Tiểu hòa thượng thấy dung mạo xao động lòng người của nàng bay qua bay lại trước mặt bèn vội vàng nhắm mắt lại. Không muốn những lời nói ngon ngọt của nàng làm dao động trái tim mình, tiểu hòa thượng bắt đầu lầm bầm niệm “Kinh Kim Cương”: “Nếu lấy sắc mà gặp ta, lấy âm thanh mà cầu ta, là người đó theo đạo tà, không thể thấy Như Lai...”.

Thân hình đang bay lượn của Chúc khựng lại: “Tiểu hòa thượng, người nói vậy là có ý gì?”.

“Thanh sắc tất có tướng, có hình có tướng tất là ma, nếu một người dùng sắc quyến rũ tôi, hạ giọng cầu xin tôi, là một người theo bàng môn tà đạo, không thể gặp được Như Lai Chân Phật”.

Chúc bật cười thành tiếng, tiếng cười lạnh lạnh rung động: “Hòa thượng ngốc, bình thường ai dạy người thông kinh thế? Ý của câu này là muốn nói cho người biết, không được dựa vào tướng mạo, thanh âm để đi tìm tấm lòng của Phật, nếu không sẽ bước vào tà đạo, không thể gặp Như Lai”.

Tiểu hòa thượng bán tính bán nghi lắng nghe, hần chỉ là tiểu hòa thượng canh đêm, phương trượng nói tuệ căn của hần không cao, cũng không có ý dạy hần kinh văn. Hần chỉ nghe các sư huynh đọc nhiều nên biết một chút kinh văn, nhưng chỉ hiểu lơ mơ.

Chúc lượn tới trước mặt tiểu hòa thượng, nhìn nhân cầu đảo loạn xạ dưới đôi mắt kếp, bất giác bật cười: “Trong ‘Kinh Kim Cương’ còn có một câu: “Phàm có tướng đều là hư ảo. Nếu thấy tướng mà biết là nó chỉ là không, liền thấy được Như Lai”. Mọi thứ trên thế gian sinh sinh diệt diệt, đều là chân tướng của hư ảo, mỗi người đều có trí tuệ đức tướng của Như Lai, tức là diện mạo vốn có. Vì thế tu về diện mạo vốn có mới là chính đạo”.

Tiểu hòa thượng thần người suy nghĩ hồi lâu, không nhận được bèn mở mắt. Chúc ngồi đối diện với hần, làn khói quần quanh thân người, tỏa ra mùi thơm nhàn nhạt, uốn lượn lên cao, xoay vần hồi chuyển, quần quýt quýt.

Tia nắng sớm chiếu xuyên qua người nàng, chiếu thẳng xuống viên gạch dưới đất.

Thế nào là hư tướng? Đây chính là hư tướng.

Chúc thấy tiểu hòa thượng chỉ ngẩn người nhìn mình, nàng chu môi khó chịu nói: “Quả nhiên là người chỉ để ý ngoại hình, như người mong muốn”.

Nói xong nàng hóa thành một đám khói màu trắng xanh, bắt đầu hóa thành một tướng mạo mới, đai áo chỉnh tề, râu đen mặt đỏ, áo choàng màu xanh thẫm dáng rộng, cổ tròn. Giống hệt như bức tượng thần Già Lam.

“Thế nào, tiểu hòa thượng? Ta chính là Già Lam bồ tát, ta không thiếu một cây nến mà người dâng đâu, mau thổi tắt nó đi”. Già Lam bồ tát mà Chúc biến thành ngay cả giọng nói cũng thô kệch, vang vọng trong đại điện.

Tiểu hòa thượng nhìn ảo tượng Già Lam trước mặt, hồi lâu chớp mắt, hai tay chấp lại trước ngực, chậm rãi niệm: “Nếu lấy sắc mà gặp ta, lấy âm thanh mà cầu ta, là người đó theo đạo tà, không thể thấy Như Lai...”.

Rất lâu rất lâu sau, một giọng nói giận dữ vang lên trong đại điện: “Đồ ngốc”.

Từ đó về sau, cuộc sống của tiểu hòa thượng trở nên đặc sắc hơn.

Thực ra hần là một tiểu hòa thượng bình thường, phạm vi cuộc sống vẫn quần quanh Già Lam thần điện, thời gian ăn nghỉ vẫn như cũ. Chỉ là, bên cạnh hần có thêm một nữ nhân do khói nến hóa thành.

Mặc dù điều nàng cầu xin chẳng qua chỉ là muốn hần thổi tắt ngọn nến hần châm, nhưng hần vẫn không thể nào đồng ý. Hần nói với bản thân mình, bởi vì nàng ấy là ngọn nến cuối cùng trong miếu.

Đây là ngọn nến cuối cùng, lặng lẽ cháy trong thần điện, không ai quan tâm tới việc tại sao ngọn nến cháy mãi không hề ngắt đi, tại sao mãi mãi vẫn dài như vậy.

Thứ họ quan tâm là tượng thần Già Lam, là kinh Phật, hoặc ngày mai liệu có thể đi hóa duyên làm no cái bụng hay không.

“Tiểu hòa thượng, đời người rốt cuộc dài bao lâu?”. Đây là câu Chúc hay hỏi nhất, cũng là câu nàng chắc chắn sẽ hỏi mỗi khi xuất hiện.

“Chắc là trong vài chục năm”. Tiểu hòa thượng luôn trả lời nàng như vậy.

Chúc nghe xong liền ngậm miệng lại. Có điều sự yên tĩnh cũng chỉ kéo dài nửa ngày nàng lại bắt đầu xin xỏ hấn thổi tắt nến.

Tiểu hòa thượng có một lần thực sự bị nàng thuyết phục. Nhưng khi hấn vừa định nói với phương trượng thì phát hiện ra ông đang đau đầu vì miếng ăn.

Hấn không mở nói được, sinh không đúng thời. Quân khởi nghĩa khắp nơi nổi dậy ngày càng nhiều, mọi người đều không trồng cấy nữa nên không có lương thực. Không có lương thực lại càng muốn khởi nghĩa.

“Hừm! Mọi lần thay đổi triều đại đều cần chiến tranh, nhưng chiến tranh lại do bách tính gánh chịu!”. Chúc than phiền như vậy.

Tiểu hòa thượng im lặng lắng nghe, trong lòng trầm nhẩm lại hai lần, như hiểu mà như không.

Quả thực hấn không hiểu, nhưng có mấy sư huynh không ở lại nữa, vứt bỏ kinh Phật hoàn tục tham gia quân khởi nghĩa.

“Tiểu hòa thượng, sao ngươi không đi cùng?”, Chúc hỏi.

Tiểu hòa thượng ngẩng đầu, hấn đã quen với việc ngẩng đầu nhìn nàng, ban đầu cổ khá mỏi nhưng lâu dần cổ hấn đã quen với động tác này từ lúc nào không hay.

“Tôi không đi, nhiệm vụ của tôi là không thể để hương hỏa trước tượng thần Già Lam lụi tắt”. Tiểu hòa thượng đáp.

“Đồ đầu gỗ! Ngươi có đi ta cũng không tắt được đâu. À không được không được, nhờ may tên hòa thượng ngốc nghếch nhà ngươi chết trên chiến trường, lẽ nào ta mãi mãi sẽ không được giải thoát? Ngươi cứ ở lại đây thì tốt hơn”. Chúc đi đi lại lại than phiền như vậy. Vừa bất mãn tiểu hòa thượng không có mục tiêu cao xa vừa sợ hấn tham gia quân khởi nghĩa thật.

Tiểu hòa thượng im lặng cắn miếng bánh bao không nhân cứng nhắc trong tay, cảm thấy nàng thật ồn ào. Lại thật đáng yêu.

3.

“Tiểu hòa thượng, đời người rốt cuộc dài bao lâu?”. Ngày nào Chúc cũng hỏi câu này.

“Có lẽ, chỉ bằng chuyện ăn uống thôi”. Tiểu hòa thượng nhìn đồ ăn giảm bớt trong bát, cảm thán vậy. Chúc nghe xong, thời gian im lặng kéo dài hơn trước.

Người trong miếu bỏ đi rất nhiều, người cạo đầu vào miếu bỏ đi nhiều hơn. Rất nhiều người tới bước đường cùng bèn cạo đầu đi làm hòa thượng. Phương trượng lòng dạ từ bi, thu nạp hết vào trong miếu, mặc dù ăn không đủ no nhưng những thứ mọi người tự gieo trồng bắt đầu được thu hoạch, có thể gắng gượng tiếp tục duy trì cuộc sống.

Bỗng chốc tiểu hòa thượng có rất nhiều sư đệ. Nhưng nhiệm vụ của hấn vẫn là canh đêm ở Già Lam thần điện, hấn vốn là một người dễ bị người khác lãng quên, nhưng các sư đệ đều biết hấn. Bởi ban ngày khi không ngủ, hấn hay ngồi trước hương án, thành kính ngắm tượng thần Già Lam.

Cứ nhìn là nhìn rất lâu.

Nhưng chẳng ai biết, thực ra là hấn nhìn nàng ở trên tượng thần Già Lam.

Trong miếu thường xuyên có hương khách tới cầu xin thần Già Lam phù hộ, chỉ là rất ít người tới cúng vào ban đêm. Một đêm nọ tiểu hòa thượng đang ngồi ngẩn ngơ trước cây nến, không biết từ bao giờ sau lưng hắn đột nhiên xuất hiện một người.

Người này mặc đồ đen, tướng mạo như được bao bọc trong hư ảo, nhìn thế nào cũng không rõ. Khiến người khác ấn tượng sâu sắc nhất là con rồng đỏ thẫm được thêu trên bộ áo đen. Đầu rồng thêu ở cổ tay phải, thân rồng uốn lượn trên cánh tay, đuôi rồng được thêu trên vai phải.

Tiểu hòa thượng vốn không nên nhìn người ta chằm chằm như vậy nhưng con rồng này quả thực sống động như thật, khiến hắn không kìm chế được mà muốn nhìn nó lâu thêm một chút.

Nhìn lâu như vậy tiểu hòa thượng mới phát hiện ra, vị hương khách này không nhìn tượng thần Già Lam mà đang nhìn cây nến đặt trên hương án.

“Ngọn nến này rất tuyệt”. Giọng nói trầm thấp đột nhiên vang lên.

Mí mắt tiểu hòa thượng giật giật, không biết phải trả lời ra sao. Bây giờ Chúc vẫn chưa xuất hiện, ngọn nến này nhìn không khác gì nến bình thường. Tại sao vị hương khách này lại khen một ngọn nến bình thường?

“Tiểu hòa thượng, khi nào không muốn nó nữa, hãy chuyển nó cho ta”. Vị nam nhân này tự nói: “Đừng lo lắng phải tìm ta thế nào, khi người không cần nó nữa, ta sẽ tự xuất hiện”. Sau đó vị hương khách này nói đi nói lại ngọn nến rất tuyệt rồi rời đi.

Tiểu hòa thượng đuổi theo ra ngoài, nhưng bên ngoài cửa miếu đang mở không một bóng người. Nam nhân đến đi không rõ tung tích, tiểu hòa thượng cứ ngỡ mình vừa nhìn thấy quỷ thần. Hắn mất ngủ một thời gian dài, ngày nào cũng nhìn ngọn nến trên hương án, sợ không thấy nàng nữa.

Tiểu hòa thượng bỗng nhiên trở thành thần tượng được các sư đệ sùng bái.

Hắn không biết kinh Phật bọn họ hỏi là chuyện gì, ngược lại bị đám sư đệ coi như thiên ngữ cao siêu khó đoán.

Hắn không biết phải giải thích thế nào, hắn vẫn chỉ thích nói chuyện với Chúc. Mặc dù khi nói chuyện với Chúc, Chúc luôn nhắc tới chuyện khuyên hắn thối tất nến, nhưng hắn vẫn thích.

Một buổi tối, hắn bị mấy sư đệ vây quanh giảng kinh Phật, đến đêm khuya vẫn không định kết thúc. Đám sư đệ biết nhiệm vụ của hắn là canh thần điện nên một sư đệ tên Trùng Bát tự xưng phong đi canh thay hắn.

Tiểu hòa thượng muốn ngăn cản nhưng không tìm được lí do. Hắn sợ người khác nhìn thấy Chúc, cũng sợ Chúc là do hắn tưởng tượng ra, hắn sợ những chuyện này chỉ là một cơn mơ. Tâm lý phức tạp khiến hắn không thể nào lên tiếng được.

Hắn bị đám sư đệ nhiệt tình vây quanh nói chuyện kinh Phật suốt một đêm.

Thực ra đều là bọn họ nói, hắn nghe.

Trời tờ mờ sáng, hắn vội chạy tới Già Lam thần điện, phát hiện thấy phương tượng đang nghiêm khắc dạy bảo Trùng Bát sư đệ tối qua canh điện thay hắn.

Tiểu hòa thượng giật thót, tưởng rằng phương tượng phát hiện ra Chúc của hắn. Nhưng sự việc còn nghiêm trọng hơn hắn nghĩ. Tối qua khi canh điện Trùng Bát bất ngờ ngủ quên. Chuột gặm mất một miếng ở chân nến.

Tiểu hòa thượng đau lòng tưởng chừng chết đi được.

Trùng Bát sư đệ bị phương tượng trách mắng trước đông người, tiểu hòa thượng chỉ muốn người bị dạy dỗ là mình. Đến tối, Trùng Bát sư đệ lén lút lấy chổi đánh tượng thần Già Lam, nói thần Già Lam ngay cả đồ đạc trước mắt mình còn không quản được, thì làm sao quản được điện thờ, quản được thiên hạ? Trùng Bát sư đệ không biết lấy đâu ra một cây bút, viết lên lưng tượng thần Già Lam rằng: “Đi đây ba nghìn dặm”.

Tiểu hòa thượng đều nhìn thấy hết. Nhưng hắn không lên tiếng ngăn cản. Bởi từ sau hôm đó, Chúc không xuất hiện nữa. Mặc dù tiểu hòa thượng không nhìn thấy Chúc nữa, nhưng ngọn nến kia vẫn cháy như bình thường, không hề giảm mất một phân.

Tiểu hòa thượng quay chỗ chuột gặm vào phía sau, dùng sáp nến chảy ra trước đây đắp vào vết khuyết ấy, nhìn vẫn giống như một ngọn nến mới. Không ai phát hiện ra ngọn nến này vẫn là ngọn nến ấy.

Chúc không xuất hiện, tiểu hòa thượng vẫn canh điện hằng đêm, đêm đêm ngắm ngọn nến.

Cuối cùng một đêm nọ, Chúc lại xuất hiện trước mặt hắn, dung mạo vẫn y nguyên, rạng rỡ hơn người. Chỉ là, tay áo trái của nàng dường như bị thứ gì đó cắn mất một nửa, thay thế vào đó là một lớp vải sấp màu đỏ xấu vô cùng.

“Đồ đầu gỗ! Người nói đi! Người đèn vấy ta thế nào đây?”, Chúc giận dữ nói. Tiểu hòa thượng bật cười ngậy ngô... nàng vẫn còn, tốt quá.

“Đồ đầu gỗ! Chẳng phải người nói không có tiền mua hương hỏa thay thế sao? Nếu ta dạy người kiếm tiền, chẳng phải người sẽ kiếm được rất nhiều tiền, mua thêm hương hỏa cho miếu sao?”. Có lẽ sự việc lần này khiến Chúc sợ hết hồn, vì thế nàng càng muốn dụ tiểu hòa thượng thổi tắt nến hơn.

Nhưng những hương hỏa ấy đều không phải nàng. Tiểu hòa thượng thầm nghĩ trong lòng, chậm rãi lắc đầu.

Chúc giận dữ bay loạn xạ trong đại điện, sau đó dừng lại trước mặt tiểu hòa thượng, nghiêm túc hỏi: “Tiểu hòa thượng, vậy người muốn gì, thứ gì ta cũng có thể cho người”.

Muốn gì? Tiểu hòa thượng sững sờ nhìn dung mạo xinh đẹp tuyệt trần của nàng, khoe môi mấp máy nhưng không phát ra thanh âm.

Hôm sau Trùng Bát sư đệ sấn tới khẽ hỏi: “Sư huynh, vì sao huynh không đồng ý với nàng ta? Kim ngân châu ngọc, quyền thế địa vị, huynh đều không muốn sao?”.

Tiểu hòa thượng giật mình, biết chắc chắn Trùng Bát sư đệ đã nghe thấy cuộc nói chuyện của mình và Chúc. Hắn bình thản đáp: “Tiền tài chỉ là vật ngoài thân, nếu không thật lòng cung phụng trước Phật tổ, vậy cần để làm gì?”.

Trùng Bát sư đệ nghe xong lặng lẽ lui đi.

Chúc không từ bỏ việc thuyết phục tiểu hòa thượng: “Tiểu hòa thượng, nhiều người muốn làm hoàng đế, nếu người muốn làm hoàng đế, ta sẽ dạy người làm thế nào”.

Tiểu hòa thượng vẫn thờ ơ không chút lay động. Chúc tưởng hắn không tin, vội giải thích cặn kẽ toàn bộ quá trình làm hoàng đế như thế nào.

Bây giờ thiên hạ đại loạn, tuy nàng ở trong miếu, nhưng lại có thể nói rõ ràng mọi thế lực, làm thế nào để tham gia vào một trong các thế lực đó, làm thế nào tiến hành bước tiếp theo, nàng nói đầy đủ kỹ càng không sót thứ gì.

Chúc nói xong, nhìn tiểu hòa thượng không chút phản ứng, nàng liền thấy chán: “Tiểu hòa thượng, sư đệ làm hỏng tay áo của ta ban nãy đứng ngoài nghe trộm. Bây giờ chắc đang chuẩn bị tay nải lên đường rồi. Người cam tâm nhìn hắn ta làm hoàng đế sao?”. Chúc uể oải ngồi xuống hương án nói.

“Tần mất thiên hạ, quần hùng nổi lên tranh đoạt, cuối cùng người có tài năng xuất chúng sẽ đoạt được trước”. Tiểu hòa thượng nghĩ một hồi lâu mới thốt ra được câu cổ văn này. Chúc bật cười, lần đầu tiên cảm thấy vị tiểu hòa thượng này cũng có chỗ tiến bộ khiến người ta nhìn bằng con mắt khác.

“Trùng Bát xuất thân bản hàn, nếu đệ ấy thực sự trở thành hoàng đế thì cũng là phúc cho bách tính”. Tiểu hòa thượng nghiêm túc nói, mặc dù hắn không tin làm theo mấy lời Chúc nói là sẽ được làm hoàng đế, nhưng từ trong đáy lòng hắn hy vọng có người cứu vớt được thời loạn thế này.

Quả nhiên Trùng Bát làm thủ lĩnh quân khởi nghĩa, lật đổ triều Nguyên, lập ra triều Minh, đổi tên thành Chu Nguyên Chương, lên làm hoàng đế.

Và ngôi miếu có tiểu hòa thượng đã trở thành Hoàng Giác tự nổi danh thiên hạ.

Già Lam thần diện từ đây hương hỏa rất vượng, hương khách nườm nượp, chẳng cần tới ngọn nến cháy mãi không tắt kia nữa bởi hàng trăm ngọn nến khác đã thay thế nó.

Sau khi đăng cơ không lâu, tân đế ngự giá Hoàng Giác tự, hạ lệnh tìm một cây nến từng bị chuột cắn trong hàng trăm cây nến này.

Khi tiểu hòa thượng bị đưa tới trước mặt Trùng Bát sư đệ, hắn nhìn thấy ngọn nến bị quan binh cướp đi vẫn lặng lẽ cháy. Phần ngụy trang ở chân nến bị phát hiện và lấy đi để lộ ra vết khuyết xấu xí.

“Người có thể khiến nữ nhân đó xuất hiện được không?”. Trùng Bát trước đây là sư đệ, bây giờ là hoàng đế, hỏi gấp gáp.

Tiểu hòa thượng thành thật lắc đầu. Chúc xuất hiện hay không đều do nàng tự nguyện, hắn không thể kiểm soát được.

Hoàng đế chau mày, người xuất gia không nói dối, hắn cũng không truy hỏi lời này rốt cuộc là thật hay giả. “Chuyện ngọn nến này là sao? Chẳng phải nàng ta muốn tự do, muốn giải thoát, chỉ cần thổi tắt ngọn nến là được sao? Tại sao trăm thổi thế nào cũng không tắt? Dùng nước té cũng không được?”.

Tiểu hòa thượng chợt hiểu ra tại sao Chúc luôn bám lấy hắn.

Hóa ra chỉ có người đốt ngọn nến này mới có thể thổi tắt được nó.

“Sư huynh! Mau nghĩ cách để nàng ta xuất hiện, trăm muốn gặp nàng ta!”. Hoàng đế vẫn gọi hắn là sư huynh, đây là sự đãi ngộ hiếm có. Nhưng tiểu hòa thượng vẫn thành thật lắc đầu, hắn thực sự không làm được.

Hoàng đế từng đứng bên ngoài điện Già Lam nghe trộm Chúc dùng tiền tài mê hoặc tiểu hòa thượng, cách dùng kim tiền mê hoặc đương nhiên không có kết quả.

4.

Nhưng hoàng đế có thể nghĩ ra các biện pháp khác. Trong mật thất của Hoàng Giác tự, tiểu hòa thượng bị đánh đập bằng roi da thương tích khắp người, hoàng đế vốn nghĩ dùng cách này có thể ép Chúc xuất hiện, nhưng trên chiếc bàn trong mật thất, ngọn nến vẫn lặng lẽ cháy.

Tiểu hòa thượng nghiêng rằng cổ không phát ra tiếng, hắn không biết Chúc có nhìn thấy không, nhưng hắn không muốn nàng nghe thấy.

Trùng Bát sư đệ đã thay đổi, không chỉ đổi tên, mà cả con người cũng thay đổi, trở nên tàn ác thâm độc, không từ thủ đoạn.

Hoàng đế nhốt tiểu hòa thượng và Chúc trong mật thất, trước khi hắn ngất đi, một làn khói nến bay tới trước mặt hắn, biến thành gương mặt quan tâm của Chúc: “Tiểu hòa thượng, đời người rốt cuộc dài bao lâu?”. Hắn nghe thấy nàng vẫn hỏi như mọi lần.

Sao nàng lại thích hỏi câu này thế chứ? Tiểu hòa thượng mơ mơ hồ hồ nghĩ, gắng gượng một hơi, đáp: “Đời người... chính là... trong một hơi thở”.

Chúc giật mình, ánh mắt trở nên phức tạp. Còn tiểu hòa thượng không còn sức nhìn kỹ thần thái nàng nữa, hắn bắt lực nhắm mắt lại.

Trong cơn hôn mê vẫn thoảng ngửi thấy mùi hương quen thuộc. Tiểu hòa thượng cố gắng mở mắt, thấy mình đang được bao bọc bởi đám khói nến dày đặc.

Hắn vẫn nằm trong mật thất, trên người đầy vết thương hở miệng, đau đớn khó chịu, nhưng hắn vẫn hé miệng mỉm cười, bởi ngọn nến đang cháy trên bàn vẫn là ngọn nến thuộc về hắn.

Hắn không nhìn thấy bóng Chúc đâu, bao quanh hắn chỉ là đám khói nến này.

Nhưng ngọn nến dường như phát hiện hắn đã tỉnh, ngọn lửa bèn chao đảo, khói nến trở nên dài ra, luồn ra ngoài qua khe cửa – là Chúc đang chỉ đường cho tiểu hòa thượng chạy trốn, hắn hiểu ý liền đứng dậy.

Mặc dù từ nhỏ lớn lên trong ngôi miếu này, nhưng hắn không biết có một con đường bí mật ở đây.

Có lẽ do trời cao phù hộ, có lẽ chẳng ai coi hấn ra gì, tiểu hòa thượng gắng gượng cơ thể bị thương nặng, mang Chúc trong miếu tự được bảo vệ nghiêm ngặt ra ngoài.

“Vì ta mà rời khỏi ngôi miếu người đã thờ phụng bao năm, không hối hận sao?”. Chúc bay bên cạnh hấn, hỏi một cách mơ hồ và bi thương.

“Không hối hận”. Trong đêm tối như mực, tiểu hòa thượng nâng ngọn nến, chạy miết trong núi sâu. Ngôi miếu ấy vì sự đệ mà biến chất. Hấn nhớ lại tượng thần Già Lam bị dát vàng trong lòng chợt thấy buồn. Bất kể bề ngoài rạng rỡ bóng bẩy thế nào, đằng sau lớp dát vàng ấy vẫn là tượng thần bị phá hoại.

“Vì ta, bị thương nặng thế này, người không hối hận sao?”. Chúc cúi đầu nhìn vết máu trên mặt đất, hậm hực hỏi.

“Không hối hận”. Tiểu hòa thượng loạng choạng, suýt chút nữa ngã lăn ra đất. Nhưng hấn vẫn giữ vững ngọn nến. Đám binh sĩ đi tìm hấn đang giờ cao ngọn đuốc, bao vây cả ngọn núi.

“Thối tất ta đi, nếu không bọn họ sớm muộn sẽ theo ánh nến mà tìm thấy người”, Chúc khuyên hấn.

Lần đầu tiên, không phải vì bản thân mình mà vì tên gốc này.

Tiểu hòa thượng chăm chăm nhìn nàng, cuối cùng gờ tay lên. Thần thái phức tạp vừa như giải thoát vừa như bịn rịn hiện lên trên gương mặt Chúc, nàng từ từ nhắm mắt lại.

Cuối cùng cũng kết thúc. Nàng mong mỗi chờ đợi giây phút này đã lâu, tại sao trong lòng lại quẩn luyến thế?

Trước mặt Chúc xoẹt qua hình ảnh lần đầu tiên gặp mặt tiểu hòa thượng, khi ấy hấn vẫn còn là một thiếu niên... một lúc lâu sau Chúc vẫn không cảm thấy có gì thay đổi. Nàng không hiểu, mở mắt ra, trước mặt nàng tối om, không có chút ánh sáng, nhưng mượn ánh trăng nàng nhìn thấy rõ mồn một.

Từng làn khói xanh tạo thành nàng đang bay lên qua kẽ tay của tiểu hòa thượng, hấn đã dùng cả bàn tay mình để bao bọc ngọn lửa trên cây nến!

Ngọn lửa vô tình đang liếm láp lòng bàn tay tiểu hòa thượng, dường như giữa các ngón tay đều có thể nhìn thấy ánh lửa tàn ác.

“Tại sao?”. Chúc vội vã bay qua bay lại quanh người tiểu hòa thượng, muốn gỡ bàn tay hấn ra. Nhưng nàng bất lực phát hiện ra khi tay mình chạm vào hấn sẽ biến thành khói xanh.

Tiểu hòa thượng mồ hôi nhễ nhại, đau đớn tới mức mặt méo đi, nhưng vẫn nở nụ cười hiền hậu. Chúc ngây người, bây giờ nàng mới để ý, tiểu hòa thượng trong ký ức của nàng đã trưởng thành rồi. Tiểu hòa thượng đã trở thành một nam nhân tuấn tú cao lớn, biểu cảm ầu trĩ ngờ nghệch trước đây đã không còn, thay vào đó là vẻ cương nghị. Mồ hôi chảy xuống theo gò má hấn, có thể tưởng tượng ra hấn đang phải chịu đựng nỗi đau khó diễn tả được bằng lời. Nhưng đôi mắt hấn vẫn nhìn nàng mỉm cười. Chúc bỗng nhiên nhớ ra, bao năm qua tiểu hòa thượng vẫn luôn như vậy.

Trong miếu, hấn là người thành kính nhất, mặc dù khuôn mặt luôn thờ ơ, đặc biệt là đôi mắt, luôn trống rỗng. Dường như không nhìn gì cả nhưng cũng như thu mọi thứ vào trong tầm mắt.

Chỉ là mỗi lần nàng xuất hiện trước mắt hấn, ánh mắt của hấn lập tức thay đổi, trở nên dịu dàng như nước.

“Chúc, tôi biết nàng muốn được giải thoát. Tôi không biết nàng là ai, nhưng với tôi mà nói, nàng thực sự đang sống. Làm sao tôi có thể sát sinh đây?”. Giọng nói dịu dàng của tiểu hòa thượng vang lên không ngừng, hấn cười: “Tôi không bảo vệ được nàng, vì thế đành trao nàng cho người có thể bảo vệ được... Nàng đừng giận...”.

Cái gì? Tiểu hòa thượng đang nói gì thế? Tiểu hòa thượng trước nay vốn kiệm lời bỗng dưng nói nhiều như vậy khiến Chúc không thể chấp nhận được. Nàng không hiểu... sau đó trong tầm mắt nàng xuất hiện một con rồng đỏ thẫm.

“Xin hãy chăm sóc nàng ấy cẩn thận”. Tiểu hòa thượng ngẩng đầu trịnh trọng nói với ai đó. Không có tiếng trả lời, rồng đỏ tiến lên trước, đón lấy ngọn nến trong tay hấn. Ánh lửa chảy ra từ bàn tay tiểu hòa thượng.

Bây giờ Chúc mới phát hiện ra, con rồng đỏ thắm này không thật mà được thêu trên tay áo phải của một người. Sợi chỉ đỏ trên nền đen, do kỹ xảo thêu điêu luyện nên trông như thật. Con rồng sinh động như thật này có phần đầu hướng về cổ tay, dường như có thể vút bay lên mây xanh bất cứ lúc nào.

Chúc không biết vì sao người đàn ông này có thể vượt được vòng vây trùng trùng xuất hiện ở đây. Nhưng khi nhìn thấy hắc cầm ngọn nến, nàng bất chợt rung mình. Trong bóng đêm, ngọn nến giống như bị con rồng đỏ ngậm trong miệng.

“Tiểu hòa thượng”. Chúc ra sức quần lấy tiểu hòa thượng, nhưng ánh nến dần xa, khói nến cũng mỏng dần, nàng càng lúc càng trong suốt. Nàng không cam tâm! Tiểu hòa thượng dựa vào cái gì mà thay nàng quyết định? Hắc chẳng qua chỉ là một tên tiểu hòa thượng mà thôi!

“Đời người, rốt cuộc... dài bao lâu?”. Tiểu hòa thượng phun ra một ngụm máu, hời hợt quăng. Chúc sững người, câu hỏi này nàng vẫn luôn hỏi hắc, bây giờ bị hỏi ngược lại bỗng dưng khiến nàng không biết trả lời ra sao.

Tiểu hòa thượng nhìn nàng mỉm cười dịu dàng: “Đời người, chính là... giữa tôi và nàng”. Chúc sững người, khói nến không thể gượng đỡ được hình người của nàng nữa, thân hình nàng liền lao về phía đóm lửa trong bóng đêm.

Đây là lần cuối cùng Chúc nhìn thấy tiểu hòa thượng.

5.

“Hết chuyện rồi à?”. Bác sĩ ngả mình dựa vào tường, thấy chủ tiệm không kể tiếp nữa nên ngạc nhiên hỏi lại.

“Hết rồi”. Gã chủ tiệm gật đầu.

“Vậy kết cục thì sao?”. Bác sĩ nghiêng rằng: “Những câu chuyện thế này chẳng phải đều có một kết thúc viên mãn an ủi quần chúng sao?”.

“Kết cục? Đây chính là kết cục”.

“Vậy tiểu hòa thượng chết rồi?”.

“Tiểu hòa thượng có phải thần tiên đâu, đương nhiên sẽ chết, có điều lúc ấy chỉ ngất đi thôi. Chu Nguyên Chương không tìm được tung tích của ngọn nến nên đành bỏ cuộc. Tiểu hòa thượng về Hoàng Giác tự tiếp tục canh hương hỏa trước tượng thần Già Lam, ngày nào hắc cũng đốt vô số ngọn nến, nhìn vô số ngọn nến lặng lẽ cháy, tắt, nhưng chỉ riêng ngọn nến của hắc là không có”. Gã chủ tiệm kể giọng đều đều.

“Vậy cuối cùng thì sao? Cuối cùng thế nào?”. Bác sĩ sốt ruột hỏi.

“Cuối cùng tiểu hòa thượng biến thành lão hòa thượng, lão hòa thượng chết rồi”.

Bác sĩ cầm nín nhìn gã, bỗng nhiên cảm thấy đứng trong nơi tăm tối này nghe chuyện đúng là ngu ngốc.

“Giả tạo quá, chuyện mấy trăm năm trước, còn dính dáng tới Chu Nguyên Chương? Sao anh biết rõ vậy? Còn nữa, người mặc áo rồng đỏ không phải anh đấy chứ?”. Bác sĩ nhìn gã chủ tiệm chằm chằm, anh vẫn nhớ rõ con rồng này được thêu trên vai gã, còn người trong câu chuyện, đầu rồng được thêu ở cổ tay.

Bác sĩ cố gắng nhớ lại, hình như tư thế của con rồng thay đổi thế nào, đầu rồng vẫn hướng về cổ gã chủ tiệm, dường như muốn ăn thịt gã vậy...

Gã chủ tiệm cười bí hiểm, không trả lời, gã chăm chú nhìn ngọn nến, cũng không biết đang nói với ai: “Có lúc, vinh hoa phú quý, thiên hạ chí tôn cũng không bằng một người mình yêu thật lòng”.

Ngọn lửa trên ngọn nến chao đảo mạnh, ánh nến chiếu sáng khóa Trường Mệnh trên cổ bác sĩ, khúc xạ ra thứ ánh sáng dịu dàng ấm nhuận như sóng nước.

Gã chủ tiệm chợt khẽ giọng: “Đời người, rốt cuộc dài bao lâu...”.

“Hả? Anh nói cái gì?”.

Gã chủ tiệm quay người nói: “Đi thôi, đi xem bữa sáng của cậu đã bị ăn hết chưa. Hay là chúng ta ra ngoài ăn gì đi, đương nhiên là cậu mời”.

Bác sĩ bĩu môi, gã chủ tiệm này bất cứ lúc nào cũng không quên bòn rút của anh! Trước khi đi, anh không kiểm chế được bèn quay lại nhìn ngọn nến vẫn lặng lẽ cháy trong căn phòng tối om, nhìn thế nào cũng chỉ thấy nó là một ngọn nến bình thường mà thôi.

Anh nhún vai, lẩm bẩm: “Thật không hiểu cái tên tiểu hòa thượng ấy nghĩ gì, rõ là thích cô mà còn không nói ra, haizzz. Tôi điên mất rồi, lại đi tin câu chuyện này chứ. Ê! Anh đi ăn ở đâu vậy? Đắt quá tôi không chi nổi đâu”.

Cửa đóng.

Ngọn lửa trên cây nến lay động.

Một dòng lệ sấp trong vắt men theo thân nến từ từ chảy xuống.

5. Chương 4-1: Gối Hoàng Lương (1)

Type: Trang Phùng

1.

Gần đây bác sĩ ngủ không đủ giấc, vô cùng thiếu ngủ, bởi anh mê mẩn game online. Nói chính xác hơn là game trên mạng SNS. Chính là mấy trò như trồng rau, trộm rau, mua bán bạn bè, tranh chỗ để xe... mấy trò game gần đây thịnh hành trên mạng. Hàng ngàn vạn người đắm chìm trong đó, là một người thời thượng, bác sĩ đương nhiên cũng không phải ngoại lệ.

Nhưng mức độ đắm chìm của anh có phần hơi quá. Bác sĩ trước nay luôn là người thập toàn thập mỹ, bất luận làm việc gì cũng phải làm tốt nhất.

Vì thế, chuyện đặt đồng hồ nửa đêm thức dậy trộm rau anh cũng làm được. Thậm chí gần đây không cần đặt đồng hồ, đến giờ trộm rau anh tự động tỉnh, lúc nghiêm trọng nhất cả đêm anh đều thức.

Vì thế trong giờ làm việc cứ vật vờ và vật vờ cũng không có gì đáng ngạc nhiên.

“Ê, mau dậy đi, cuộc họp buổi sáng kết thúc rồi”. Có người cầm ống nghe gõ vào đầu bác sĩ, gõ xong lại gõ tiếp, vui không ngừng được.

Khó khăn lắm bác sĩ mới bò dậy được, uể oải ngáp một cái. Gã to cao đứng trước mặt anh là bạn thân hồi đại học, sau khi tốt nghiệp cả hai cùng vào làm trong một bệnh viện. Người này lớn hơn anh hai ngày tuổi, họ Thuần, tên Qua. Bác sĩ gọi trêu là “Thuần ca”, mỗi lần gọi to tên “Xuân ca(1)” trong bệnh viện đều khiến mọi người ngoái đầu lại nhìn.

(1) Trong tiếng Trung, Thuần và Xuân phát âm gần giống nhau. Bác sĩ gọi chệch đi với ý trêu đùa.

“Tối qua cậu làm ca đêm à? Sao nhìn uể oải vậy?”. Thuần Qua quan tâm hỏi han: “Ban này lúc họp, ánh mắt chủ nhiệm chỉ hận không thể ném cậu lên bàn phẫu thuật tiến hành giải phẫu sống luôn thôi”.

Bác sĩ vò mái tóc rối, cười hề hề: “Chắc là sáng sớm ngủ dậy phát hiện thấy rau bị em trộm rồi?”.

Chủ nhiệm là một người đàn ông trung niên nghiêm nghị. Bọn họ thường xuyên lấy chủ nhiệm ra nói đùa lúc riêng tư. Nhưng chẳng ai ngờ một người nghiêm túc như chủ nhiệm cũng chơi game online.

“Cậu...”. Thuần Qua bắt lực lắc đầu, muốn mắng bác sĩ mấy câu nhưng lại cảm thấy những lời cần nói mấy ngày qua đã nói hết rồi, đành thở dài: “Cậu chú ý một chút, không thấy gần đây chủ nhiệm không xếp cho cậu làm phẫu thuật nữa hả? Chúng ta là bác sĩ, cần tập trung tinh thần mọi lúc mọi nơi, chứ không phải trong lúc làm phẫu thuật còn nghĩ tới chuyện ăn trộm rau”.

Ánh mắt Thuần Qua lộ vẻ lo lắng, anh đã quen bác sĩ gần mười năm, biết tinh thần bác sĩ trong thời gian này rất không bình thường.

Anh cũng biết nguyên nhân do đâu, chắc là có liên quan đến cuộc phẫu thuật ngoài ý muốn tháng trước. Do sai lầm của bác sĩ dẫn tới bệnh nhân mất quá nhiều máu trong lúc phẫu thuật.

Mặc dù người bệnh được cứu sống khỏe mạnh, cũng đã ra viện tuần trước, nhưng trạng thái của bác sĩ vẫn không khôi phục, thậm chí bắt đầu chơi game online mà trước đây không thêm quan tâm, điều này hoàn toàn không giống con người bác sĩ!

Thuần Qua còn định nói thêm mấy câu khuyên bảo bạn thân, nhưng lời tới cửa miệng lại hóa thành tiếng thở dài.

Bác sĩ cúi đầu, cười trừ hai tiếng. Trong lòng người khác nghĩ gì anh đều hiểu rõ. Nhưng Thuần Qua sao có thể hiểu được cảm nhận của anh? Người chưa trải qua chuyện này không có tư cách dạy dỗ anh. Mặc dù chủ nhiệm từng đặc biệt tìm anh nói chuyện, nói sự cố trong lúc phẫu thuật là không tránh khỏi. Nhưng với một người luôn yêu cầu sự hoàn mỹ trong mọi việc như anh mà nói, đây là vết nhơ không thể lẫn tránh.

“Cô ấy lại đến...”. Thuần Qua nhìn cô gái đứng bên ngoài hành lang, bắt lực lắc đầu. Bác sĩ dựa người ra ghế, tay túm mái đầu rối bù, bắt giắc chau mày. Cô gái này là bệnh nhân suýt chút nữa anh hại chết trong cuộc phẫu thuật đó. Mặc dù đã ra viện, nhưng bản thân cô ấy cũng biết phẫu thuật không thực sự thuận lợi, vì thế ngày nào cũng tới bệnh viện kiểm tra sức khỏe.

Đương nhiên bác sĩ là người phụ trách việc này. Thực ra kiểm tra sức khỏe cho cô ấy là một việc bình thường theo quy định, không có gì khó khăn. Nhưng mỗi lần nhìn thấy ánh mắt cô ấy chăm chú nhìn mình, trong lòng anh lại tràn đầy cảm giác tự trách.

Cô ấy chắc chắn trách anh lắm? Bác sĩ cũng biết mình tinh thần suy sụp, nhưng từ lúc học đại học Y cho tới khi làm bác sĩ thực tập, sợi dây đàn trong lòng anh đã căng lắm rồi. Người khác không thể tưởng tượng được những áp lực tinh thần mà anh phải chịu lớn đến nhường nào, anh giống như sợi dây đàn bị kéo căng quá mức, không đứt nhưng đã mất tính đàn hồi. Anh thở dài một hơi, đứng dậy, cố nở nụ cười đi về phía cô gái.

Tan ca, bác sĩ đi về phía tiệm Á Xá theo thói quen. Thực ra quan hệ giữa anh và gã chủ tiệm cùng không thân, chỉ là một lần nào đó vô tình bước vào liền mê mẩn nơi đó.

Anh không hiểu gì về đồ cổ, nhưng gã chủ tiệm Á Xá lại dễ gần. Anh còn nhớ hai năm trước khi vừa tốt nghiệp đại học tới bệnh viện làm bác sĩ thực tập, áp lực rất lớn, gặp gã chủ tiệm không hiểu sao anh kể hết mọi chuyện bực dọc, còn gã chỉ luôn nở nụ cười trên môi, không hề tỏ vẻ khó chịu.

Từ đó về sau, Á Xá trở thành nơi anh thường xuyên lui tới. Có lúc chẳng nói gì cả, cứ lặng lẽ ngồi trong tiệm cũng khiến con tim và cơ thể anh cảm thấy dễ chịu.

Nói ra cũng lạ, anh chưa từng mua thứ gì trong Á Xá cả, nhưng gã chủ tiệm luôn nhã nhặn với anh, nếu là người khác chắc đã đuổi anh đi từ lâu.

Nghĩ tới đây, đúng lúc nhìn thấy tấm biển hiệu mang đậm hương sắc cổ xưa của Á Xá, lúc đẩy tấm cửa gỗ khắc hoa nặng trĩu này ra, hình như anh nhìn thấy một bóng trắng quen thuộc ở góc phố, nhưng khi nhìn kỹ lại thì không thấy đâu nữa.

Là ảo giác thôi. Bác sĩ mỉm cười không để tâm, bước vào Á Xá.

Chỉ là sau khi anh bước vào Á Xá, bóng trắng ấy lại bước ra từ góc phố. Đó là một cô gái, nhìn nơi bác sĩ vừa bước vào với khuôn mặt đầy cảm xúc phức tạp.

Lúc này nếu bác sĩ nhìn thấy, anh sẽ phát hiện ra người này chính là bệnh nhân mà anh phụ trách.

2.

Bên trong Á Xá vẫn tối tăm như mọi khi, tỏa mùi trầm hương mê mẩn lòng người.

Bác sĩ hít một hơi sâu, anh tưởng mình thích ngửi mùi Formalin (thuốc sát trùng) nhất, không ngờ mùi trầm hương này cũng khiến anh bình tâm lại.

“Chào mừng ghé thăm”. Gã chủ tiệm trẻ tuổi ngồi trong quầy, đặt cuốn sách trong tay xuống mỉm cười đứng dậy. Gã vẫn mặc bộ đồ Trung Sơn màu đen, con rồng đỏ thẫm trên vạt áo trái, thân rồng dài uốn lượn hai vòng quanh eo, đầu rồng bò trên ngực trái của gã, nhe răng trợn mắt, vẻ vô cùng hung tợn.

Xem ra gã chủ tiệm có rất nhiều bộ đồ kiểu này! Bác sĩ thờ ơ nghĩ.

“Thấy tinh thần cậu có vẻ không tốt lắm, có chuyện gì phiền lòng à?”. Nụ cười trên khuôn mặt gã chủ càng sâu hơn, đôi mắt phượng nheo lại dường như hiểu thấu tâm sự trong lòng bác sĩ nhưng không nói thẳng ra.

“Haizz, đêm không ngủ được nên thấy bức”. Bác sĩ nhanh chóng bật công tắc than phiền, anh ngồi xuống chiếc ghế trước quầy. Lúc ngồi xuống còn không quên ngồi nhẹ nhàng, anh nhớ chiếc ghế này hình như làm bằng gỗ sưa gì đó, đồ gia dụng thời Minh, cũng khá đắt, có điều không biết có phải hàng thật không. Nghe gã chủ tiệm nói, mỗi đồ vật ở đây đều có lịch sử lâu đời, vô cùng quý giá. Ngay cả đèn chiếu sáng cũng dùng đèn dầu, anh ở đây chưa hề phát hiện ra bất cứ ổ cắm điện nào.

Đây là thời đại nào rồi còn có người sống trong thế giới không dùng điện?

Gã chủ tiệm trầm ngâm một hồi rồi hỏi ngược lại: “Ngủ không ngon à?”.

“Đúng thế, chỗ anh có hương liệu gì giúp ngủ ngon không?”. Bác sĩ nửa đùa nửa thật. Thân là bác sĩ, đương nhiên anh không tùy tiện dùng thuốc an thần, nhưng ngủ không ngon đã ảnh hưởng tới cuộc sống thường nhật của anh.

Trước đây bác sĩ ngủ rất ngon, nhưng bắt đầu từ tháng trước đêm nào cũng thức dậy vài lần, rất nhiều lần còn mơ thấy ca phẫu thuật gặp sự cố kia, cô gái ấy người đâm dĩa máu nằm dưới con dao của anh.

Đương nhiên, anh không hy vọng nhiều ở gã chủ tiệm, chỉ tiện miệng hỏi vậy thôi. Không ngờ gã chủ tiệm trả lời rất nhanh: “Hương liệu thì không có, nhưng tôi có một chiếc gối có thể giúp cậu ngủ nhanh hơn”.

“Thật hay đùa thế?”. Bác sĩ hỏi lại với vẻ không tin.

“Đã nghe thất giác mộng Hoàng Lương (kể) bao giờ chưa?”. Gã chủ tiệm quay người đi vào gian trong nhưng giọng vẫn không ngừng vọng ra: “Đời Đường có một thư sinh tên là Lô Sinh, trên đường lên kinh dự thi qua đêm trong một quán trọ, gặp một đạo sĩ tên Lã Ông. Lô Sinh kể với đạo sĩ về cuộc đời nghèo khó túng quẫn của mình. Sau khi nghe xong Lã Ông liền lấy ra một cái gối đưa cho Lô Sinh, nói: ‘Buổi tối khi nằm ngủ người gối lên chiếc gối này, đảm bảo người nằm mơ sẽ được như ý’. Lúc này sắc trời đã muộn, trong tiệm bắt đầu nấu cơm kê”.

“Cái này tôi nhớ”. Bác sĩ tiếp lời: “Sau đó Lô Sinh gối đầu lên chiếc gối đó và ngủ, mơ thấy mình thi đỗ tiến sĩ, lấy được vợ đẹp, làm tới chức tiết độ sứ, đánh thắng trận, thăng quan lên tể tướng, hưởng hết mọi vinh hoa phú quý, cuối cùng cháu con đầy nhà. Đến hơn tám mươi tuổi bị bệnh nặng, thấy mình sắp chết đến nơi, chợt giật mình tỉnh giấc mới phát hiện đó chỉ là một giấc mộng”.

“Đúng thế, lúc đó cơm kê trong tiệm nấu còn chưa chín”. Gã chủ tiệm bước ra từ sau tấm bình phong, trên tay cầm một chiếc hộp gỗ: “Đó chính là giấc mộng Hoàng Lương, còn đây chính là chiếc gối năm xưa Lã Ông đưa cho Lô Sinh, còn gọi là gối Hoàng Lương”.

Bác sĩ suýt chút nữa phá ra cười, đây chẳng qua chỉ là câu chuyện thành ngữ thôi, trong lịch sử rốt cuộc có người tên Lô Sinh hay không còn chưa chắc! Làm sao có gối của hắn ta được? Có điều bác sĩ vẫn nể mặt gã chủ tiệm nên không cười thành tiếng. Mặc dù cảm thấy đáng ngờ nhưng gã chủ tiệm mở chiếc hộp gỗ trên quầy, bác sĩ vẫn sán lại xem.

Đó là một chiếc gối sứ men xanh bóng, chất như ngọc bích, nhìn cũng biết là đồ tốt. Bác sĩ biết mình là người ngoài ngành, hoàn toàn không hiểu chiếc gối này có nguồn gốc thế nào, nhưng anh biết một điểm: “Gối ư? Gối thứ này có thể ngủ ngon giấc sao? Gối thứ này chắc cả đêm tôi không ngủ được mất”.

“Cậu cầm về thử xem, cho cậu mượn chiếc gối này mấy hôm, bảo quản cẩn thận là được rồi”. Gã chủ tiệm mỉm cười, nói tiếp: “Chỉ có một điều, nếu tỉnh dậy giữa chừng, nhất định không được dùng chiếc gối này ngủ tiếp ngay, nếu không mộng đẹp sẽ biến thành ác mộng, ác mộng sẽ thành thật”. Mặc dù bác sĩ hoàn toàn không tin nhưng thịnh tình khó cưỡng, lại do anh nói ra trước, làm sao nỡ từ chối. Anh cảm ơn gã chủ

tiệm rồi ôm chiếc hộp gắm về. Lúc ra tới cửa anh chợt nhớ ra một việc: “Đúng rồi, trong giấc mộng Hoàng Lương, kết cục cuối cùng của Lô Sinh như thế nào?”.

Gã chủ tiệm ngẩng đầu lên, đôi mắt phượng nheo lại, nói đầy ẩn ý sâu xa: “Sau khi trải qua giấc mộng Hoàng Lương, Lô Sinh hoàn toàn tỉnh ngộ, không vào kinh dự thi nữa mà vào thâm sơn tu đạo”.

Bác sĩ run tay, suýt chút nữa đánh rơi chiếc hộp gắm xuống đất.

Về tới nhà, Apache nghiêng đầu vẫy đuôi ra đón anh, anh chơi với nó một lát, ăn qua loa bữa tối, sau khi xem bệnh án y học một lúc bác sĩ lại không kiềm chế được lao vào chơi game.

Suôn sẻ ăn trộm được tám củ cà rốt trong vườn rau của chủ tiệm, bác sĩ đắc ý mỉm cười. Avatar của chủ nhiệm là một cậu bé đáng yêu, bác sĩ nghĩ đây chắc là cậu con trai năm tuổi nhà chủ nhiệm. Anh dùng chức năng tìm kiếm tìm được chủ nhiệm, gửi yêu cầu kết bạn liên tục trong năm ngày mới được đồng ý.

Đúng lúc anh định đứng lên thì mạng nhắc có tin nhắn từ hệ thống. Bác sĩ mở ra xem thì thấy yêu cầu kết bạn, avatar của đối phương là một tấm ảnh thẻ nghiêm túc, chính là Thuần Qua.

“Không ngờ tên tiểu tử này cũng bắt đầu chơi rồi”, bác sĩ cười thầm xác nhận đồng ý, thấy tài khoản của đối phương vừa mới lập, level rất thấp, vườn rau cũng không có gì để trộm. Bác sĩ cười đều, mở mục mua bán bạn thân, mua Thuần Qua với giá thấp. Trong trò chơi này, những người quen biết nhau cùng chơi mới vui. Anh mở vườn rau của mình, tính toán thời gian cà rốt, ngô, cà chua, dâu tây... chín, thấy tối nay không có loại nào chín cả.

Haizz, hy vọng hôm nay mình có thể ngủ ngon tới sáng, cả đêm không mơ mộng gì. Tắm xong, đi tới giường anh chợt nhớ ra chiếc gối sứ mà gã chủ tiệm cho mượn.

Thử một chút chắc cũng không sao nhỉ? Bác sĩ mở hộp gắm ra, cẩn thận nâng chiếc gối sứ đặt lên giường, do dự một lúc mới nằm xuống.

Hơi lạnh, còn rất cứng. Nhưng do bề mặt gối lõm xuống rất vừa với độ cong của phần cổ cơ thể người nên bác sĩ cảm thấy vô cùng dễ chịu.

Không lâu sau anh đã chìm vào giấc ngủ.

6. Chương 4-2: Gối Hoàng Lương (2)

3.

Bác sĩ mở mắt, thấy đồng hồ trên tường mới chỉ mười một giờ đêm. Anh mới chỉ ngủ có hơn hai tiếng mà thôi. Nhưng chất lượng giấc ngủ được cải thiện rõ rệt, ngủ dậy không cảm thấy đau đầu chút nào. Xem ra chiếc gối này có tác dụng thật.

Apache nằm ngủ dưới chân giường ngược đầu nhìn chủ nhân, sau đó lắc đầu đổi tư thế khác ngủ tiếp. Bác sĩ xoa cái bụng hơi đói, đi xuống bếp ăn tiếp bánh hamburger đang dở tối qua. Lúc mở tủ lạnh ra anh cũng người lại.

Trong tủ lạnh có một bó cà rốt đặt ngay ngắn, trên thân vẫn còn đất ướt, cà rốt tươi non tới mức như có thể vắt ra nước.

Không ít không nhiều, vừa đủ tám củ. Bác sĩ sững sờ, đóng sập cửa tủ lạnh lại... chắc là, chắc là ảo giác thôi? Anh sợ hãi nghĩ, anh không nhớ tối qua mình mua cà rốt lúc nào.

Một người ghét cà rốt như anh chắc chắn không thể tự mình mua cà rốt về được! Bác sĩ hít sâu, mở tủ lạnh ra lần nữa, tám củ cà rốt vẫn nằm nguyên trong đó.

Chuyện này là thế nào? Tủ lạnh nhà anh tự sản xuất rau xanh? Bác sĩ rùng mình, mau chóng đuổi suy nghĩ này ra khỏi đầu.

Có lẽ do anh đã quên? Bác sĩ từ chối để bản thân nghĩ ngợi lung tung, anh lấy cà rốt trong tủ lạnh ra, đi xuống dưới nhà đặt sang sân nhà hàng xóm, bên ấy có cái lồng nhốt mấy con thỏ con. Lúc trở về nhà anh thấy hình như trong nhà có người.

“Ai đấy?”. Bác sĩ cầm cây ô cán dài đặt bên cửa lên.

“Chủ nhân, tôi mang bữa đêm đến cho cậu”. Thuần Qua mặc tạp dề, mỉm cười rạng rỡ bưng đĩa từ trong bếp đi ra. Một cười cao to vai u thịt bắp như anh ta mặc cái tạp dề không biết lấy ở đâu ra, tạp dề màu hồng phấn có viền bèo nhún lông lầy, trước ngực còn có hình cừu Vui Vẻ rất to, không vừa người chút nào. Trên gương mặt cương nghị là nụ cười hiền dịu không hề ăn nhập, khiến da gà trên người bác sĩ cùng khiêu vũ tập thể.

“Anh... anh gọi em là gì?”. Bác sĩ không biết mình nên đặt ô xuống hay cầm chặt hơn, hay nên gõ thẳng vào đầu Thuần Qua?

“Chủ nhân à, chẳng phải cậu mua tôi rồi sao? Tôi làm bữa tối cho cậu đây, mau ăn đi”. Thuần Qua rút chiếc ô trong tay bác sĩ ra, dẫn anh tới chiếc bàn ăn, ấn hai vai anh xuống khiến anh không thể từ chối, đành ngồi xuống ghế, rồi nhìn anh về lấy lòng. Bác sĩ đơ như khúc gỗ nhìn một bàn đầy thức ăn vô cùng phong phú, ngửi mùi thức ăn thơm phức nhưng chẳng muốn ăn. Thuần Qua đang đùa mình à? Nhưng nhìn khuôn mặt Thuần Qua anh không tìm thấy chút biểu cảm đáng nghi nào cả.

Nói như thế nghĩa là chơi thật sao? Bác sĩ chỉ cảm thấy cổ họng khô ran, tay chân lạnh toát – đáng sợ quá!

“Chủ nhân không hài lòng sao? Ừm... để tôi làm hài lòng chủ nhân nhé, phải làm gì nhỉ? Spa nhé? Đấm lưng? Bóp chân? Cắt móng tay?”. Thuần Qua nghiêng đầu suy nghĩ, miệng chu lên, để lộ biểu cảm đáng yêu của mấy cô hầu gái.

Trong game quả thực có mục này, nô lệ có thể lấy lòng chủ nhân... Stop! Anh đang nghĩ gì thế này? Bác sĩ rùng mình, bởi Thuần Qua đã ra quyết định spa cho anh! Ngất mắt! Anh có được đổi một cô hầu gái thực sự không vậy? Bác sĩ ra sức giãy giụa, còn Thuần Qua thì như không đạt được mục đích quyết không từ bỏ, thể chất của bác sĩ vốn không phải đối thủ của anh ta, Apache không hề giúp chủ nhân mà ngược lại còn đứng bên hờ hững ngẩng đầu nhìn, chốc chốc lại sửa hai, ba tiếng, cũng không rõ đang cổ vũ cho chủ nhân hay trợ uy cho Thuần Qua nữa.

Hai người đang giằng co thì đột nhiên Thuần Qua dừng lại, đứng dậy, cởi tạp dề ra. Bác sĩ lùi lại phía sau mấy bước theo phản xạ, anh nhìn anh ta với vẻ đề phòng, thăm thiết hỏi: “Anh muốn làm gì?”.

Thuần Qua trả lời với vẻ tiếc nuối: “Thật đáng tiếc, tôi bị người khác mua mất nên phải nhanh chóng tới nhà chủ nhân mới đây”. Nói xong quay người bước đi ngay, một giây cũng không thêm dừng lại. Bác sĩ sầm mặt, nghe thấy tiếng đóng cửa anh liền vội lao ra khóa trái cửa lại rồi vào phòng ngủ bật máy tính lên.

Anh lên mạng, bật trình duyệt, nhập tên trang web. Quả nhiên, không còn nô lệ nào dưới tên anh, Thuần Qua vừa bị chủ nhiệm mua mất. Bác sĩ toát mồ hôi hột, lẽ nào muộn thế này rồi Thuần Qua vẫn phải tới nhà chủ nhiệm sao? Bác sĩ không thể tưởng tượng nổi việc này nhưng cũng thở phào nhẹ nhõm. Đồng thời anh cũng nghĩ ra, nếu anh mua những người khác thì không lẽ họ cũng thực sự phải tới nhà phục vụ anh sao? Linh chi, nhân sâm ăn cấp được cũng sẽ xuất hiện trong tủ lạnh?

Bác sĩ không thể từ chối sự dụ dỗ này, anh ngồi xuống trước máy tính.

Quả nhiên như anh dự đoán, những nô lệ anh mua trong game đều tới nhà anh trong vòng mười phút, bất kể quen biết hay không. Tất cả rau củ ăn trộm trong game đều xuất hiện trong tủ lạnh ngay lập tức, từ cải thảo tới nhân sâm. Bất kể là dòng xe nào anh mua được khi giành chỗ đỗ xe không lâu sau cũng đỗ trước nhà anh, từ Alto cho tới Ferrari.

Bác sĩ vô cùng hài lòng. Anh chơi trò này chính là muốn trải nghiệm cảm giác này.

Thoát khỏi xã hội hiện thực, hoàn toàn rời ra bệnh nhân và phẫu thuật, chỉ có mình anh. Bác sĩ có thêm rất nhiều bạn mới, anh chơi một cách vui vẻ thỏa mãn, cho đến khi tiếng chuông cửa vang lên lần nữa.

Anh mở cửa, nữ bệnh nhân ấy đột nhiên xuất hiện trước cửa nhà anh, tươi cười rạng rỡ.

Bác sĩ giật mình mở mắt, thấy mình vẫn đang nằm trên giường. Qua rèm cửa sổ loáng thoáng thấy ngoài trời đã tờ mờ sáng. Hóa ra mình đang nằm mơ thật. Xem ra chiếc gối sứ này quả thực có thể mang đến những giấc mơ đẹp.

Ngoài cảnh tượng cuối cùng có phần đáng sợ một chút... có điều đã khá hơn những cơn ác mộng mấy hôm trước nhiều, trong những cơn ác mộng ấy, nữ bệnh nhân kia không lạnh lặn đứng đó, mà bị mổ bụng, máu chảy ào ra...

Bác sĩ rùng mình, không để bản thân nghĩ tiếp. Anh ngẩng đầu nhìn đồng hồ, thấy mới bốn giờ sáng, bèn trở mình ngủ tiếp.

Hoàn toàn quên lời dặn dò của gã chủ tiệm.

Không lâu sau tiếng chuông báo thức vang lên, bác sĩ mệt mỏi ngồi dậy. Apache nhảy lên giường hào hứng đi lại vài vòng. Việc đầu tiên bác sĩ làm là lao vào bếp mở tủ lạnh ra, sau khi không thấy cà rốt, đậu tây, cà chua, khoai tây, dưa chuột hay bất cứ rau củ đáng ngờ gì khác, anh mới thở phào nhẹ nhõm.

Quả nhiên chỉ là giấc mơ.

Dẫn Apache chạy một vòng, sau khi làm vệ sinh, dùng bữa đơn giản, bác sĩ vừa thất cà vạt vừa xuống lầu, hai bà hàng xóm đang cãi nhau ở chân cầu thang vì những chuyện con con như cái lông gà, thấy anh tới bèn tóm anh lại bắt anh phân định đúng sai.

Kiên nhẫn nghe xong, khuyên giải cả hai bên, anh thấy mình nói gì cũng vô dụng, đành vội vàng kiểm soát chuồn khỏi đó. Vừa bước ra tiểu khu trời chợt nổi gió, những giọt mưa to như hạt đậu ào xuống không hề báo trước. Bác sĩ vừa lảo đảo nhìn đèn đường vừa chạy tới bệnh viện, nhưng người cũng ướt mất một nửa.

Sau buổi họp sáng, bác sĩ được phân vào nhóm phẫu thuật, bất ngờ phát hiện ra mình bị sắp xếp làm trợ lý ca phẫu thuật bác cầu động mạch vành, hay còn gọi là phẫu thuật nối mạch máu tim, ca phẫu thuật này Thuần Qua đã chuẩn bị rất lâu và cũng chờ đợi từ lâu. Nhưng đúng vào thời khắc quan trọng thì anh ta xin nghỉ, không có mặt tại phòng họp.

Mà điều kỳ lạ là nữ bệnh nhân hằng ngày đều tới bệnh viện đúng giờ kia hôm nay cũng chưa tới. Bác sĩ không nghĩ nhiều, anh đột ngột nhận được ca phẫu thuật quan trọng này nên cần phải chuẩn bị ngay, chủ nhiệm không cho anh nhiều thời gian.

Thực ra bác sĩ muốn khéo léo từ chối nhưng giọng điệu của chủ nhiệm không cho anh từ chối. Năm xưa thành tích của bác sĩ đứng đầu học viện Y, lộ trình của ca phẫu thuật này cũng rất rõ ràng. Chỉ là anh sợ lại xảy ra sự cố khi phẫu thuật, vì vậy cả buổi sáng anh đều ở trong thư viện của bệnh viện, vừa tra tài liệu vừa mô phỏng các bước phẫu thuật.

Ca phẫu thuật được sắp xếp vào lúc một giờ chiều. Bác sĩ đã chuẩn bị kỹ lưỡng và đứng trước bàn phẫu thuật, bác sĩ mổ chính là chủ nhiệm, anh là trợ lý thứ nhất.

Lúc cầm con dao phẫu thuật tay bác sĩ vẫn run run. Nhưng khi ca phẫu thuật bắt đầu, anh thấy trở lại đứng ở đây không khó như anh tưởng tượng.

Gây mê toàn thân, giảm nhiệt độ, tuần hoàn ngoài cơ thể, tim ngừng đập, lấy huyết quản, nối mạch máu... ca phẫu thuật tiến hành rất thuận lợi, nói chính xác là khi ca phẫu thuật gần như hoàn thành, tim nhân tạo ngừng vận động, trước khi chuyển sang tuần hoàn trong cơ thể, mọi thứ đều thuận lợi. Nhưng lúc khâu vết mổ, tim người bệnh đột nhiên phun ra một lượng máu lớn, nhanh đến nỗi máu phun khắp mặt anh. Dòng máu nóng hổi men theo má anh chảy xuống dưới, trong cơn hoảng hốt tột độ bác sĩ nghe thấy tiếng kêu cảnh báo khi thấy điện tâm đồ trên máy điện tim biến thành một đường thẳng.

“Soạt”. Bệnh nhân vốn nằm trên bàn phẫu thuật chợt động dậy rồi lảo đảo ngồi dậy. Bác sĩ kinh sợ ngẩng đầu lên nhìn, thấy người bệnh chính là cô gái lần trước anh phẫu thuật gặp sự cố.

Gương mặt trắng bệch của cô đầy vẻ oán hận, điều khiến anh sợ hãi dưng cả tóc gáy chính là lồng ngực cô gái vẫn đang há hoác, gần như có thể nhìn thấy rõ ràng trái tim đã ngừng đập bên trong, máu không ngừng chảy.

“Là anh! Là anh đã hại chết tôi!”. Cô gái trẻ tuổi nghiêng răng nghiêng lợi quát tháo nạt nộ anh, tiện tay rút hết các ống dịch trên người ra, nhảy từ bàn phẫu thuật xuống và từng bước đi về phía anh.

“Không phải, không phải! Tôi không cố ý!”. Bác sĩ lùi lại phía sau mấy bước theo phản xạ, các cơ bắp trên người căng lên, nhưng phía sau đã không còn khoảng trống để lùi, chưa đầy mấy bước đã chạm vào tường.

Lúc này anh hoàn toàn không có thời gian suy nghĩ, bỏ qua việc sự cố xảy ra trong khi phẫu thuật đúng là tại anh, nhưng không có chuyện bệnh nhân này chết.

Gương mặt cô gái từ từ áp sát lại gần, như cười như không, nhìn rất ma mị, cộng thêm lồng ngực phanh ra, có cảm giác đáng sợ không diễn tả được bằng lời.

Một bước, hai bước, ba bước... thậm chí bác sĩ có thể ngửi thấy mùi máu tanh tỏa ra trên người cô gái.

Xong rồi! Lần này chết chắc rồi! Bác sĩ nhắm mắt lại, tuyệt vọng nghĩ.

4.

“Soạt soạt”. Bác sĩ giật mình tỉnh giấc khỏi cơn ác mộng, thấy Apache đang đè lê người mình, dùng lưỡi rửa mặt cho anh. Cảm giác máu bắn lên mặt trong giấc mơ chân thực đến vậy, lẽ nào là nước bọt của Apache? Bác sĩ thở hổn hển, nhìn tia nắng chiếu xuyên vào phòng qua rèm cửa, có cảm giác mơ hồ không phân biệt được mình có đang ở thực tại hay trong cơn mơ.

Cảm giác bất lực trong giấc mơ vẫn quấn quanh trong lòng anh, khiến anh có một nỗi sợ hãi mơ hồ. Giống như người chết đuối trợn mắt nhìn bản thân bị bóng tối nuốt trọn, muốn kêu mà không kêu lên được. Từng giọt mồ hôi chảy từ trên trán xuống, bác sĩ đưa tay định ôm Apache để nó không ngọ nguậy lung tung, nhưng lòng bàn tay lại chạm phải một vật lạnh toát.

Là chiếc gối sứ.

Chất men màu xanh ngọc dưới ánh mặt trời đang ánh lên thứ ánh sáng kỳ lạ, cảm giác lạnh toát thấu xương xuyên qua lòng bàn tay khiến sự lạnh lẽo trong tim anh dội lên không ngừng.

Tại sao anh lại mơ giấc mơ này? Nó gần như trùng khớp với sự cố của lần phẫu thuật trước, mặc dù bệnh nhân ấy đã được cầm máu nhưng nếu ca phẫu thuật trong giấc mơ thực sự xảy ra thì chắc chắn tính mạng của bệnh nhân sẽ vô cùng nguy hiểm bởi đây là ca phẫu thuật tim. Nhưng tại sao lại đột ngột chảy nhiều máu như vậy?

Bác sĩ đau khổ ôm đầu, suy nghĩ rất lâu, cho đến khi Apache không chịu được mà nhảy lên nhảy xuống, anh mới nhận ra bản thân mình lại bị quấy nhiễu bởi một giấc mơ, anh cầu khẩn mình mấy cái, quả thật rất đau.

Lần này, chắc anh đã thực sự tỉnh?

Bác sĩ bắt giấc quay đầu nhìn chiếc gối sứ mình đã gối một đêm, mặc dù ngủ rất ngon nhưng nằm mơ cả đêm thực sự rất mệt. Mọi cảnh tượng rõ ràng như thật trước mắt, hoàn toàn không giống những giấc mơ bình thường, dường như đã xảy ra thực sự.

Anh vội vàng làm vệ sinh cá nhân, Apache đã ngồi vẫy đuôi trước cửa, tự giác ngậm dây xích đợi anh dẫn đi chạy bộ buổi sáng, bác sĩ định mở cửa, đột nhiên nhớ lại nhất cử nhất động của mình trong giấc mơ, bàn tay bèn khựng lại.

Nhìn ánh mắt giận dữ của Apache, mặc dù cảm thấy có lỗi nhưng anh vẫn quyết định hủy cuộc chạy bộ buổi sáng. Ăn sáng xong, chuẩn bị ra khỏi nhà, ma xui quỷ khiến thế nào anh lại cầm cái ô để sau cửa lên, mặc dù dự báo thời tiết hôm nay không nói có mưa.

Xuống dưới lầu, hai bà thím hàng xóm đang cãi nhau ngay chân cầu thang, cảnh tượng và nguyên do giống hệt trong giấc mơ khiến anh nổi hết da gà, anh hoảng hốt cầm đầu đi thẳng, không chào hỏi một tiếng.

Chỉ là trùng hợp, trong lòng bác sĩ bất an nghĩ. Tuy nhiên vừa đi tới cửa tiểu khu, cuồng phong nổi lên, hạt mưa rơi xuống ào ào như trong giấc mơ báo trước, bác sĩ che ô đi về phía bệnh viện.

Trùng hợp! Tất cả đều là trùng hợp! Bác sĩ nghiến răng thuyết phục bản thân như vậy.

Cảnh tượng trên phố giống như hàng ngày, che ô đi trên đường, dần dần bác sĩ cảm thấy mình quá nhạy cảm. Hai bà thím hàng xóm trước giờ vốn không ưa nhau, bây giờ đang mùa hè mưa rào bất chợt cũng là chuyện thường tình.

Bác sĩ hít sâu một hơi không khí trong lành và ẩm ướt, tâm trạng cũng dễ chịu hơn.

Buổi họp sáng của bệnh viện vẫn tẻ nhạt như mọi khi, bác sĩ nhìn khắp phòng một lượt, phát hiện thấy Thuần Qua không đến thật. Bệnh nhân nữ hàng ngày đều đến bệnh viện đúng giờ đứng ở hành lang đợi anh kiểm tra hôm nay cũng không xuất hiện.

Mọi thứ đều tái diễn như trong mơ. Hai chuyện không thể coi là trùng hợp này khiến bác sĩ sợ hãi.

“Thuần Qua hôm nay xin nghỉ, ca phẫu thuật cậu ấy phụ trách hôm nay cậu làm thay”. Chủ nhiệm dừng lại bên cạnh bác sĩ, đưa cho anh một tập bệnh án dày cộp.

Bác sĩ giật mình cái thót, đưa tay nhận bệnh án trước ánh mắt nghi hồ của chủ nhiệm, thậm chí tay anh còn run run. Anh chờ người nhìn bệnh án hồi lâu mới lấy hết dũng khí mở ra – phẫu thuật bắc cầu động mạch vành.

Ác mộng tái diễn! Cơn rùng mình chạy dọc sống lưng, bác sĩ cảm thấy toàn thân như mất hết sức lực. Nhớ lại lời dặn dò của gã chủ tiệm: “Chỉ có một điều, nếu tỉnh dậy giữa chừng, nhất định không được dùng chiếc gối này ngủ tiếp ngay, nếu không mộng đẹp sẽ biến thành ác mộng, ác mộng sẽ thành thật”.

Bác sĩ rùng mình một cái.

“Bộp”, anh giơ hai tay vỗ thật mạnh vào má mình.

Anh sẽ không chịu thua, bây giờ là hiện thực! Bác sĩ mở xem bệnh án của bệnh nhân, trong giấc mơ đêm qua anh vẫn nhớ cụ thể bộ phận nào bị chảy máu, nhưng trong quá trình kiểm tra lại không tìm thấy vấn đề gì. Anh liên tục suy xét các khả năng có thể xảy ra, nhưng vẫn không có tiến triển gì.

Ca phẫu thuật buổi chiều tiến hành theo kế hoạch. Bác sĩ đứng ở vị trí của trợ lý thứ nhất, tất cả hình ảnh và nhân vật đều hoàn toàn đồng nhất với cảnh tượng trong giấc mơ tối qua. Giống như bộ phim đã quay đang chiếu lại từng cảnh trước mặt anh.

Ca phẫu thuật khi bắt đầu cũng rất thuận lợi, cộng với mộng cảnh tối qua, bác sĩ coi như đang làm lại một lần. Chỉ là lần này, trước khi dừng chạy tim nhân tạo chuyển sang tuần hoàn trong cơ thể, bác sĩ ngăn chủ nhiệm lại, kiên quyết muốn kiểm tra kỹ lại một lần nữa.

Chủ nhiệm đứng đối diện với anh chau mày lại, mặc dù đây là ca phẫu thuật rất khó nhưng mọi thứ đều mình thường. Bác sĩ nín thở, nhìn chủ nhiệm không chớp mắt. Anh biết mình chỉ là bác sĩ thực tập, trên bàn phẫu thuật bác sĩ mổ chính mới là người quyết định tất cả.

Chủ nhiệm vẫn cảm thấy không có vấn đề gì, nếu bác sĩ không đồng ý khâu vết mổ, vậy chủ nhiệm quyết định tự khâu: “Ngừng chạy tim nhân tạo, chuyển qua tuần hoàn trong cơ thể”.

Tất cả những người khác trong phòng phẫu thuật đều nhìn bác sĩ đang đờ người ra vẻ thông cảm, bọn họ đều biết bác sĩ sai sót trong lần phẫu thuật trước, đương nhiên cho rằng lần này anh kiên trì như vậy vì không quên sự cố lần trước. Bác sĩ không biết phải ngăn cản chuyện này thế nào, mọi chuyện tiếp tục diễn ra theo giấc mơ của anh, chỉ là lần này người khâu là chủ nhiệm.

Giây phút sợi chỉ xuyên qua van tim, cảnh tượng trong giấc mơ của bác sĩ xuất hiện – tim bệnh nhân đột nhiên phun ra một lượng máu lớn. Phun đầy mặt chủ nhiệm lúc đó đang không kịp trở tay. Điện tâm đồ phát ra tiếng cảnh báo chói tai. Bác sĩ phản ứng rất nhanh, anh nhớ rõ vị trí chảy máu trong giấc mơ, khi máu vừa phun ra, anh lao lên trước như tên bắn, dùng kim cầm máu kẹp động mạch đó lại.

Trong phòng phẫu thuật loạn hết cả lên.

“Chuyển sang tuần hoàn ngoài cơ thể”. Mồ hôi trên trán chủ nhiệm vã ra như tắm, y tá đứng lên không ngừng lau cho ông. Ông dẫn nhân tạo kịp thời dẫn máu ở tĩnh mạch trong cơ thể bệnh nhân, thông qua máy chạy tim nhân tạo liên tục tiến hành lấy oxy bên ngoài rồi truyền lại vào trong cơ thể bệnh nhân.

Bác sĩ ngẩng đầu nhìn máy điện tâm đồ bên cạnh, nhịp tim bệnh nhân biến thành một đường thẳng, âm thanh chói tai trùng lặp với mộng cảnh... mọi thứ hoàn toàn giống như trong giấc mơ của anh...

5.

Cánh cửa Á Xá bị đẩy ra, gã chủ tiệm đặt cuốn sách trong tay xuống, nhìn người bước vào với vẻ mặt ngạc nhiên: “Sao muộn thế này rồi còn tới?”. Bác sĩ không giấu nổi nét mệt mỏi trên khuôn mặt, cẩn thận đặt

chiếc hộp gắm trong tay xuống mặt quầy: “Ca phẫu thuật kéo dài thêm hai tiếng so với kế hoạch, lúc tôi ra khỏi bệnh viện thì trời đã tối rồi”.

“Ca phẫu thuật thuận lợi chứ?”. Gã chủ tiệm mỉm cười hỏi.

Bác sĩ gật đầu, ngồi phịch xuống, cả người mệt mỏi ngã rạp ra ghế: “Vốn không phải là ca phẫu thuật đơn giản, tôi tiếp nhận giữa chừng, trong lúc phẫu thuật lại phát hiện van tim bệnh nhân có trở ngại chức năng bơm sinh... Haizz, thôi, nói những cái này anh cũng không hiểu, nói chung... cuối cùng ca phẫu thuật rất thành công”.

“Vây là tốt”. Gã chủ tiệm dường như đã sớm biết được kết quả này, nụ cười trên khuôn mặt không hề thay đổi. Bác sĩ mở chiếc hộp gắm trước mặt ra, lặng lẽ nhìn chiếc gối sứ nằm trên lớp vải lụa, im lặng một hồi mới nói: “Trả lại cho anh chiếc gối này”.

“Sao thế? Vẫn không ngủ được à?”. Gã chủ tiệm nhướn mày.

“Không, thực sự phải cảm ơn nó, nó giúp giấc mơ đẹp của tôi chân thực hơn”. Ác mộng cũng rất chân thực, nửa câu sau bác sĩ không đủ dũng cảm nói ra. Anh là bác sĩ, hoàn toàn không tin những chuyện liên quan tới quỷ thần nhưng cơn ác mộng chiếc gối sứ này gây ra cho anh và chuyện xảy ra ngày hôm nay khiến anh cảm thấy sợ hãi. Giống như một lời nguyền, sau cuộc phẫu thuật anh đã nghĩ rất nhiều, nếu không lưu luyến những giấc mộng đẹp thì mộng cảnh trong cơn ác mộng liệu có xuất hiện trong cuộc sống thực không?

Anh không muốn biết câu trả lời. Mộng cảnh là mộng cảnh, hiện thực là hiện thực, anh không muốn mỗi ngày đi ngủ còn cố gắng phân biệt xem có phải mình đang nằm mơ hay không. Nói cách khác, thực ra anh vẫn đang đắm chìm trong cơn ác mộng một tháng trước, mãi chưa dứt ra được.

Hôm nay sau ca phẫu thuật, chủ nhiệm vốn rất kiệm lời lần đầu tiên khen ngợi anh, khiến anh thật sự mừng rỡ khỏi cơn ác mộng. Một lần phẫu thuật thất bại không có nghĩa những ca phẫu thuật sau cũng thất bại. Đặc biệt là khi anh vẫn chưa gây ra hậu quả không thể cứu vãn. Điều này không khác gì chuyện thời anh còn học đại học, trước đây cũng không vì một lần thi cử thất bại mà anh bỏ học.

Bác sĩ âm thầm nắm chặt hai tay, cảm thấy một tháng vừa rồi mình thật tồi tệ.

Phải dùng cảm thừa nhận sai lầm của mình thì mới có thể bước tiếp.

Gã chủ tiệm không hỏi nhiều, gã đưa tay nắm lấy bàn tay đang để trên quầy của bác sĩ, mỉm cười an ủi: “Trên con đường bằng phẳng, con người dù có thể thuận lợi bước đi nhưng chỉ khi đi trên bùn đất con người mới để lại dấu chân”.

Bàn tay gã chủ tiệm rất lạnh: “Ác mộng mặc dù thành hiện thực, nhưng chưa chắc đã không thể thay đổi”. Lời gã nói đầy hàm ý sâu xa. Bác sĩ ngẩng đầu lên, nhìn màu đen sâu hút trong mắt gã chủ tiệm, cảm thấy nụ cười của gã giống như nhìn thấu suy nghĩ của mình.

Đúng lúc này, cánh cửa gỗ khắc hoa của Á Xá được đẩy từ ngoài vào, một cô gái trẻ mặc váy trắng bước vào. Ánh mắt của cô gái dừng lại trên đôi tay đang lồng vào nhau của gã chủ tiệm và bác sĩ, bất chợt khựng lại. Bác sĩ thấy cô gái liền bật dậy, cô gái sắc mặt trắng bệch này chính là nữ bệnh nhân lần trước gặp sự cố trong ca phẫu thuật của anh, suýt chút nữa không cứu sống được.

Cô gái nhìn bác sĩ, sắc hồng lướt qua khuôn mặt trắng bệch, xem ra đã hồi phục khá nhiều, giọng nói cũng dịu dàng: “Chào anh, chiều nay tôi tới bệnh viện, nghe nói anh có ca phẫu thuật nên dù thế nào tôi cũng muốn nói chuyện với anh”.

Bác sĩ xấu hổ cúi đầu, mặc dù muộn mằn nhưng anh vẫn kiên định xin lỗi: “Xin lỗi, thực ra tôi nên sớm có lời xin lỗi cô một cách chính thức, chỉ là tôi không dám đối mặt”. Ánh nến trong tiệm lúc sáng lúc tối, khiến biểu cảm trên gương mặt của cô gái cũng vui buồn bất định. Gã chủ tiệm vẫn đứng trong quầy, mỉm cười nhàn nhạt.

“Phụ”. Cô gái nhìn bác sĩ rồi nhìn gã chủ tiệm, cuối cùng không nhịn được mà bật cười: “Cái gì chứ. Hóa ra là như vậy. Tôi nói mà, một chàng trai ưu tú như bác sĩ làm sao lại chưa có bạn gái chứ? Hóa ra... hèn chi... hèn chi tối nào anh cũng tới đây... Bác sĩ, tạm biệt anh! Sau này tôi không tới làm phiền anh nữa đâu, thực ra tôi đã khỏe từ lâu rồi”.

Cô gái vừa lắc đầu nói xong liền tự đi ra khỏi tiệm, để lại hai người trong tiệm đưa mắt nhìn nhau.

“Cô ấy... cô ấy có ý gì?”. Bác sĩ không hiểu.

“Cô ấy rất xinh, cũng có cảm tình với cậu, vì thế mới ngày ngày tới tìm cậu kiểm tra sức khỏe, cậu không phát hiện ra à?”. Một lời của gã chủ tiệm đã đập tan nỗi phiền muộn bao lâu nay trong lòng bác sĩ, sau đó gã ung dung ngồi xuống cầm sách lên đọc như không có chuyện gì xảy ra.

“Không... ấn tượng của tôi với cô ấy chỉ là bệnh nhân nằm trên bàn phẫu thuật, phanh ngực hở bụng...”. Bác sĩ nghĩ một hồi rồi nghiêm túc đáp.

Gã chủ tiệm nhướn mắt, mỉm cười kỳ lạ, cũng không biết đang nói ai: “Haizz, thật đáng thương”.

“Ê! Anh nói ai đáng thương hả? À đúng rồi, câu cuối cùng cô ấy nói trước khi đi có nghĩ gì vậy?”. Bác sĩ nhìn nụ cười của gã chủ tiệm liền cảm thấy toàn thân khó chịu, giống như bị ai lừa vậy.

Gã chủ tiệm vẫn thong dong uống trà đọc sách, bác sĩ tự gây sự cũng không có hứng bèn tức tối đi về. Nghe tiếng bước chân xa dần, gã chủ tiệm mỉm cười đặt sách xuống, lấy chiếc gối sứ trong hộp gấm ra, cầm vải da hươu tỉ mỉ lau chùi.

“Hoàng Lương, xem ra lần này cũng rất thành công, không chỉ cứu được một mạng người mà còn khiến tên kia tỉnh ngộ. Từ nay về sau hẳn ta chắc chắn sẽ trở thành một bác sĩ giỏi, cứu vô số người”. Gã chủ tiệm độc thoại. Chiếc gối sứ dường như hiểu được lời gã, bề mặt màu xanh ngọc bích càng sáng bóng hơn.

Cánh cửa Á Xá lại được đẩy ra.

“Chào mừng ghé thăm”. Gã chủ tiệm ngẩng đầu, nở nụ cười đón khách quen thuộc, giọng nói buông rơi trong cửa tiệm nhỏ tối mờ.

Bên cửa, ánh nến vẫn đang nhảy nhót như muốn hỏi:

Vị khách này sẽ là ai?

7. Chương 5-1: Kiếm Việt Vương (2)

Type: Dandelion

1.

“Chào mừng ghé thăm”. Gã chủ tiệm ngẩng đầu lên, khi thấy người bước vào tiệm, bàn tay đang lau chiếc gối gổm liền dừng lại.

Người bước vào là một người đàn ông trung niên tuổi chừng bốn mươi, gương mặt với các đường nét rõ ràng, trên sống mũi cao là cặp kính gọng vàng. Tuổi tác để lại trên trán ông mấy nếp nhăn nhưng vẫn không làm giảm bớt khí chất nho nhã của ông. Tay ông vịn vào một chiếc batoong, có vẻ như chân ông đi lại hơi khó khăn.

“Giám đốc, đã lâu không gặp”. Mặc dù có chút ngạc nhiên nhưng khuôn mặt gã chủ tiệm vẫn giữ nụ cười quen thuộc.

Người vừa tới là giám đốc viện bảo tàng thành phố vừa mới nhậm chức, gã chủ tiệm từng đọc không ít tin về ông trên báo chí.

Qua ánh đèn mờ ảo trong tiệm, giám đốc sững sờ nhìn gương mặt gã chủ, một hồi lâu sau, mới thốt lên như không dám tin vào mắt mình: “Hơn hai mươi năm không gặp, sao cậu không thay đổi chút gì...”.

Nụ cười trên gương mặt gã chủ trở nên sâu hơn.

Ông giám đốc năm nay bốn mươi lăm tuổi, tốt nghiệp khoa lịch sử của một trường đại học danh tiếng. Làm việc hơn mười năm trong viện bảo tàng của vùng này, đầu năm nay cuối cùng cũng tiếp nhận vị trí giám đốc, trở thành giám đốc mới của viện bảo tàng.

Thực ra khi còn nhỏ ông giám đốc không có chút hứng thú nào với những thứ cổ vật lạnh lẽo này, nhưng một năm nọ khi ông mười mấy tuổi, ông gặp một người vô cùng đặc biệt, sau khi xảy ra một chuyện lớn làm thay đổi cuộc đời, ông liền trở nên đam mê cổ vật.

Nhưng ông không ngờ sau bao nhiêu năm giờ trùng phùng, tướng mạo người ấy không hề thay đổi chút nào, vẫn trẻ trung như hơn hai mươi năm trước.

Có điều, chuyện này là không thể.

Sự bất ngờ ban đầu của ông giám đốc chỉ lướt qua rồi biến mất, ông tự cười nhạo mình: “Chắc là tôi nhận nhầm người rồi, tôi có người bạn đã lâu lắm không gặp, hơn hai mươi năm trước ông ấy nhìn rất giống cậu”.

Gã chủ tiệm trẻ tuổi vẫn giữ nụ cười máy móc, gã phát hiện ra ông giám đốc này không để ý tới cậu “đã lâu không gặp” anh vừa nói, nên coi như mình chưa hề nói câu ấy, gã thuận theo ý ông giám đốc, tiếp lời: “Người ông nói chắc là bố tôi”.

Đôi mắt giám đốc sáng lên: “Vậy lệnh tôn đang ở đâu?”

“Bố tôi đang đi du lịch nước ngoài, gần đây chắc đi Ai Cập, trong thời gian ngắn thì chưa về được”. Gã chủ tiệm trẻ tuổi mỉm cười đáp, thái độ thành thật và thẳng thắn khiến người khác không thể nghi ngờ.

“Ồ, vậy thì tiếc quá”. Ông giám đốc tiếc nuối đẩy gọng kính trên sống mũi: “Tiệm đồ cổ này mới mở phải không. Trước đây tôi chưa từng nghe nói”.

Là giám đốc viện bảo tàng, đương nhiên ông nắm rõ các tiệm đồ cổ lớn bé trong thành phố này như lòng bàn tay. Mặc dù hiện nay trong tiệm đồ cổ rất ít khi xuất hiện đồ cổ có giá trị thực sự, nhưng không có gì là tuyệt đối. Tối nay ông tới thăm nhà bạn, lúc đi qua con phố này thì phát hiện ra tiệm đồ cổ có cái tên kỳ lạ này.

A Xá.

Cổ vật không thể nói chuyện, chúng mang trong mình những câu chuyện trăm nghìn năm, chẳng ai lắng nghe...giống như câu nói cửa miệng của người ấy.

“Mở được một thời gian rồi”. Gã chủ tiệm cười đáp, gã mở tiệm này ít nhất đã hai, ba năm, nhưng do tên tiệm lạ lùng, nhiều người không nhận ra đây là tiệm đồ cổ. Người đẩy cửa bước vào vô cùng ít ỏi, nói gì tới khách quen hay lui tới.

Có điều gã mở tiệm đồ cổ này ở đây cũng không phải để kiếm tiền, người có duyên với đồ cổ sớm muộn sẽ xuất hiện.

Chỉ là không ngờ tới nay giám đốc lại đẩy cửa A Xá bước vào, điều này khiến gã chủ tiệm chau mày.

Ông giám đốc ngẩng đầu nhìn ngắm xung quanh, cảm thấy bất mãn với ánh sáng yếu ớt ở đây, ông bắt đầu dùng giọng dạy dỗ của tiền bối với hậu bối: “Tiệm đồ cổ sao lại mở đến tối thế này? Cậu không biết thế nào là ‘không nhìn màu dưới ánh đèn’ à?”.

“Không nhìn màu dưới ánh đèn’ là quy tắc trong nghề bán đồ cổ. Ý nói sau khi trời tối tiệm đồ cổ nên đóng cửa, do ánh sáng không tự nhiên dễ vàng thau lẫn lộn, mua vào hoặc bán đồ giả ra ngoài.

Đây cũng là một trong những nguyên nhân ông đẩy cửa bước vào tiệm đồ cổ này không chút do dự, hơn nữa khi thấy chủ tiệm trẻ tuổi thế này ông càng chau mày hơn.

Xét cho cùng ông cảm thấy những thứ như đồ cổ nếu không có nhiều năm tích lũy kinh nghiệm thì khó mà nắm bắt hết được. Chàng thanh niên trẻ tuổi trước mặt cũng chỉ ngoài hai mươi, khiến người ta có cảm giác không đáng tin cậy.

Có điều, năm xưa khi ông gặp người ấy, cũng tầm tuổi này...

Nhìn khuôn mặt quen thuộc dưới ánh đèn, ông giám đốc sững người, rồi lắc đầu. Ông nói với bản thân: Người ấy rất khác, khác tất cả mọi người.

Gã chủ tiệm vẫn mỉm cười lạnh lẽ, tiệm đồ cổ của gã vốn không bán hàng, đóng hay mở hoàn toàn do ý thích của gã. Chỉ là trước nay gã không ở lại một chỗ nhiều năm lúc này thấy người đã nhiều năm không

gập bồng dưng xuất hiện trước mặt mình, dung nhan già đi, chỉ có thể nhìn thấy chút bóng dáng năm xưa, lại dùng khẩu khí xa lạ nói chuyện với gã, đây quả là trải nghiệm mới mẻ đối với gã.

Giám đốc nhìn mọi đồ vật trong tiệm với ánh mắt soi mói, đương nhiên thấy ngay chiếc gối sứ gã đang lau chùi trên quầy.

“Đây là... gối sứ xanh của Việt Dao?”. Đôi mắt giám đốc bừng sáng, cúi người cẩn thận cầm nó lên.

Cốt gốm màu xám, chắc chắn, mịn màng. Men là men xanh, trong suốt trơn bóng, như ngọc như băng. Bên trên có hoa văn gân lá, tay sờ vào mát rượi, dựa trên kinh nghiệm ông phán đoán, niên đại của chiếc gối sứ này ít nhất cũng vào khoảng giữa Ngũ đại Thập quốc và đời Đường, còn nhìn từ góc độ màu sắc, thậm chí có thể là “bí sắc sứ” trong truyền thuyết.

Về “bí sắc sứ”, người đời trước đây nhắc tới nó đều dựa trên văn kiện thời Tống, nói vào đời Ngũ đại Thập quốc, loại sứ này được nung riêng cho cung đình nước Ngô Việt ở Hàng Châu, thần dân không được sử dụng. Còn về màu men, cũng giống như tên gọi của nó, bí ẩn chứ không phô trương, người đời sau chỉ biết đến vẻ đẹp khác thường của nó qua thơ văn mà thôi. Cho đến những năm tám mươi của thế kỉ XX, một lô bát đĩa “bí sắc sứ” khai quật được ở bảo tháp chùa Phù Phong Pháp Môn, Thiểm Tây mới khiến người đời biết được bí sắc sứ thật sự là như thế nào.

Mà lúc này trong tay ông chính là sứ xanh Việt Dao cực phẩm.

Ông giám đốc thấy cổ họng khô khốc. Ông không cảm thấy có gì lạ lùng khi cổ vật thuộc cấp quốc gia xuất hiện trong tiệm đồ cổ này. Với sự hiểu biết của ông về người đó, dù tiệm đồ cổ này có nhiều thứ quý giá hơn nữa cũng không có gì lạ.

Bởi đây là tiệm của người đó.

Gã chủ tiệm hứng thú nhìn sắc mặt ông giám đốc thay đổi liên tục, gã ngồi xuống, lấy nước sôi đun trên bếp lò, pha hai cốc trà Long Tỉnh, im lặng đặt lên trước mặt mình và ông giám đốc.

Lúc này ông giám đốc đã bình tĩnh lại, mặt nặng trĩu đặt cái gối xuống. Ông cầm cốc trà lên, hít hà mùi thơm đậm của trà, khó khăn lắm mới rời mắt khỏi chiếc gối sứ được thì lại phát hiện chiếc cốc trong tay mình chính là cốc Đẩu Thái Linh Đương. Suýt chút nữa ông liền bắt chấp tất cả lật cái cốc lên xem lạc khoản. Nhưng nước trà quá nóng, ông đành rón rén gơ cao cốc, ngẩng đầu lên nhìn.

Quả nhiên! Là sứ Đẩu Thái niên hiệu Thành Hóa.

* Thành Hóa: Niên hiệu vua Hiến Tông nhà Minh, Trung Quốc (1465-1487)

Trời ơi! Có phải ông đang nằm mơ không? Nếu không sao có thể uống trà bằng chiếc cốc chỉ được nằm trong tủ kính viện bảo tàng cho người ta nhìn ngắm thế này?

Mặt ông giám đốc đỏ phừng, ông miễn cưỡng cầm chặt chiếc cốc để lại trên quầy. Có chút nước trà vương ra, nhưng ông không thấy bồng tay, thậm chí không dám nhìn bốn phía, chỉ cúi đầu trầm ngâm suy nghĩ.

“Chỉ là chiếc cốc thôi”. Gã chủ tiệm cầm cốc trà trước mặt mình lên, đặt bên miệng thổi chút vụn trà đi, thông thả nhấp một ngụm.

“Không! Nó không chỉ là một chiếc cốc”. Ông giám đốc đột nhiên nổi giận, chau mày trợn mắt: “Tiểu tử! Cậu hiểu cái gì chứ? Trong giây phút thành hình, cái cốc này đã lắng đọng cuộc sống và tinh thần thời đại đó! Trên mình nó còn tiếp nối phong hoa và sinh mệnh của một thời đại! Nó có sinh mệnh đó!”.

Tính cách của ông giám đốc trước nay luôn ôn hòa. Đương nhiên trong mấy năm nay gần đây thôi, khi còn trẻ ông cũng rất nóng nảy. Sau khi chuyên sâu nghiên cứu cổ vật, tính cách nóng nảy này mới dần dần lắng xuống. Chỉ là tối nay khi bước vào tiệm đồ cổ này chưa đầy mười phút, đột nhiên ông không thể nào kiềm chế được tính tình của mình. Giống như một thùng thuốc nổ chỉ cần một chút tàn lửa là khiến ông bùng cháy.

“Đúng thế, bọn chúng đều có sinh mệnh”. Gã chủ tiệm không để ý chuyện mình bị mắng mỏ, thực ra gã khá nhớ nhung tính cách nóng nảy của ông giám đốc, năm xưa cũng không ít lần thấy ông mắng mỏ thế này: “Tốt lắm, ông có thể linh hội được điều này, tốt lắm”.

Ông giám đốc sững người, ở tầm tuổi này rất ít người dám dùng khẩu khí dạy dỗ này nói chuyện với ông. Vì thế bất thành linh nghe thấy khiến ông không thể nào tin nổi vào tai mình. Đặc biệt là những lời ấy được thốt ra từ miệng tên tiểu tử trẻ tuổi này.

Gã chủ tiệm thông thả uống hết trà trong cốc, lấy chậu úp lên trên bếp than, dập tắt lửa trong bếp: “Xin lỗi, nếu muốn xem cổ vật thì để hôm khác. Hôm nay tôi phải đóng cửa rồi”.

Ông giám đốc không để tâm tới mấy lời tiễn khách của gã chủ, ông nghiêm túc nói: “Tiểu tử, những thứ cổ vật trong cửa tiệm của cậu không đáng bị để ở nơi tầm tôi bụi phủ thế này”.

Gã chủ tiệm nhướn mày, không nói gì cả. Gã đứng dậy lau chiếc gối sứ xanh trên quầy rồi cẩn thận đặt vào trong hộp gấm.

“Chúng nên được đặt trong viện bảo tàng để người đời nhìn ngắm! Để mọi người biết văn minh của tổ tiên chúng ta rực rỡ thế nào!”. Ông giám đốc ra sức thuyết phục: “Cậu nên quyên tặng chúng cho quốc gia, đó mới là nơi chốn cuối cùng của của những cổ vật này”.

Gã chủ tiệm mỉm cười, vẫn không nói gì, ôm hộp gấm quay người đi vào phòng trong.

Ông giám đốc chau mày giọng điệu nặng nề hơn: “Nếu cậu không chịu quyên tặng, vậy theo giá thị trường, tôi đi xin tiền từ quỹ văn vật của quốc gia và tỉnh, hoặc là tôi dùng chút tích góp của mình...”, giọng ông giám đốc bỗng nhiên thấp dần, bởi lúc này ông mới chú ý đến các loại đồ cổ được bày trên giá trong tiệm này. Mới nhìn như vậy, một người mắt không tinh lắm như ông đã thấy đĩa sứ trắng xanh đời Tống và đĩa Sái Hồng (hình như) thời Tuyên Đức nhà Minh.

Đột nhiên ông giám đốc cảm thấy tim mình không tốt, không dám xem thêm nữa, sợ sẽ bị shock, nhưng ánh mắt vẫn không kìm nén được mà nhìn xung quanh.

Dưới ánh lửa mờ tối của đèn cung Trường Tín, ngay cả hít thở cũng nhẹ nhàng hơn, ông sợ mình hít thở mạnh sẽ thổi vỡ những cổ vật dễ vỡ ở đây.

Lúc này gã chủ tiệm đã cất xong chiếc gối sứ, lặng lẽ bước ra từ phía sau bức bình phong: “Xin lỗi, tôi không có hứng, mời giám đốc về cho”.

Ông giám đốc liền nổi giận đùng đùng! Cái tên trẻ tuổi này rốt cuộc có biết rất nhiều cổ vật ở đây được tính là văn vật cấp quốc gia không! Văn vật cấm mua bán lưu thông, ông chỉ cần giám định một chút, báo lên trên là có thể bắt gã ta vì tội buôn bán văn vật! Ông giám đốc mở miệng nhưng không nói lời nào, giận dữ nuốt những lời định nói lại.

“Tôi sẽ còn quay lại”. Ông giám đốc gõ mạnh chiếc batoong xuống đất, tập tễnh đẩy cửa bước ra.

Gã chủ tiệm đứng trong bóng tối, nhìn theo bước chân lúc thấp lúc cao của ông giám đốc qua khe hở cửa sổ, hồi lâu không rời mắt.

8. Chương 5-2: Kiếm Việt Vương (2)

2.

“Đúng rồi, gần đây có phải có một ông chú tay vịn batoong, đeo kính gọng vàng cứ lượn lờ trong tiệm của anh không?” Gần đây bác sĩ mê mẩn món bánh chẻo nhân tôm ở nhà hàng bên cạnh nên tối nào tan ca xong cũng tới mua hai đĩa, sau đó mang thẳng tới Á Xá ăn. Có người ăn cơm cùng luôn ngon hơn ăn một mình.

Gã chủ tiệm nhướn mày đặt đĩa xuống, hỏi với vẻ ngạc nhiên: “Cậu gặp ông ta rồi à? Mấy hôm nay cậu tới đều không chạm mặt ông ta mà?” Mấy hôm nay ngày nào ông giám đốc cũng tới điểm danh, cũng chỉ nói lại chuyện đã nói hôm đó.

Bác sĩ nhìn gã chủ tiệm với vẻ kỳ lạ: “Đó là bởi vì ông ấy chặn tôi lại ngoài tiệm, còn vặn hỏi tôi đã mua gì ở đây chưa, và tình hình trong cửa tiệm”.

Gã chủ tiệm nghe vậy liền neoh mắt lại, nho nhã lấy giấy ăn lau khóe miệng.

Bác sĩ không nhận ra tâm trạng gã chủ tiệm đang trở nên xấu đi, miệng nhồm nhoàm một cái bánh chẻo, lúng búng nói: “Ông chú này rất lạ lùng, hỏi mấy câu cũng rất lạ, rốt cuộc anh quen được ông chú lạ lùng này ở đâu thế?”.

Gã chủ tiệm đang nghĩ chuyện khác, nghe hỏi liền thờ ơ đáp: “À, quen lúc trộm mộ trước kia”.

Bác sĩ suýt nghẹn, nhất thời không phân biệt nổi gã chủ tiệm đang nói đùa hay nói thật. Anh vội rót một cốc trà uống một ngụm, sau đó chợt nhớ ra điều gì bèn e dè hỏi: “Cái...cái gói sứ lần trước tôi mượn của anh...”.

“Đương nhiên cũng là đồ trong mộ, nếu không cậu nghĩ nó từ đâu ra?”. Gã chủ tiệm mỉm cười.

“Cạch”. Đôi đũa trong tay bác sĩ rơi xuống bàn, nhưng anh không định nhặt nó lên.

Trong, trong mộ? Điều đó có nghĩa là... cái gói đó vốn dành cho người chết nằm ngủ... bác sĩ lặng lẽ cầm nín, nhìn nửa đĩa bánh chẻo chưa ăn hết, liền thấy mất hết cảm hứng ăn uống.

Ông giám đốc cầm một cái tráp gấm, gần như chạy về viện bảo tàng.

Nhân viên bảo tàng thấy vậy đều mỉm cười hiểu ý, đoán được ông giám đốc lại kiếm được cổ vật quý giá nào đó rồi.

Ông giám đốc không về văn phòng mà đi thẳng tới phòng giám định văn vật. Mấy hôm nay ông ngồi suốt ở quán trà đối diện Á Xá, nếu gã chủ tiệm trẻ tuổi ấy không chịu bán cho ông, ông chỉ còn cách tiếp cận với khách hàng của cửa tiệm mà thôi.

Ban đầu ông còn mời nhiều người đóng giả làm khách hàng tới Á Xá mua đồ cổ, nhưng gã chủ tiệm kia cũng thật kỳ lạ, nói thế nào cũng không bán. Khiến ông không còn cách nào khác, đành ôm cây đợi thỏ. Đợi mấy ngày liền, Á Xá không bán ra một món đồ cổ nào, điều này cũng không đáng ngạc nhiên, các tiệm đồ cổ thường ba năm không mở cửa, mở cửa đủ ăn ba năm. Ông cũng đã chuẩn bị trường kỳ kháng chiến rồi.

Có điều, thời gian không phụ người có tâm, cuối cùng hôm nay ông đã nhìn thấy một cậu học sinh trẻ tuổi ôm một cái tráp gấm cỡ vừa bước ra từ Á Xá. Ông tồn không ít nước bọt, thậm chí lấy thân phận giám đốc viện bảo tàng ra mới mua được món đồ này từ tay cậu học sinh kia.

Điều khiến ông bất ngờ nhất là cậu học sinh kia nói chỉ mất năm mươi năm tệ để mua thứ trong chiếc hộp gấm này. Lúc trả tiền ông giám đốc cũng không tin lắm. Nhưng ông không muốn lãng phí cơ hội tốt như vậy, thậm chí còn không mở tráp xem ngay lúc đó mà vội vã ôm thẳng về viện bảo tàng.

Lúc này cũng là lúc sắp tan ca, nhân viên trong phòng giám định đã về văn phòng, chuẩn bị về nhà. Ông giám đốc rửa tay kỹ càng, nín thở, mở chiếc tráp gấm ra.

Một tia sáng lạnh chói mắt chiếu vào mắt ông, khi ông giám đốc nhìn rõ vật trong tráp gấm thì suýt nữa quên cả thở.

Trên tấm vải lụa màu vàng hoa mỹ là một thanh kiếm đồng xanh.

Toàn thân thanh kiếm tỏa ra thứ ánh sáng xanh chói mắt, hàn khí lẩn át. Thân kiếm dài chừng hơn ba mươi centimet, màu nâu sẫm, toàn thân láng bóng không bị gỉ nhiều, thân kiếm bằng phẳng, nhìn thấy ẩn hiện hoa văn hình thoi chìm. Phần lưỡi kiếm sắc bén vô cùng. Đốc kiếm được trang trí bằng hoa văn mặt thú, một mặt được khảm đá Thanh Kim, một mặt khảm đá Lục Tùng. Gần chỗ ngăn cách có tám chữ thếp vàng được khắc bằng kiểu chữ triện: Việt Vương Câu Tiễn tự tác dụng kiếm”. (Thanh kiếm tự làm của Việt Vương Câu Tiễn”)

* Việt Vương Câu Tiễn (trị vì 496 TCN – 465 TCN) là vua nước Việt (ngày nay là Thượng Hải, bắc Chiết Giang và nam Giang Tô) cuối thời Xuân Thu trong lịch sử Trung Quốc, một trong ngũ bá.

Ông giám đốc hoàn toàn không ngờ rằng vật trong chiếc tráp gấm lại là kiếm đồng xanh của Việt Vương Câu Tiễn! Nhiều năm trước, ở Hồ Bắc từng khai quật được một thanh kiếm Việt Vương lừng danh thiên hạ, khi khai quật chỉ cần dùng một chút sức là cắt rách mười sáu lớp giấy trắng, vẫn sắc bén như trước đây.

Ông giám đốc cũng từng được chiêm ngưỡng thanh kiếm Việt Vương ấy ở cự ly gần, hình dáng rất giống thanh kiếm ở trước mặt ông bây giờ, nếu không phải kích cỡ to nhỏ khác nhau, ông gần như lập tức cho rằng đây là đồ nhái.

Nhưng ông biết, Việt Vương Câu Tiễn năm xưa bắc tiến Trung Nguyên, hội kiến chư hầu trong thiên hạ, nhất thời xứng danh bá chủ. Theo ghi chép của “Ngô Việt Xuân Thu” và “Việt tuyệt sách”, Việt Vương Câu Tiễn từng đặc biệt mời thợ đúc kiếm Long Tuyền - Âu Trĩ Tử đúc năm thanh kiếm quý. Năm thanh kiếm lần lượt mang tên Trảm Lô, Thuần Quân, Thắc Tà, Ngư Tràn, Cự Khuyết, đều là những thanh bảo kiếm hiếm có chém sắt như chém bùn. Bởi trong năm thanh kiếm có ba trường kiếm, hai thanh đoản kiếm, nên được người đời gọi là “tam trường nhị đoản”, sau này thành ngữ này được dùng với hàm nghĩa “tai họa bất ngờ”.

Nếu năm xưa đúc năm thanh kiếm, vậy thì ai dám chắc chỉ có thanh kiếm khai quật được ở Hồ Bắc còn tồn tại trên đời.

Ông giám đốc cảm thấy máu trong người như sôi lên, là thật hay giả chỉ cần ông giám định một chút là sẽ có kết quả ngay.

Ảnh chụp tia X, phân tích kim loại, nhiễu xạ quang, phổ huỳnh quang... ông giám đốc cẩn thận làm đủ loại xét nghiệm, càng nhìn thấy những số liệu chuẩn xác của các phân tích kia ông càng giật mình kinh ngạc, bởi bất luận phân tích thế nào kết quả đều chứng minh thanh kiếm này đích thực được chế tạo từ hơn hai nghìn năm trước?

Sao có thể thế được?

Không phải ông không tin kết quả xét nghiệm của các loại máy móc chính xác trước mặt, mà là ông không tin một văn vật cấp một quốc gia thế này gã chủ tiệm kia lại bán với giá năm mươi tệ!

Đang... đang đùa gì thế?

Ông giám đốc cầm kiếm Việt Vương lên, đưa tay vuốt ve hoa văn tinh xảo khắc trên đó. Một phút lơ là đầu ngón tay bị lưỡi kiếm sắc bén cửa rách, máu men theo lưỡi kiếm ánh sắc xanh từ từ chảy xuống, nhưng cũng có một vẻ đẹp khó diễn tả bằng lời, khiến người ta không rời nổi mắt.

Mặc dù bị thương nhưng ông giám đốc vẫn không nỡ đặt thanh kiếm xuống. Thanh kiếm đồng xanh này không biết đã bao nhiêu năm chưa uống máu tươi của người, cảnh này trong giây phút này có gì đó lạ lùng khó nói.

Ông giám đốc cũng không vội cầm máu cho mình, mà cầm miếng vải mềm lên cẩn thận lau lưỡi kiếm.

Lúc này, trong đầu ông chợt vang lên lời dặn dò của cậu học sinh nọ: “Lúc chủ tiệm bán thứ này cho cháu có dặn dò một câu duy nhất, đó là không được để nó dính máu người”.

Đầu tiên ông giám đốc khịt mũi cười nhạo, bỗng nhiên lại cảm thấy vô cùng tức giận. Việc sưu tầm bộ dưỡng kiếm đồng xanh vô cùng phức tạp, gã chủ tiệm đó lại chỉ dặn dò một câu như vậy sao!

Một mình chiêm ngưỡng nó trong phòng giám định hồi lâu, thấy đồng hồ trên tường đã điểm chín giờ, ông giám đốc cho dù có lưu luyến mấy cũng đành phải cất thanh kiếm vào chiếc tráp gấm. Bên cạnh phòng giám định có một phòng lưu giữ văn vật tạm thời.

Ông giám đốc thận trọng cất chiếc tráp gấm vào tủ bảo hiểm, vừa tính toán trong bụng, đợi ngày mai ông sẽ mời mấy chuyên gia giám định tới giám định lần nữa, sau khi mọi thứ được xác nhận ông sẽ công bố tin này với truyền thông.

Chắc chắn sẽ gây ra tiếng vang lớn và đương nhiên cũng sẽ có tiếng nói nghi ngờ từ nhiều phía. Thanh kiếm Việt Vương ở Hồ Bắc không ai nghi ngờ thật giả, bởi vì quả thực nó là văn vật được khai quật, còn thanh kiếm Việt Vương ông có được... nguồn gốc của nó ông phải nghĩ xem nên giải thích thế nào mới được.

Ông giám đốc biết chắc chắn không thể tiết lộ tiệm đồ cổ của người kia, mặc dù bây giờ là con trai ông ấy trông coi, còn bản thân đang ở tận Ai Cập. Nhưng nếu khiến ông ấy tức giận không chừng sẽ đóng cửa bỏ đi, đến lúc đó số đồ cổ hiếm có trong tiệm cũng không biết đến lúc nào mới xuất hiện nữa. Ông giám đốc

đóng cửa phòng giám định, vốn định về nhà ngay nhưng lại đổi hướng đi tới phòng trưng bày của viện bảo tàng.

3.

Lúc này đã chín giờ tối, viện bảo tàng đóng cửa lúc năm giờ, các nhân viên cũng đã ra về hết từ lúc năm giờ ba mươi, chỉ còn bảo vệ của viện bảo tàng ở lại. Nhưng cho dù là bảo vệ trực đêm cũng không như trước đây cầm đèn pin đi tuần từng tầng một, bởi camera kỹ thuật cao được lắp đặt ở đủ mọi góc trong viện bảo tàng đều ghi lại tất cả một cách trung thực, bảo vệ chỉ cần ngồi trong phòng giám sát, luôn chăm chú quan sát màn hình là được.

Viện bảo tàng này sử dụng kỹ thuật tiên tiến nhất nước, mỗi văn vật đều được đặt trong tủ trưng bày bằng kính cường lực, còn lắp đặt đèn cảm ứng tự động, bên trong tủ trưng bày bằng kính đều có ánh đèn yếu ớt, chỉ cần có người lại gần nó sẽ tự động sáng lên.

Ông giám đốc men theo lộ tuyến tham quan, chậm chậm vừa đi vừa suy nghĩ. Cùng với bước chân của ông, đèn trong tủ kính liên tiếp sáng lên, rồi theo bước chân ông rời đi, từng cái một tối dần.

Trong viện bảo tàng rộng rãi tăm tối, tĩnh lặng như chết, ông giám đốc chỉ nghe thấy tiếng lộc cộc vọng lên khi chiếc batoong của mình gõ xuống nền đá cẩm thạch.

Nếu là một người khác, e rằng cũng không thích ở lại một mình trong viện bảo tàng vào lúc đêm khuya thế này, nhưng đối với ông giám đốc mà nói, đây chính là giây phút ông hưởng thụ nhất.

Viện bảo tàng rất rộng, nhưng ông nắm rõ từng sản phẩm trưng bày, từng gian phòng trưng bày như lòng bàn tay, ông nhìn mỗi văn vật trong tủ trưng bày với ánh mắt hiền từ, giống như đang nhìn những đứa con của mình. Đến khi ông đi từ tầng một lên phòng trưng bày đồ gốm sứ ở tầng hai, trong lòng ông đã nghĩ xong nên tuyên bố với mọi người lai lịch của thanh kiếm Việt Vương thế nào rồi, mọi tâm tư của ông đều dồn vào những món đồ cổ trong Ấ Xá, nghĩ xem làm thế nào để mang hết chúng về viện bảo tàng, thậm chí đã bắt đầu suy nghĩ đến việc sẽ bày chiếc đĩa sứ men xanh trắng đời Tống kia ở đâu nữa.

Tâm nguyện của ông giám đốc rất lớn, bắt đầu từ ngày mê đồ cổ, ông sưu tầm những món đồ cổ ngưng tụ văn hóa và sinh mạng của các tiền nhân một cách thêm khát. Bản thân ông rất thích và càng muốn người khác cũng thích.

Vì thế mỗi lần nhìn thấy cổ vật bị khuyết vỡ, lòng ông đau như cắt.

Những cổ vật bây giờ quả thật là vỡ một cái, mất một cái.

Ông giám đốc dừng lại trước một cái bình sứ Thanh Hoa thời Nguyên ở trung tâm phòng trưng bày đồ gốm sứ, thể tích cái bình này rất lớn, thậm chí có thể đựng vừa một đứa trẻ năm, sáu tuổi, có thể bảo tồn hoàn chỉnh vốn đã không dễ dàng, mặc dù trên miệng có một vết nứt rất rõ, nhưng vẫn không làm giảm giá trị của nó. Cần phải biết rằng, chỉ có hơn bốn trăm món đồ sứ Thanh Hoa thời Nguyên còn tồn tại trên thế giới này, chiếc bình sứ to thể này càng hiếm thấy hơn.

Chiếc bình này chính là món đồ ông có được khi gặp người đó năm xưa... Chiếc bình đẹp như vậy, cho dù ngày ấy trong ngôi mộ đó, vì bảo vệ chiếc bình ông trúng phải bẫy trong mộ cổ, chân phải ông cũng tập tễnh từ đó, ông cũng không có gì nuối tiếc.

Nghĩ tới đây ông giám đốc bèn đưa tay chạm vào lớp men trắng như ngọc dưới ánh điện nhưng lại chạm vào một lớp kính.

Ông sực tỉnh, mới biết mình lại quên chiếc bình này không còn đặt ở nhà ông nữa, mà được đặt trong tủ kính ở viện bảo tàng.

Ông giám đốc buồn bã, có điều lại cảm thấy vui vẻ ngay. Những món đồ cổ này đặt trong viện bảo tàng, mặc dù không được trực tiếp chạm vào nhưng lại được bảo dưỡng tốt nhất. Chứ không như ở Ấ Xá, để ở đó một cách vô trách nhiệm, sử dụng một cách tùy tiện, đúng là phung phí của giới.

Vì thế những việc ông làm mới là đúng đắn nhất.

Ông giám đốc bật cười, nhìn những nếp nhăn trên mặt mình trên chụp kính, bắt giác nghĩ tới nhiều năm sau, những cổ vật này vẫn ngay ngắn nằm trong viện bảo tàng cho người đời chiêm ngưỡng, còn ông sớm đã thành một nắm xương trắng...

Nhưng, như thế này cũng tốt.

Ông giám đốc chờ người nghĩ ngợi một hồi mới rút bàn tay đang đặt trên chụp kính lại. Đầu ngón tay dội lên cảm giác đau nhói, bây giờ ông mới phát hiện ra vết thương bị kiếm Việt Vương cứa vào vẫn không ngừng chảy máu, bàn tay trái đã dính đầy máu từ bao giờ, để lại một dấu tay bằng máu trên chụp kính, trong đêm tối nhìn vô cùng ghê rợn.

Ông giám đốc vội dựng batoong vào tường, rút khăn tay ra, không để ý vết thương ở tay trái mà cẩn thận lau bàn tay máu trên chụp kính. Ông vừa lau, vừa cười nghĩ, nếu ông không lau sạch vết máu này mà để tới sáng mai, e rằng sẽ khiến toàn bộ nhân viên trong viện bảo tàng sợ chết khiếp. Bấy chuyện kỳ quái trong viện bảo tàng mà họ thêu dệt chắc sẽ thành tám chuyện kỳ quái mất.

Ông giám đốc đàn vui vẻ nghĩ thì bất ngờ phát hiện dấu tay máu trên chụp kính lau thế nào cũng không sạch. Ông chau mày, đẩy gọng kính, ghé sát lại gần quan sát. Sau khi nhìn kỹ ông kinh ngạc tròn mắt.

Bởi dấu tay máu kia lại xuất hiện ở bên trong chụp kính! Vết máu thậm chí còn chưa khô, dưới ánh sáng trong chụp kính nó đang từ từ men theo thành kính chảy xuống dưới một cách lạ lùng.

Sao có thể như thế được!

Ông giám đốc sợ hãi lùi lại một bước, ánh đèn trong quầy trưng bày cũng tối đi theo bước chân của ông, nhưng vẫn nhìn thấy rõ ràng vết máu ấy, đây chắc chắn không phải ảo giác của ông.

“Két...”.

Đúng lúc ông chưa định thần lại thì đột nhiên một âm thanh chói tai từ dưới tầng dội lên. Âm thanh này mặc dù rất nhẹ nhưng rất rõ ràng giữa viện bảo tàng rộng lớn tĩnh lặng.

Giống như tiếng một vật sắc cứa xuống đất.

Ông giám đốc sợ đến mức tim suýt chút nữa vọt ra khỏi lồng ngực, ông vội rút điện thoại ra nhưng không có bất cứ tín hiệu nào.

Sóng điện thoại trong viện bảo tàng luôn lúc có lúc không, có người nói do hiệu ứng điện từ của vật, cũng có người nói do thiết bị bảo vệ của viện bảo tàng gây ra.

Nhưng đúng lúc này lại không có sóng khiến ông bực mình chờ thầm một tiếng.

Âm thanh quái lạ ở tầng một lại bắt đầu vang lên. Lần này âm thanh kéo dài, từ xa tới gần giống như... giống như người nào đó kéo lê một thanh kiếm, chậm chậm bước đi.

Ông giám đốc đưa tay ấn nút gọi khẩn cấp trên tường nhưng không có bất cứ phản ứng nào.

Sao lại thế? Ông giám đốc biết nút bấm này ở trong viện bảo tàng chỗ nào cũng có, chỉ cần ấn một cái khắp viện bảo tàng sẽ vang lên tiếng còi báo động, nhưng từ lúc xây viện bảo tàng tới giờ chưa được dùng bao giờ. Lẽ nào nhiều năm không sửa nên đã hỏng?

Ông giám đốc vốn không nên hoảng loạn như vậy nhưng dấu tay máu ban nãy lại in bên trong chụp kính đã khiến ông vô cùng kính sợ. Cộng thêm âm thanh cổ quái dưới tầng một khiến ông cuối cùng không thể nào giữ được sự phán đoán như mọi ngày. Nghe âm thanh giống như một thanh kiếm đồng xanh! Lẽ nào... lẽ nào là thanh kiếm Việt Vương ông mới bỏ vào traps găm ban nãy?

Nhưng rõ ràng ông đã đặt nó vào tủ bảo hiểm, mật mã tủ chỉ có mình ông biết. Mà một thanh kiếm làm sao có thể tự mình mở nắp tủ bảo hiểm bước ra được? Có điều ông không dám chạy xuống dưới xem rốt cuộc ra sao, âm thanh này nghe không tốt lành chút nào.

Không đúng, mọi thứ đều không đúng! Lúc này đáng nhẽ bảo vệ trong phòng giám sát phải chạy ra từ lâu rồi chứ, nhưng bây giờ trong viện bảo tàng vẫn im lặng như tờ, không thấy bất cứ một bóng người nào.

Việc cấp bách bây giờ là phải tới phòng giám sát quan sát màn hình mới đúng.

Ông giám đốc đưa tay sờ batoong nhưng lại sờ vào khoảng không. Lúc này âm thanh kỳ lạ ấy đã men theo bậc thang của đại sảnh chính, đang từ từ lên tầng hai.

“Két, két...”

Ông giám đốc không kịp lần sờ tìm batoong trong bóng tối, loạng choạng bám vào tường đi ra ngoài. Từ trong phòng triển lãm này ra tới cầu thang máy hoàn toàn không mất tới một phút, nhưng ông đi mãi trong bóng tối, suốt dọc đường đèn cảm ứng hai bên lần lượt sáng lên rồi tắt đi. Chạy một hồi lâu ông phát hiện ra ông không tìm được nút bấm thang máy mà lại tới một gian trưng bày khác.

Ông tưởng mình đi quá nhanh nên đã tới phòng trưng bày đồ ngọc, nhưng đúng lúc ông định quay đầu lại tìm thang máy thì khoe mắt liếc thấy vật trưng bày ở đây, sững sờ khựng người lại.

Gian phòng triển lãm trước mặt ông vẫn là gian phòng trưng bày đồ gốm sứ! Giữa sảnh trưng bày, trên chup kính của chiếc bình sứ Thanh Hoa thời Nguyên, dấu tay máu vẫn rõ ràng bắt mắt.

Ông giám đốc há miệng, cổ họng khô rát không phát nổi âm thanh nào.

“Két...”

Tiếng động ấy đã thuận lợi lên được tầng hai, chỉ ngừng một chút như đang phán đoán chỗ ông đứng rồi đi về phía ông một cách chuẩn xác.

Ông giám đốc đờ người một lúc rồi nghiêng rằng tiếp tục đi về phía trước. Tất cả đều là ảo giác, ông nói với mình như vậy.

Nhưng lúc ông đi qua chiếc bình sứ Thanh Hoa thời Nguyên, ông nhìn thấy chiếc batoong ban nãy mình chưa kịp nhặt lên, nhưng ông không dám bước qua đó.

“Két...”

Tiếng động phía sau dường như lại gần hơn một chút.

9. Chương 5-3: Kiểm Việt Vương (3)

4.

Mồ hôi lạnh thấm ướt lưng ông giám đốc, trong viện bảo tàng vốn đóng kín bỗng vô cớ nổi lên một cơn gió lạnh, sống lưng ông lạnh toát, đôi chân vốn đi lại bất tiện lại càng đi nhanh hơn.

Lần này ông bám vào tường đi về phía trước nhưng vẫn không tìm thấy cửa thang máy, ngược lại, lại bước vào một phòng triển lãm khác.

Dưới ánh sáng mờ tối, chiếc bình sứ Thanh Hoa thời Nguyên vẫn lặng lẽ nằm đó.

“Két...”

Ông giám đốc ngây người, sau đó tiếp tục lao về phía trước như phát điên. Làm sao có thể như thế được? Cho dù viện bảo tàng hình tròn nhưng một tầng chỉ có bốn phòng trưng bày, ông không thể lần nào cũng bước vào gian trưng bày gốm sứ được.

“Két...”

Tiếng động như âm hồn bất tán vang lên sau lưng ông như bùa chú đòi mạng, khiến ông vô cùng sợ hãi. Ông không còn nơi nào để trốn, chỉ biết sống chết cầm đầu lê chân bước về phía trước. Không lâu sau đó, ông lại đứng trước chiếc bình sứ Thanh Hoa thời Nguyên lần nữa.

Đầu óc ông trống rỗng.

“Két két...”

Lần này tiếng động ấy vang lên ở không xa phía sau ông.

Ông giám đốc quay người lại theo phản xạ, đằng sau là bóng tối. Ông muốn bước lên một bước nhưng không có chút sức lực nào, cuối cùng đành đứng nguyên tại chỗ, cả người chỉ có con người có thể chuyển động. Ông thực sự chỉ muốn nhắm mắt lại nhưng đôi mắt phản bội ý thức của ông cứ mở to ra.

Dưới ánh sáng mờ mờ, các vắn vật trong tủ kính xung quanh trông càng giống công phẩm đặt trên bàn tế.

Tim ông chợt thất lại, cảm giác sợ hãi chưa từng có dội lên trong lòng. Rõ ràng ông gặp phải “quỷ dữ tường”, nhưng tại sao lại gặp ở đây? Đây có phải viện bảo tàng không? Chẳng khác gì một ngôi mộ cả.

* Quỷ dữ tường: Là một hiện tượng ảo giác, trong đêm khuya hoặc đi lại ở nơi thanh vắng, không phân biệt được phương hướng, không biết nên đi hướng nào, cứ đi vòng vòng lại quất về chỗ cũ.

“Két...”

Tiếng động truyền tới từ cửa phòng triển lãm, vô cùng chói tai.

Lúc này, các tủ trưng bày ở cửa phòng triển lãm dường như cảm ứng được, đột nhiên sáng lên. Sau đó cái này sáng lên cái kia tối đi, giống như thực sự có người nào đó bước vào vậy. Nhưng ông giám đốc không nhìn thấy gì cả.

Sau đó ông hít vào một hơi lạnh, thấy trên nền đá cẩm thạch, một thanh kiếm đồng xanh đột nhiên xuất hiện từ trong bóng tối, hàn quang chói mắt.

Ông giám đốc thở hổn hển, nhìn chăm chăm vào thanh kiếm. Nó giống như được ai đó nắm lấy, đứng thẳng ở đó, lưỡi kiếm kéo trên mặt đất, thông thả tiến về phía ông. Trên thân kiếm mỏng sắc bén ấy đang không ngừng rỉ máu tươi, để lại một vệt máu tươi đỏ thẫm trên nền đá cẩm thạch.

Trong đầu ông giám đốc bỗng vang lên lời dặn dò của cậu học sinh trẻ tuổi: “Lúc chủ tiệm bán thứ này cho cháu có dặn dò một câu duy nhất, đó là không được để nó dính máu người”.

Đột nhiên ánh sáng lạnh trên thân kiếm sáng lên, ông giám đốc cảm thấy một luồng gió ập tới, ép ông gần như quỳ trên mặt đất, đồng thời bốn phía vang một tiếng động lớn.

Ông giám đốc mặt mày biến sắc, đương nhiên ông biết tiếng động đó có nghĩa là gì.

Đó là tiếng chụp kính nứt vỡ.

Viện bảo tàng sử dụng loại kính tiên tiến nhất, ngay cả đạn cũng không thể bắn xuyên qua, nhưng giờ phút này lại giống như cùng bị vật nặng đập vào, tất cả vỡ ra trong nháy mắt. Do tính đàn hồi tốt nên tất cả chụp kính đều bị rạn vỡ như hoa tuyết nhưng không rơi xuống. Nhưng chính vì thế nên càng khiến người ta không nhìn rõ tình hình bên trong chụp. Kính

Ông giám đốc bất lực nhìn chụp kính xung quanh trở nên trắng xóa, sau đó thất sắc hoảng hốt. Ngay cả kính chịu lực cao cấp cũng trở nên như vậy, thế đồ gốm sứ bên trong thì sao?

Ông giám đốc nghiêng rằng cố gắng giơ tay lên, chạm vào chụp kính của chiếc bình sứ Thanh Hoa thời Nguyên bên cạnh mình.

Giống như ảo tưởng bị đập tan, chụp kính vỡ tan trên đầu ngón tay ông, hàng ngàn hàng vạn mảnh vỡ loảng xoảng rơi xuống nền đá cẩm thạch, phát ra những âm thanh tuyệt vời.

Trong khúc nhạc vui tươi ca ngợi tự do đó, chiếc bình sứ Thanh Hoa thời Nguyên tròn trắng tinh khiết lặng lẽ lộ ra trong không khí.

Ông kinh ngạc không dám tin, sau đó an tâm thở phào nhẹ nhõm. Cho dù chiếc chụp kính bị vỡ nát nhưng chiếc bình sứ Thanh Hoa thời Nguyên bên trong lại không hề sức mẻ.

Ông nhìn chiếc bình sứ Thanh Hoa thời Nguyên đang phát ra thứ ánh sáng hấp dẫn lòng người dưới ánh điện, không kiềm chế được bèn đưa tay chạm vào nó. Cảm giác quen thuộc khi được chạm vào nó một lần nữa khiến ông giám đốc quên mất mình đang ở hoàn cảnh nào, ông mỉm cười nhắm mắt lại.

“Két...”

Thứ âm thanh ấy lại vang lên lần nữa, ông giật mình mở mắt, phát hiện thấy thứ tay mình chạm vào không phải chiếc bình sứ Thanh Hoa thời Nguyên mà chính là chuỗi kiếm Việt Vương.

Ông giám đốc hoảng loạn một chút rồi cảm thấy người mình nhẹ bồng, cả người bay lên.

Ông kinh ngạc nhìn xuống dưới, thấy cơ thể mình vẫn đứng im tại đó. Bên cạnh là chiếc bình sứ Thanh Hoa thời Nguyên, trước mắt chính là thanh kiếm Việt Vương kỳ lạ.

Lẽ nào đây là linh hồn thoát khỏi thể xác?

Mình đang làm gì vậy? Ông giám đốc phát hiện thấy mình không có sức để khống chế cơ thể nữa, rốt cuộc chuyện gì đang xảy ra? Ông mơ màng nghĩ, đầu óc hỗn loạn không thể suy nghĩ bất cứ điều gì, bởi ông nhìn thấy rõ ràng cơ thể mình đang cầm kiếm Việt Vương lên, quay lưỡi kiếm lại rồi đưa lên cổ mình không chút do dự!

Động tác rất chậm nhưng vô cùng kiên định.

Tất cả những chuyện này ông giám đốc nhìn từ trên cao, cảm giác không chân thực khiến ông tưởng mình đang nằm mơ, nhưng trong nội tâm sâu thẳm ông lại tỉnh táo biết rằng, tất cả những chuyện này... đều là thật!

Ông bất chấp tất cả muốn lao vào cơ thể mình, sau vô số lần cố gắng, cảm giác đau nhói ở vết thương bên tay trái trở về với cơ thể khiến ông mừng rỡ trong lòng, thành công rồi.

Nhưng khi ông mở mắt ra thấy trước mặt mình là lưỡi kiếm sắc bén ánh hàn quang! Và tay phải vẫn không hoàn toàn do ông khống chế, mắt thấy lưỡi kiếm sắc bén này sắp cửa đứt cổ họng ông...

Đúng lúc ông giám đốc sắp tuyệt vọng thì một bàn tay có những ngón tay thon dài trắng trẻo thò ra từ trong bóng tối nhẹ nhàng dùng ngón trỏ và ngón giữa kẹp chặt thân kiếm Việt Vương mỏng manh.

5.

Cuối cùng lúc này ông giám đốc mới giành lại được quyền kiểm soát cơ thể mình, ông ngồi bệt xuống đất, mồ hôi túa ra khắp người, không ngừng thở hồng hộc.

“Tôi biết ngay là sẽ có chuyện”. Giọng nói không rõ giận hay vui lạnh nhạt vọng ra từ trong bóng tối.

Ông giám đốc vuốt mồ hôi trên trán, thanh kiếm Việt Vương trong tay ông bị người ta giành mất, nhưng ông cũng không hề có ý định lấy lại.

Đùa à, ông không muốn trải nghiệm chuyện tự mình giết mình lần thứ hai.

Ông giám đốc thở đều lại mới ngẩng đầu lên nhìn người vừa tới. Mặc dù muốn cảm ơn ơn cứu mạng của đối phương nhưng ông càng muốn hỏi cho ra nhẽ tại sao người này lại vào được viện bảo tàng đã đóng cửa lúc đêm tối thế này. Nhưng vừa ngẩng đầu lên ông liền sững sờ.

Người đó đang cúi đầu nâng thanh kiếm lên tỉ mỉ ngắm nghía, dưới ánh đèn yếu ớt trong phòng triển lãm, ông giám đốc chỉ nhìn rõ nửa khuôn mặt đối phương.

“Ông... là ông... ông... không phải đang ở Ai Cập sao?” Ông giám đốc lắp bắp hỏi, vừa mở miệng ông mới biết giọng mình đã lạc đi.

Người đó hơi nhướn mắt lên, không trả lời câu hỏi của ông, mà càng ngắm thanh kiếm Việt Vương trong tay tỉ mỉ hơn, giống như vô cùng lo thanh kiếm này có bất cứ sứt mẻ gì.

Bây giờ ông giám đốc đã hoàn toàn bình tĩnh lại, mới nhận ra người đàn ông đang cầm kiếm đứng trước mặt mình trẻ trung một cách kỳ lạ, không thể nào là người ông quen trước đây.

Hóa ra là chủ tiệm Á Xá.

Ông giám đốc thở phào, muốn đứng dậy nhưng thấy chân mình đã mềm nhũn vì sợ, nhất thời không có sức đứng lên. Ông giám đốc cũng không nhờ gã chủ tiệm giúp, ông không muốn tỏ ra yếu đuối trước mặt gã trẻ tuổi này.

Ngồi thì ngồi, cũng có thể nghỉ ngơi thêm một chút. Lần này mặc dù hung hiểm lạ thường nhưng ông đã tiếp xúc với đồ cổ nhiều năm, biết có nhiều chuyện ngay cả khoa học cũng không giải thích được, ông cũng không mong đời này sẽ hiểu hết. Vì thế khi đối phương im lặng, ông cũng biết điều không truy hỏi nữa. Thấy gã chủ tiệm không định nói gì, ông giám đốc liền ngồi khoanh chân, định nhắm mắt dưỡng thần. Gần đây ông học được vài chiêu thức dưỡng khí của một đạo sĩ, vốn muốn tu thân dưỡng tính, không ngờ bây giờ lại dùng để trấn áp cơn sợ hãi.

“Thanh kiếm Việt Vương vốn là kiếm phòng thân của Câu Tiễn”. Ông giám đốc vừa nhắm mắt lại thì bỗng dưng nghe thấy gã chủ tiệm trẻ tuổi lên tiếng.

Ông giám đốc không ngờ gã sẽ chủ động nói chuyện nên kinh ngạc mở mắt ra, ngẩng đầu lên nhìn gã. Chỉ thấy gã chủ tiệm trẻ tuổi đang lật ngược lật xuôi nhìn thanh kiếm Việt Vương kỳ lạ. Ánh sáng trên mũi kiếm thỉnh thoảng lại phản chiếu lên mặt ông, càng tăng thêm vài phần lạnh lẽo.

“Thực ra kiếm phòng thân của Việt Vương vốn chẳng có mấy cơ hội được dùng tới”. Gã chủ tiệm ngược mắt nhìn về phía ông giám đốc, ánh mắt vô cùng lạnh lẽo nhưng khi liếc thấy chiếc bình sứ Thanh Hoa thời Nguyên bên cạnh ông, hồi ức nhiều năm trước lại dâng lên trong tim, ánh mắt tự dưng cũng dịu dàng hơn.

Ông giám đốc gật đầu, vào giai đoạn Xuân Thu Chiến Quốc, ở mức độ nào đó kiếm của các vương hầu phần nhiều mang ý nghĩa tượng trưng. Ví dụ tượng trưng cho bá quyền, hiệu lệnh thiên hạ; hoặc tượng trưng cho thân phận, ban thưởng cho thủ hạ. Nếu thanh kiếm phòng thân của Vương hầu cần phải dùng tới, không phải do hộ vệ của hắn không bảo vệ chu đáo, thì sẽ là...

“Lẽ nào thanh kiếm này Việt Vương dùng khi tự vẫn?”. Ông giám đốc vội tiếp lời. Kết hợp với cảnh tượng suýt chút nữa ông tự cắt ngang cổ mình lúc này khiến ông không thể không nghĩ như vậy. Có điều ông vội lắc đầu: “Không đúng, Câu Tiễn không chết vì tự sát”.

Gã chủ tiệm hơi nhếch mép cười: “Đương nhiên Câu Tiễn không tự sát, nhưng Văn Chung thì có đấy”.

Ông giám đốc sững người, tư liệu trong đầu lập tức bật ra.

Văn Chung, nhà mưu lược nổi tiếng cuối thời Xuân Thu. Là mưu thần của Câu Tiễn, cùng Phạm Lãi đánh bại Ngô Phù Sai, lập công hiển hách. Sau khi diệt Ngô, tự thấy công lao của hai người quá cao, Phạm Lãi sai người đưa thư cho Văn Chung viết: “Chim đã bay hết, cung tốt cắt đi. Thỏ khôn đã chết, chó săn bị nấu. Việt Vương là người cao cổ, mệnh chim, chỉ có thể chung hoạn nạn, chứ không thể chung vui. Sao thầy còn chưa lui về?”. Văn Chung không nghe, quả nhiên không lâu sau bị Câu Tiễn ban kiếm tự sát.

Ban kiếm tự sát... ban kiếm tự sát! Ông giám đốc buộc miệng: “Lẽ nào đây chính là thanh kiếm năm xưa?”.

Gã chủ tiệm nhắm mắt lại vẻ sâu xa khó đoán, nhưng cũng không trả lời câu hỏi của ông. “Ông cũng từng nói, mỗi món đồ cổ đều có sinh mệnh của mình, điều này không sai. Thực ra không phải tôi giữ những món đồ cổ trong tay không buông, mà là những món đồ cổ trong Á Xá đều có linh hồn”.

Ông giám đốc bám tường đứng dậy, im lặng lắng nghe.

“Chẳng phải ông đã từng nói đồ cổ đều có sinh mệnh sao?”. Gã chủ tiệm nhướn mày, hơi cao giọng.

Ông giám đốc cười gượng, khi nói những lời này ông không hề nghĩ món đồ này thực sự có sinh mệnh!

Gã chủ tiệm lạnh nhạt nói tiếp: “Đương nhiên tôi biết ý chúng ta nói không giống nhau, đồ cổ mặc dù chỉ là đồ vật, nhưng chúng đã tồn tại mấy trăm, mấy nghìn năm, mỗi món đồ đều ngưng tụ tâm huyết của người thợ, tình cảm của người dùng. Chúng mặc dù không có tư tưởng nhưng rất nhiều món đồ có chấp niệm hoặc nguyện vọng, giống như thanh kiếm Việt Vương này. Nguyện vọng của nó chính là bảo vệ chủ nhân của mỗi kiếp. Phàm những người bị nó đâm bị thương chắc chắn sẽ chết thảm. Ở một mức độ nào đó mà nói, đây có thể coi như một lời nguyện”.

Ông giám đốc há miệng, nhưng không biết phải nói gì. Lẽ nào cậu học sinh trẻ tuổi kia chính là chủ nhân kiếp này của kiếm Việt Vương? Nhưng sao gã chủ tiệm nhận ra được? Dựa vào cái gì để xác nhận?

Gã chủ tiệm biết thắc mắc của ông giám đốc nhưng gã cảm thấy không cần giải thích nhiều như vậy. Gã liền chuyển chủ đề: “Tôi cũng biết đối với những cổ vật không có suy nghĩ mà nói, viện bảo tàng thường sẽ là nơi chốn cuối cùng của chúng, nhưng những cổ vật chưa hoàn thành chấp niệm hoặc nguyện vọng, nếu

đơn giản đặt trong viện bảo tàng sẽ vô cùng nguy hiểm. Không ai biết được sẽ gây hậu quả thế nào, đặc biệt khi hai món đồ xung nhau đặt ở chỗ không phù hợp sẽ càng nguy hiểm hơn. Nên nhớ có một số đồ vật không chỉ cần bảo vệ bằng chụp kính mà cần được bảo vệ bằng đôi tay hơn. Vì thế thanh kiếm này tôi sẽ mang về”.

Ông giám đốc buồn bã cúi đầu, bất kể những lời gã nói là thật hay giả, ông biết sau khi trải qua chuyện tối nay xong, sau này nếu muốn lấy món đồ gì từ Á Xá chắc ông phải suy nghĩ kỹ càng hơn.

Gã chủ tiệm khẽ thở dài, không nói thêm gì nữa. Những món đồ trong cửa tiệm của gã đều là cổ vật mang chấp niệm. Ví dụ tấm gương cổ nhà Hán, vì muốn chủ nhân có thể được gặp lại nữ tử trong lòng mình, đã lặng lẽ nằm trong hộp hai ngàn năm. Mặc dù cuối cùng bị nứt nhưng vẫn để hai người có tình gặp lại nhau, hoàn thành tâm nguyện. Còn chiếc vòng tay Hương Phi, cho đến nay vẫn chưa hoàn thành tâm nguyện của nó. Còn ngọn nến đã cháy mấy trăm năm ấy đến bây giờ vẫn âm thầm rơi lệ...

Đương nhiên những món đồ cổ này khi hoàn thành tâm nguyện, nếu vẫn còn giữ nguyên hình dạng hoàn chỉnh gã sẽ quyên góp cho viện bảo tàng. Trên thực tế, mấy năm qua gã đã nặc danh quyên góp rất nhiều món đồ rồi.

Chỉ là những việc này gã cho rằng mình không cần giải thích với ai, trước nay gã luôn làm theo ý mình tối nay nói nhiều với người này như vậy cũng là nể tình nghĩa trước đây, vốn đã là việc hiếm có lắm rồi.

Ông giám đốc thấy gã quay người định đi, đột nhiên cảm thấy bất an, vội vã hỏi: “Cậu cầm thanh kiếm này đi cũng được, nhưng sau này liệu nó có...”, ông định hỏi sau này nó có tới lấy mạng ông nữa không, nhưng thực sự lời này quá hoang đường, dù ông đã sống trên đời này bao nhiêu năm cũng đã gặp rất nhiều chuyện, nhưng vẫn không thể mặt dày hỏi câu này.

Trong lúc ông chần chừ, gã chủ tiệm đã quay người định rời khỏi đây, con rồng đỏ sau lưng áo đột nhiên xuất hiện trong tầm mắt ông giám đốc, khiến ông sững lại.

Người ấy nhiều năm trước trên người cũng có một con rồng đỏ thẩm thế này.

Đầu ông ong ong, cũng không biết làm sao, bỗng dưng nhớ lại lúc ông đẩy cửa bước vào Á Xá, người ấy đã cười nói với ông một câu.

Rốt cuộc là câu gì? Sao ông không thể nhớ ra

Con rồng đỏ dần khuất trong bóng đêm, nhe nanh múa vuốt như đang sống. Lúc này trong bóng tối vang lên tiếng cười khê: “Yên tâm, thanh kiếm Việt Vương này có bao kiếm”.

Đương nhiên ông giám đốc không biết nếu thanh kiếm Việt Vương này được đút trở lại trong bao kiếm nó sẽ phải ngủ sâu mấy trăm năm nữa.

Ông chỉ biết, ông nhớ ra rồi.

Hôm đó, sau khi ông đẩy cánh cửa gỗ khắc hoa của Á Xá bước vào trong, người ấy sững lại một hồi, mỉm cười nói với ông: “Đã lâu không gặp...”.

Ông giám đốc đứng trong bóng tối rất lâu, rất lâu, cuối cùng đã có sức để di chuyển, tìm được chiếc batoong trong góc phòng.

Đến khi ngẩng đầu lên mới phát hiện ra trong phòng triển lãm không có chụp kính nào bị vỡ, không có dấu tay máu in trên chụp kính của chiếc bình sứ Thanh Hoa nhà Nguyên, cũng không có vết máu trên nền đá cẩm thạch, thậm chí ngay cả trong tủ bảo hiểm của phòng giám định, chiếc tráp gấm đựng kiếm Việt Vương cũng không còn nữa.

Ông giám đốc vẫn không từ bỏ, đi tới phòng giám sát, thấy bảo vệ trực ban đang ngủ gục bất tỉnh một cách lạ thường. Ông cũng không vội đánh thức bảo vệ dậy, mà một mình mở file ghi hình tối nay ra, nhưng phát hiện camera không hề ghi lại những chuyện ông đã trải qua tối nay. Không có dấu tay máu, không có kiếm Việt Vương, càng không có gã chủ tiệm bỗng dưng xuất hiện.

Trong những hình ảnh không có âm thanh ấy, chỉ có một mình ông điên loạn diễn kịch câm.

Nhưng ông giám đốc biết tất cả những chuyện đó đã thực sự xảy ra.

Bởi trên tay trái của ông, ở vết thương chưa được xử lý ấy, máu tươi vẫn đang rỉ ra...

10. Chương 6-1: Sơn Hải Kinh (1)

“Em nghe nói đây là tiệm đồ cổ, không biết ở đây có nhiều đồ không?”.

Phương Thu đẩy cánh cửa gỗ khắc hoa nặng hơn cô nghĩ và bước vào, mắt một lúc cô mới quen được ánh sáng tối om trong đây, ngọn nến nhảy múa, trong quây đang toát ra vẻ cổ điển có một chàng trai trẻ đang ngồi đó.

Gã mặc bộ đồ Trung Sơn màu đen, tướng mạo bình thường, bên vai phải có thêu một cái đầu rồng màu đỏ thẫm sống động như thật, ánh mắt rừng rực có thần của nó dường như đang chuyển động theo bước chân cô.

”Nhận chứ”. Gã chủ tiệm trẻ tuổi đặt cuốn sách trong tay xuống, ngẩng đầu lên mỉm cười với cô.

Tim cô đột nhiên đập loạn xạ, thấy gã chủ tiệm khi cười giống như biến thành một người khác, toàn thân toát ra một vẻ thần bí lạ lùng.

Phương Thu vội cúi đầu tránh ánh mắt ấy, đi tới đặt gói báo đang ôm trong lòng lên mặt quây.

”Đây là những món em tìm được trong chiếc hòm cũ khi chuyển nhà, không biết có giá trị gì không. Em thấy để ở nhà em không tốt lắm mà vất đi thì thấy tiếc... nên, chủ tiệm, anh xem xem thế nào”. Phương Thu vừa nói vừa mở tờ báo để lộ ra mấy thẻ tre lẻ tẻ.

Cô đang định mở hết tờ báo ra thì cảm nhận được hơi thở của gã chủ tiệm khựng lại, đột nhiên gã giữ chặt tay cô. Phương Thu giật mình ngẩng đầu lên, thấy gã chủ tiệm không hề nhìn cô lấy một cái mà đang chăm chăm nhìn vào mấy thẻ tre trong tờ báo.

Phương Thu rút tay ra, nhìn gã chủ tiệm cẩn thận cắt tờ báo, bỗng nhớ lại cảm giác khi chạm vào tay gã, vô cùng lạnh, không giống nhiệt độ của người bình thường.

”Những thẻ tre này bao nhiêu tiền thì em chịu bán?”. Gã chủ tiệm quan sát tỉ mỉ những thẻ tre nằm lạng lẹ trong tờ báo rồi điềm tĩnh nói.

Phương Thu sửng người, cô vốn không hy vọng những thẻ tre vỡ này có thể bán được bao nhiêu tiền, cô càng muốn biết nguồn gốc của chúng đến từ đâu.

”Những thẻ tre này viết cái gì?”. Hỏi xong, cô liền bật cười, chữ trên thẻ tre là chữ triện, người bình thường làm sao có thể nhận ra ngay được?

Nhưng gã chủ tiệm trẻ tuổi này trả lời cô rất nhanh: ”Trên đây viết là ”Sơn Hải Kinh(*)”, về nội dung cô lẽ là ”Hải nội bắc kinh(*)’ trong ”Sơn Hải Kinh””.

(*) Sơn Hải Kinh: Là bộ thư tịch cổ thời Tần, Trung Quốc, gồm 12 quyển. Nội dung chủ yếu nói về tri thức địa lý trong truyền thuyết đa gian, bao gồm khoáng vật, thực vật, động vật, sông ngòi, dân tộc...

(*) Hải nội bắc kinh: Là quyển thứ 12 trong “Sơn Hải Kinh”.

Phương Thu cô chút thất vọng, cô còn tưởng trên đó viết bí kíp võ công, kho tàng chứa bảo vật gì đó chứ! Hóa ra là sách tre cổ đã lưu truyền lâu đời.

“Vậy chủ tiệm, anh ra giá đi, lúc thu dọn em không cẩn thận làm gãy mất ba đoạn, những gì còn lại chắc cũng không đầy đủ, chỉ còn lẻ tẻ...”

Phương Thu vẫn muốn nói tiếp thì nghe thấy một con số vượt dự tính của cô quá nhiều từ miệng gã chủ tiệm. Kinh ngạc hít vào một hơi lạnh, con số này đối với một học sinh như cô mà nói, thực sự không thể tưởng tượng nổi.

“Sao nào? Được chứ?”. Gã chủ tiệm ngẩng đầu lên, lần đầu tiên nghiêm túc nhìn cô gái.

Trước đó Phương Thu vốn đã chuẩn bị mặc cả, nhưng khi vừa nghe thấy con số trên trời ấy liền vội vàng gạt đầu, sợ đối phương sẽ hối hận. Những thứ này vốn là rác rưởi khi để ở nhà! Nếu không phải cô kiên trì lấy ra thì sớm đã bị bỏ mẹ cô ném đi!

Vẫn chưa hết bản thân, Phương Thu thấy gã chủ tiệm trẻ tuổi không biết bê một chiếc bình sứ màu đen thui từ đầu ra, đổ lên bàn đầy những cọc tiền một trăm tệ được buộc chặt. Con người của Phương Thu như muốn trôi ra, làm gì có ai lại tùy tiện để một khoản tiền lớn trong một cửa tiệm thế này!!!

“Yên tâm, số tiền này bây giờ đều đang lưu hành, trước đây tôi đều để dính vàng trong tiệm, có điều có đưa dính vàng cho em, em cũng không biết là thật hay giả”. Gã chủ tiệm đẩy chỗ tiền trên quầy về phía Phương Thu, rồi cúi đầu nghiên cứu sổ sách tre này.

Phương Thu cầm nín một hồi, đưa tay kiểm tra số tiền này đều là thật, bất giác cảm thấy căng thẳng, lẽ nào cô ôm cả cục tiền to thế này đi bộ về nhà?

Gã chủ tiệm thấy cô ngần người hồi lâu, gã ngẩng đầu nhìn cô nghi ngờ hỏi: “Còn có chuyện gì sao?”

Phương Thu ho khan một tiếng, dò hỏi: “Có thể... cho em một cái túi không?” Nếu không nhiều tiền thế này cô cầm về làm sao được!

“Hello! Tôi đến rồi đây! Hôm nay lúc đi qua cửa hàng bánh bao thang(*) thấy mới ra loại mới nên mua đến đây ăn thử. Ế? Người đâu rồi? Người đâu rồi?”. Bác sĩ xách hai hộp bánh bao thang nóng hổi bước vào, ngạc nhiên khi không thấy bóng gã chủ tiệm ngồi trong quầy.

(*) Bánh bao thang: Một loại bánh bao lớn, có súp, món ăn đặc trưng của lương châu, phải uống nước súp trong nhân trước rồi mới ăn vỏ.

Anh không để ý liền đặt hộp bánh xuống bàn, hộp bánh buộc vào nhau có một cái bị tuột, dề lên tờ báo cũ bọc mấy thẻ tre, bỗng nhiên phát ra tiếng “rắc rắc”.

“Câu làm cái gì thế?” Giọng nói lạnh lùng vang lên từ phía sau tấm bình phong, lời còn chưa dứt gã chủ tiệm đã xuất hiện sau quầy như một cơn gió, sắc mặt khó chịu nhìn hộp bánh dề lên tờ báo.

Bác sĩ lạnh sống lưng, vội vàng xin lỗi: “Tôi tưởng chỉ là tờ báo mà thôi, không ngờ bên trong vẫn còn đồ vật, cái này... cái này bao nhiêu tiền? Tôi đền cho anh!”. Bác sĩ chấp hai tay lại, nghiêng răng đáp. Nếu anh biết giá trị thực của số thẻ tre này chắc sẽ học máu ra mắt, anh bán thân mấy năm cũng không trả xong.

Gã chủ tiệm cẩn thận bỏ hộp bánh ra, thấy sách trên tay mất một khúc. Bất lực thở dài, thực ra cũng trách gã không cất giữ mấy thẻ tre cẩn thận, thẻ tre mất hơi nước rồi sẽ dễ giòn, mỗi đoạn chỉ rộng chừng 1cm, dài chừng hơn 20cm, vốn chúng đã mềm như sợi bún, vốn không thể nào cầm cả khúc lên được. Vì thế gã vào bên trong để tìm hộp chuẩn bị cất đi, không ngờ rồi đi có một lúc thì cái tên này lại tới.

Đôi mắt phượng của gã chủ tiệm nheo lại, sau đó thở dài bất lực lần nữa, “Thôi vậy, gãy cũng gãy rồi, đây cũng là số mệnh của nó”. Cả đời gã đã chứng kiến vô số cổ vật vỡ nát bị hủy hoại, nếu mỗi lần như vậy đều cân do đong đếm thì e rằng gã không cần nghĩ tới những chuyện khác nữa. Xét cho cùng bác sĩ cũng chỉ vô tình, gã có tức giận cũng chẳng giải quyết được gì.

Bác sĩ thở dài, anh hiểu tâm tính của gã chủ tiệm, nếu gã đã nói không có gì thì tức là không có gì, nhưng dù sao anh cũng làm gãy một khúc thẻ tre của người ta, trong lòng có chút day dứt, bác sĩ bắt đầu nghĩ cách làm thế nào để bù đắp. Anh cẩn thận nhìn khúc thẻ tre bị gãy, hỏi: “Cái này chắc là dính lại được chứ? Đúng rồi, trên này viết gì thế?”.

Gã chủ tiệm sấn lại nhìn, chậm rãi đọc: “Hoàn Cầu, đầu thú mình người. Ban ngày trong bộ dạng của chó, màu vàng. Đây là “Hải nội bắc kinh” trong “Sơn Hải Kinh”.

”Đầu thú mình người? Đó chẳng phải quái vật sao? Về mặt khoa học là không tồn tại”. Bác sĩ chau mày, tưởng tượng bộ dạng đầu chó mọc trên thân người ra sao, rồi lập tức nhún vai: “Dù sao cũng chỉ là truyền thuyết mà thôi, chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả”.

Gã chủ tiệm đang định nói gì đó thì ngậm chặt miệng, mắt nhìn chăm chăm về phía sau lưng bác sĩ.

Bác sĩ thấy gã chủ tiệm tự dừng chăm chăm nhìn mình thì định quay đầu lại nhìn, thì bị gã kéo tay chạy về phía hành lang trong tiệm. Bác sĩ không làm chủ được bản thân cũng chạy theo gã, anh chưa thấy gã chủ tiệm lo lắng như thế này bao giờ, giống như... giống như đằng sau lưng có thứ gì đó đang đuổi theo hai người vậy.

Trong đầu bác sĩ vừa xoẹt qua giả thiết này thì nghe thấy tiếng bước chân nặng nề phía sau.

Quả nhiên có người thật! Nhưng ban này rõ ràng không có ai vào! Trong hành lang của tiệm đồ cổ không có bất cứ nguồn sáng nào, bác sĩ đành bật điện thoại làm đèn pin, rọi về phía sau rồi quay đầu lại, đầu óc ong ong một tiếng rồi trở nên trống rỗng.

Mặc dù quá vội nên nhìn không rõ lắm, nhưng bóng dáng mờ mờ ấy quả đúng là trên thân người mọc thêm khuôn mặt đáng sợ của chó dữ!

Đầu chó thân người! Hoàn Cầu! Con quái vật này thực sự tồn tại! Hơn nữa lại đứng phía sau lưng họ! Bác sĩ bỗng dừng thấy chân mềm nhũn.

"Đừng ngắt ra đây, nếu không tôi không công nổi cậu đâu". Giọng gã chủ tiệm bình tĩnh vang lên trong bóng tối: "Nhắc mới nhớ, chuyện này đúng là phải trách cậu".

Bác sĩ nghe giọng gã chủ tiệm không thay đổi nhiều nên thấy yên tâm hơn: "Lẽ nào... là thẻ tre tôi làm gãy?"

"Đúng thế, tôi sớm đã biết những thẻ tre ấy có điều cổ quái, có điều không ngờ rằng đây lại là bản sơ cáo của "Sơn Hải Kinh", trong mỗi thẻ tre viết tên quái thú đều giam giữ một loài quái thú. May mà cậu không làm gãy thẻ tre ghi địa điểm, nếu không cậu đã bị dịch chuyển tức thời tới Côn Luân, Thanh Khâu quốc, mãi không quay về được". gã chủ tiệm bình tĩnh giải thích.

Bác sĩ sợ hãi không thốt nên lời, trong lòng thầm nghĩ gã chủ tiệm này chắc chỉ mong mình bị dịch chuyển tức thời đi ấy chứ?

Bây giờ anh mới phát hiện ra hành lang phía sau tiệm đồ cổ dài hẹp hơn anh nghĩ, hai người chạy lâu như vậy mà vẫn không nhìn thấy điểm cuối, một lúc sau gã chủ tiệm mới đứng lại trước cửa một gian phòng, mở ra dẫn bác sĩ vào trong.

Bác sĩ thở phào, đang định đóng kín cửa thì gã chủ tiệm ngăn lại, đủ để một khe hở.

"Đứng vào góc tường, đừng đi lung tung, nếu không, có điều gì xảy ra tôi cũng không cứu được đâu". Gã chủ tiệm lạnh lùng dặn dò: "Còn nữa, tốt nhất là nhắm mắt lại".

Bác sĩ vội làm theo lời gã dặn dò, đứng nép chặt vào góc tường nhưng không nỡ nhắm mắt, mà giương mắt ngó nghiêng bốn phía. Anh thấy căn phòng này không rộng, rất giống với căn phòng lần trước anh phát hiện ra nền nhân ngư. hưng căn phòng này không có gì cả, cũng không có điểm gì đặc biệt. Bên tai nghe thấy tiếng bước chân ngoài hành lang càng lúc càng sát lại gần, bác sĩ thấy gã chủ tiệm đứng giữa phòng không làm gì cả, dù anh hoàn toàn tin tưởng gã nhưng bất giác cũng thấy lo lắng.

"Cạch". Cửa phòng bị một bàn tay đầy lông lá đẩy mạnh vào, một bóng đen thui xuất hiện ở cửa, không hề do dự bước vào trong phòng. Bác sĩ đoán nó cao chừng hai mét, thể hình vạm vỡ tới mức đáng sợ. Anh căng thẳng nín thở, trong lòng còn bắt đầu nghĩ xem giả chết liệu có hiệu quả hơn không.

"Ding.. Tiếng lục lạc thoát có thoát không vang lên, nền đất bọn họ đang đứng đột nhiên sáng rực lên theo tiếng vang.

Bây giờ bác sĩ mới phát hiện ra sàn nhà chỗ họ đang đứng được làm bằng một tấm kính hoàn chỉnh, dưới nền kính là một phiến đá lớn rất cổ xưa. Và những thứ đang phát sáng chính là những phù hiệu và hình ảnh cổ quái được khắc trên đá, không biết được làm bằng chất liệu gì mà trong bóng tối có thể phát ra ánh sáng xanh.

Lúc này bác sĩ đã nhìn rõ hình dạng của Hoàn Cầu, thân thể nếu nói giống người thì thực ra giống đại tinh tinh đầy lông lá hơn, đầu nó nhìn giống đầu chó sói, đôi mắt có ánh sáng xanh đang gườm gườm trợn lên nhìn gã chủ tiệm đứng ở giữa phòng.

”Ding.. Tiếng lục lạc vang lên lần nữa, những viên đá dưới kính bỗng bừng sáng lên rực rỡ, trong khoảnh khắc cả căn phòng được chiếu sáng như ban ngày.

Bác sĩ không biết tại sao những viên đá này lại có thể phát ra thứ ánh sáng mạnh đến vậy, là bác sĩ anh biết mức sáng của thứ ánh sáng này đã bắt đầu ảnh hưởng tới thị lực của anh nên cũng không màng tới chuyện giải thích rõ ràng nữa mà vội nhắm mắt lại. Cảm thấy sau một luồng ánh sáng qua đi, khi mở mắt ra những viên gạch dưới kính lại phát ra thứ ánh sáng xanh le lói, đang từ từ tắt dần.

Gã chủ tiệm vẫn đứng ở đó, con Hoàn Cầu đáng sợ kia cũng không còn.

“Rất cuộc... chuyện này là sao?” Bác sĩ vừa mở miệng mới biết giọng mình đã lạc hẳn đi.

“Không sao nữa rồi, những viên đá dưới đáy căn phòng là di tích của một tế đàn thời thượng cổ. Mỗi viên đá đều phong ấn một quái vật thượng cổ, có nghĩa là những viên đá này đều có khả năng phong ấn. Tôi vốn không ôm hy vọng gì may mà con Hoàn Cầu đó bị phong ấn đã mấy nghìn năm nên cũng không còn pháp lực gì cả”. Gã chủ tiệm nói xong liền bước ra ngoài đầu không ngoảnh lại.

Lúc này những viên đá dưới chân họ đã hoàn toàn tắt hết, căn phòng tối om trở lại, bác sĩ cũng không kịp xác nhận xem Hoàn Cầu có phải đã trở thành một trong những viên đá dưới đây không nữa, nhưng cứ nghĩ tới việc dưới chân anh có bao nhiêu viên đá là giam giữ bấy nhiêu con quái thú, thì anh không dám đờ người một phút giây nào nữa mà vội đuổi theo gã chủ tiệm đi ra ngoài.

Nhưng bác sĩ không phát hiện ra, chính chỗ anh vừa đứng có một viên đá vẫn chưa hoàn toàn tắt hẳn, theo bước chân anh đi đốm sáng đó xuyên qua lớp thủy tinh dày, như một chú đom đóm đuổi theo bóng hình anh, sau đó đậu trên vai anh.

Lão chủ tiệm dường như cảm nhận được quay đầu lại nhìn, đốm sáng lập tức nấp sau lưng bác sĩ, gã chủ tiệm cũng không phát hiện ra có điều gì bất thường.

Nhìn theo bóng lưng gã chủ tiệm, bác sĩ bất chợt lẩm bẩm một mình. Mặc dù những viên đá di tích thượng cổ đó giúp gã chủ tiệm rất nhiều, nhưng gã ta có thể dễ dàng phong ấn được quái vật mấy nghìn năm, rốt cuộc ai mới là quái vật? Có điều, con Hoàn Cầu đó trông quá đáng sợ, không đẹp chút nào cả, nếu nó có khuôn mặt của chó Husky(*)... bác sĩ rùng mình, cảm thấy như vậy rất buồn cười...

(*). Là một giống chó cỡ trung thuộc nòi chó kéo xe có nguồn gốc từ vùng Đông Bắc Sibir, Nga. Xét theo đặc điểm di truyền, chó Husky được xếp vào dòng Spitz. Chó Husky có hai lớp lông dày, tai dựng hình tam giác và thường có những điểm nhận dạng khác nhau trên lông.

Dường như nghe hiểu lời bác sĩ nói, đốm sáng sau lưng bác sĩ lóe lên một cái.

Gã chủ tiệm đi rất nhanh, đến lúc bác sĩ vòng qua tấm bình phong về trong tiệm, đã thấy gã đang nhìn chăm chăm vào thẻ tre trên quầy. Bác sĩ mới nhớ ra, đoạn thẻ tre bị gãy không chỉ có một khúc do anh làm.

“Tam Thanh Điếu, Cát Lượng Mã, Cùng Kỳ...”, gã chủ tiệm lẩm bẩm: “Ba khúc thẻ tre này đều do cô gái ban nãy làm gãy, xem ra bận rộn rồi đây”.

Bác sĩ rút điện thoại ra tìm kiếm, thoát cái tìm được ba loại quái vật: “Ồ ồ! Tam Thanh Điếu là chú chim xanh có ba chân, Cát Lượng Mã là chú ngựa trắng có đôi mắt màu vàng kim, cổ màu đỏ lửa, chúng đều rất hiền lành. Có điều con Cùng Kỳ... wow, nhìn hung dữ thế này! Là con hổ có cánh ăn thịt người à? Nếu xuất hiện trong thành phố này chắc chắn là lên trang nhất mục tin tức!”.

Gã chủ tiệm lắc đầu: “Không chắc đâu, Cùng Kỳ nghe hiểu tiếng người, hơn nữa đã bị phong ấn mấy nghìn năm, có lẽ ngoại hình có chút thay đổi, sức mạnh cũng có phần yếu đi”.

Cùng lúc hai người đang thảo luận thì Phương Thu đang cẩn thận ôm túi tiền về nhà. Đột nhiên ở cửa nhà phát ra tiếng kêu yếu ớt, một chú mèo trắng vô cùng đáng yêu loạng choạng bước ra.

Phương Thu vội dừng chân lại.

11. Chương 6-2: Sơn Hải Kinh (2)

Cùng Kỳ gờ móng vuốt gầy yếu của mình ra, muốn để lại chút dấu vết lên người cô gái cứ thích ôm nó. Nhưng nó đau đớn phát hiện nó đã bị phong ấn mấy nghìn năm, dường như đã bị vua Thuần hút hết sạch sức lực, nó bây giờ chỉ là một con thú non vô hại.

“Ngoan...”, chết tiệt! Ngay cả tiếng gầm gừ vốn đầy uy vũ của nó bây giờ lại yếu ớt như tiếng mèo kêu thế này!

Nhưng Cùng Kỳ buồn bã phát hiện ra, cô gái này dường như vô cùng thích thú tiếng kêu của nó, cứ ôm nó vào phòng bắt chắp nó phản kháng ra sao.

Meo meo meo, nó không muốn đâu! Khó khăn lắm nó mới nhảy từ cửa sổ rất cao kia xuống dưới! Cô gái này đừng hòng nhốt nó lần nữa!

Còn nữa, cô gái này giống y hệt mục phu thủy hầu hạ bên vua Thuần mấy nghìn năm trước, lẽ nào bao nhiêu năm qua rồi mục ta vẫn không chết?

Cùng Kỳ nghĩ tới kết cục bị trêu đùa năm xưa càng ngộ nghĩnh cơ thể muốn trốn thoát, nhưng sức lực của nó sớm đã tiêu hao cạn kiệt trong mấy nghìn năm qua, vốn không có cách nào thoát được.

Có điều... Cùng Kỳ nuốt nước bọt thèm thuồng, nó bị mục phu thủy này ôm trong lòng, một mùi thơm quyến rũ sộc vào mũi nó.

Hình như nó... mấy nghìn năm rồi chưa uống máu người... đói quá... muốn uống quá...

Cùng Kỳ ngộ nghĩnh trong lòng Phương Thu, làm sao có thể bỏ lỡ cơ hội tốt thế này được chứ, nó quay đầu ngoạm một miếng vào cổ tay cô.

Giây phút răng chạm vào máu, Cùng Kỳ lập tức rùng mình.

Oa... thật tươi ngon tuyệt vời biết bao.

Cùng Kỳ vừa nhả răng sắc ra, vừa liếc trộm xem mục phu thủy này có đánh lén nó không, thì thấy mục ta mỉm cười thoải mái nhìn nó và rảo bước nhanh vào trong nhà, mới đặt nó xuống rồi đưa một đĩa nước trắng cho nó.

“Ưm... ưm..” Nó không muốn uống nước, nó muốn uống máu! Ban nãy nó chỉ mới liếm được một ngụm thôi!

Đặt đĩa trước mặt nó nhưng Cùng Kỳ chỉ nhìn chằm chằm vào cổ tay đẩy cái đĩa vẫn đang chảy máu.

“Ngoao...”, để nó liếm một cái nữa thôi! Nó đói lắm!

Chiếc đĩa lại được đặt lên trước, nhưng Cùng Kỳ chẳng thèm nhìn lấy một cái. Nó thò đầu ra, gần thêm một chút, gần thêm chút nữa, dường như đã có thể ngửi thấy mùi thơm quyến rũ của máu rồi...

Bộp! Cùng Kỳ cảm thấy đầu mình bị bàn tay đó ấn xuống nước, giống như nếu nó không uống thì không cho nó ngẩng đầu lên vậy.

Ưm... đừng ấn thấp như thế mà! Mục ta không biết mũi nó rất gần với miệng sao? Ưm ưm ưm... nó sẽ biến thành con Cùng Kỳ đầu tiên bị chìm chết! Người đâu! Cứu với... ưm.. bây giờ nó thà quay về thể tre bị phong ấn còn hơn!

Mục phu thủy nham hiểm này! Mục ta đang báo thù vì ban nãy bị nó cắn sao?

Cùng lúc đó, bác sĩ cầm chiếc lông chim và một túi rác bước từ trong Á Xá ra, lúc đi qua đồng rác trong góc anh vút luôn túi rác vào đó. Đốm sáng nhấp sau lưng anh nãy giờ vội núp vào trong túi bóng. Đến khi xung quanh tĩnh lặng, đốm sáng đó mới bay ra. Lúc bay qua tờ tạp chí thú cưng bị vắt đi, chiếu sáng chú Husky đứng mảnh trên bìa tạp chí, nó đang bò ra đó với vẻ mặt căng thẳng.

Đốm sáng đó bay đi bay lại bên cạnh tờ tạp chí, dường như muốn nghiên cứu xem chú chó Husky này có bộ dạng thế nào. Sau đó, một hồi ánh sáng xanh sáng rực lên, từ trong ngõ nhỏ có một chú chó Husky đứng mảnh, xinh đẹp chạy ra, hai mắt xanh lục lúc ẩn lúc hiện.

Trong miệng Husky còn ngậm tờ báo gói “Sơn Hải Kinh”, nó cúi đầu ngửi ngửi, nhớ kỹ mùi vị này, sau đó xác định hướng rồi chạy đi thật nhanh...

Cùng Kỳ mặt mày khó coi bị ấn xuống ghế sofa, lông khắp người đang ứa sừng, cơ thể vốn rất nhỏ bây giờ chỉ còn lại khung xương, càng nhìn càng đáng thương.

Sau khi suýt bị chìm chết trong chiếc đĩa nông, nó bị đưa tới một chậu nước sâu hơn, ngụ thủy này dùng nước ấm ngâm nó một hồi và dùng cái thứ gì có thể tạo bọt khắp người nó một lượt. Bây giờ ngụ đang một tay dùng khăn lau khô nó, một tay cầm pháp bảo có thể phát ra âm thanh rất to và gió nóng để thổi khô nó.

Hừ! Ngụ thủy này, trải qua mấy nghìn năm rồi ngay cả pháp bảo cũng thăng cấp! Lẽ nào đợi sau khi nó giải được phong ấn mới dùng đủ cách để giày vò nó đến chết?

Cùng Kỳ suýt chút nữa khóc thương cho bản thân, sao nó lại đáng thương thế chứ, nó chẳng qua chỉ thích uống máu người thôi mà, có làm tổn hại tính mạng ai đâu, chút sở thích này thôi đã bị vua Thuần truy sát mấy năm cuối cùng lại bị phong ấn trong thẻ tre mấy nghìn năm nữa, khó khăn lắm mới giải được phong ấn, cuối cùng rơi vào tay ngụ thủy này. Meo meo.. ưm ưm... muốn khóc quá.. lát nữa nhất định phải trốn thoát!

Cùng Kỳ ăn năn hối hận chán chê mà không phát hiện ra lông trên người nó đã khô từ lúc nào rồi, lúc sực nhớ ra nó thấy trước mặt mình có một đĩa đựng đồ màu hồng.. ngửi mùi hình như là thịt...

“Nhóc con, đói rồi hả, không biết em có ăn được Lạp Xưởng không. Có điều nhìn bộ dạng em ngay cả cổ tay chị còn cắn sứt được cơ mà, chắc chắn là mọc răng rồi”.

Cùng Kỳ nghe đầu lẳng nghe, mặc dù nó không biết Lạp Xưởng là cái gì, nhưng ngửi mùi rất thơm.. ngoao, Cùng Kỳ phát hiện ra mình đã chảy nước dãi, sau đó nhin không nổi nó đã ăn một miếng!

Ngao ngoao! Ngon quá!

“Nhóc con, ăn từ từ thôi, nếu muốn ăn vẫn còn rất nhiều mà!”.

Cùng Kỳ cảm thấy bàn tay ngụ thủy vuốt nhẹ trên lưng nó, mặc dù nó rất ghét bị người khác động vào, nhưng nhìn những miếng Lạp Xưởng ngon tuyệt này, tạm thời nó vẫn phải nhin dãi!

“Gọi em là gì được nhỉ? Em trắng thế này, gọi em là Tiểu Bạch nhé”.

Cùng Kỳ suýt chút nữa sặc nước bọt của mình!

Tiểu Bạch! Nó là Cùng Kỳ tiếng tăm lừng lẫy mà! Là Cùng Kỳ mấy ngàn năm trước ai ai nghe danh cũng phải khiếp sợ! Sao lại đặt cho nó cái tên kém cỏi thế này! Không! Không đúng! Ngụ ta có quyền gì mà đặt tên cho nó! Cùng Kỳ không thèm ăn Lạp Xưởng nữa, ngẩng đầu huơ móng phản đối.

“Ha ha! Xem ra em rất thích cái tên này, Tiểu Bạch, Tiểu Bạch!”.

Phản đối một hồi Cùng Kỳ bắt lúc trợn mắt, quyết định không tính toán với ngụ thủy này nữa, dù sao nó ăn xong đĩa Lạp Xưởng này rồi trốn đi, đến lúc có ai còn quan tâm ngụ ta gọi mình là cái gì nữa? Thế là nó ầm ừ cúi đầu ăn tiếp.

“Tiểu Bạch, chị có việc phải ra ngoài, em ở nhà phải ngoan nhé! Đúng rồi, nghe nói hôm nay sẽ mưa, tốt nhất là đóng cửa sổ vào...”

Cùng Kỳ vốn không để ý nghe Phương Thu nói gì, nó tập trung giải quyết đĩa Lạp Xưởng, vớt vát ăn hết liếm sạch cái đĩa xong, nó thỏa mãn đưa móng lên rửa mặt, định ngênh ngang bước ra khỏi cửa.

Khi nó bước tới gần một cánh cửa, bất thành lình nhìn thấy trước mặt mình xuất hiện một chú mèo trắng lông mềm mượt vô cùng đáng yêu. Cùng Kỳ như gặp kẻ địch, nó cong người, dựng đuôi nhìn chăm chăm một hồi, mới phát hiện ra đó chính là nó!

Ưm! Ngụ thủy này thật lợi hại! Lại có tấm gương chiếu yêu lớn mạnh thế này!

Có điều, từ bao giờ nó trở nên bé nhỏ đáng yêu thế này? Cùng Kỳ giờ vuốt lên ngửi ngửi, khắp người thơm phưng phức.

Thế này chẳng đáng sợ chút nào! Nhưng... dường như... cảm giác cũng khá tuyệt.

Cùng Kỳ vỗ đầu một cái, trong lòng đang nghĩ lúc này nên tranh thủ không có ai mà trốn đi mới đúng! Kết quả đi đi lại lại trong phòng chán chê một hồi mới đau đớn nhận ra, cửa sổ đều đóng kín, nó lại bị nhốt trong đây một lần nữa!

Hư! Bắt nạt nó bây giờ không có pháp lực sao? Nhưng đừng đánh giá thấp khả năng phá hoại của nó chứ!

Cùng Kỳ giơ vuốt lên, để lộ bộ móng sắc nhọn, liếm liếm cái mũi nhỏ hồng hào.

“A! Trong nhà sao lại thế này! Lẽ nào bị trộm?”.

Cùng Kỳ nằm trên ghế sofa đã bị nó cào cho tan nát, uể oải vươn vai một cái. Hi hi, nó đã cào nát tất cả những thứ có thể cào trong phòng này, có thể làm vỡ được cái gì là làm vỡ cái ấy. Lần này, mụ phù thủy chắc chắn sẽ đuổi nó đi nhỉ? Cùng Kỳ sung sướng đắc ý tính toán vậy, nhưng thấy mụ phù thủy cầm một cái chuông nhỏ xinh đẹp mềm mại bước vào, đặt ngay ngắn trước mặt nó.

“Tiểu Bạch, đây là cái ổ chị mua cho em đấy! Còn nữa, đây là cát mèo và bột, nhớ phải đi vệ sinh ở đây nhé...” Nụ cười rạng rỡ tỏa nắng trên khuôn mặt Phương Thu dường như đã quên hết sạch chuyện Cùng Kỳ làm rối tung căn phòng lên.

Cùng Kỳ bắt lức lấy móng vuốt che mặt, cuộn người lại. Xem ra mụ phù thủy này kiên quyết muốn nhốt nó đến cùng! Đang nghĩ xem có nên dùng cách khác để thoát khỏi đây không thì thấy một vật đen thui đặt ngay trước mặt nó, nuốt nước bọt, nghe mụ phù thủy nói thứ đang tỏa mùi thơm nức mũi này là thức ăn cho mèo.

Hư... hình như ban nãy vừa chạy vừa nhảy, vận động một hồi lâu, bụng lại đói rồi... Cùng Kỳ lại chịu khuất phục, bỏ hết kế hoạch đã thoát lại phía sau, cúi đầu vui vẻ nhai thức ăn của mèo.

“Ngoan, ngoan lắm...” Phương Thu âu yếm vuốt lưng Cùng Kỳ.

“Ừm... meo meo...” Cùng Kỳ được vuốt ve thích thú vừa ăn không ngừng, vừa kêu ư ử.

”Hư! Xem ta nhìn thấy gì này, đây chẳng phải Cùng Kỳ sao? Lại còn bắt chước tiếng mèo kêu! Thể diện của thần thú thượng cổ chúng ta đều bị người làm mất mặt rồi!”. Một giọng nói lạnh lùng vang lên, lông khắp người Cùng Kỳ đều cảnh giác dựng lên. Là ai? Cùng Kỳ đưa mắt nhìn xung quanh, phát hiện đằng sau lưng mụ phù thủy có một con chó đen to hung dữ.

“Hoàn Cầu, sao người cũng xuất hiện? Đây là địa bàn của ta! Cút!”. Cùng Kỳ cong người, đầy ý thù địch. Mặc dù ban nãy nó còn lao tâm khổ tứ suy nghĩ cách thoát khỏi đây, nhưng có người ngoài xâm nhập, phản ứng đầu tiên của nó sẽ là xua đuổi.

“Địa bàn của người? Ha ha, xin lỗi, ta cũng được mụ phù thủy bên cạnh vua Thuấn nhật về. Cho nên có thể nói, đây cũng là địa bàn của ta”. Hoàn Cầu cúi đầu, dùng biểu cảm nịnh hót mà Cùng Kỳ không thể tưởng tượng ra được, dụi dụi vào chân của mụ phù thủy kia.

Đồ vô liêm sỉ! Cùng Kỳ giận dữ mắng thầm trong lòng.

Phương Thu cười vui vẻ, xoa đầu Hoàn Cầu, định dẫn nó đi tắm. Cùng Kỳ nghĩ lại khổ hình mình vừa phải chịu ban nãy liền sấn tới gần cửa, muốn xem rốt cuộc Hoàn Cầu sẽ phản kháng thế nào. Ai ngờ Hoàn Cầu không nhúc nhích, mặc cho mụ phù thủy đó dội nước ấm lên người, bôi cái bột gì đó thơm thơm lên người, còn cầm cái ống gió nóng thổi nữa...

Cùng Kỳ nhìn thấy Hoàn Cầu nhìn nó cười đầy thâm ý, sau đó tìm cơ liếm tay mụ ta, thuận thế liếm vết thương trước đó bị Cùng Kỳ cắn trên cổ tay mụ ta.

Cùng Kỳ rùng mình gai lạnh.

Sao nó lại quên mất, Hoàn Cầu nổi tiếng gian xảo, chắc chắn nó vì máu của mụ phù thủy mà tiếp cận gần mụ ta. Trước đó, nó mới chỉ mềm được một chút đã cảm thấy sức mạnh tuyệt vời, nếu được uống tiếp ngụm nữa... Cùng Kỳ meo meo một tiếng rồi lao tới chỗ Hoàn Cầu đang mút mát.

Là nó phát hiện ra mụ phù thủy trước!

Cùng Kỳ và Hoàn Cầu ra tay ngay trong nhà tắm, nếu ở mấy nghìn năm trước hai con vật pháp lực sung mãn, chắc chắn sẽ là một trận đại chiến kinh thiên động địa rồi.

Nhưng bây giờ trong mắt Phương Thu, chẳng qua chỉ là mèo chó đánh nhau. Lúc này, chó to ấn mèo con xuống sàn nhà; lúc sau, mèo con dùng móng vuốt cào tau chó to rồi nhảy lên gáy nó; được một lúc cả hai lại lặn vào nước bộ dạng thê thảm, một lúc nữa lại nhảy ra ngoài giữ hết nước trên người đi rồi tiếp tục đánh nhau... tiếng kêu meo meo và gâu gâu vang lên không ngừng, trong phòng tắm chật hẹp cứ vọng qua vọng lại.

“Được rồi, đừng đánh nhau nữa, Tiểu Bạch, có phải em muốn tắm lại lần nữa không?” - Cả người bị bắn đầy nước, Phương Thu không thể chịu được nữa bèn xách cổ Cùng Kỳ lên, tách hai con vật ra.

“Tiểu Bạch? Ha ha, cái tên này hợp với ngươi lắm”. Hoàn Cầu ngoác miệng cười nhạo không thành tiếng.

Cùng Kỳ cười nhạt một tiếng: “Ngươi cũng đừng ôm quá nhiều hy vọng về cái tên của ngươi, khẩu vị của mụ phù thủy này không ra sao cả.”

Một chó một mèo đang dùng ánh mắt dọa nhau, chỉ nghe thấy tiếng Phương Thu lầu bầu bên cạnh: “Đại Hắc, em đừng bắt nạt Tiểu Bạch nữa, đều là người một nhà, các em phải chung sống hòa thuận với nhau chứ!”

Đại Hắc? Hoàn Cầu tròn tròn mắt, không dám tin mụ phù thủy này lại đặt cho nó cái tên như vậy!

Cùng Kỳ đứng cạnh vừa cười vừa lặn lộn không hề khách khí.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tiem-do-co-a-xa>